ĐỐI

tuần báo
đối lập
cực tả
không
cộng sản

chủ trương biên tập
6 chu tử
và nhóm
SÔNG

Tính Dục

số đặc biệt

viết về

Tính dục

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Tòa soạn :
143-145, đường Cống-Quỳnh
SAIGON

Chủ nhiệm
Bà TRẦN THỊ ANH MINH

CHỦ TRƯƠNG BIÊN TẬP
Chu Tử
VÀ
nhóm sống
SỐ
6
(tuần lễ từ 25-10 đến 3-11-69)

LƯU Ý BẠN ĐỌC

Kể từ số này toà soạn báo Đời dời địa chỉ về :
143-145, đường Cống Quỳnh
Đ. T. 22.323
Mọi sự liên lạc và bài vở xin đề địa chỉ trên.

Quản lý
NGUYỄN TIẾN MINH

Bài gửi đăng báo ĐỜI miễn gửi cho báo khác và ngược lại. Tòa soạn không trả lại bản thảo

Giao dịch Quảng cáo :
143-145, Cống-Quỳnh — Saigon
Đ. T. 22.323 — (hỏi Ô. Trường).

Giá 30 đ.

ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỐI LẬP CỰC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

(PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ 5 TRONG TUẦN)

NHỮNG BÀI VỞ TRONG SỐ NÀY :

Chủ đề và Thảo luận

TÍNH DỤC

HỘI THẢO BÀN TRÒN VỀ TÍNH DỤC : Chu văn Quý — Nguyễn gia Thu — Võ văn Hoàng — Nguyễn thị Nga — Nguyễn đình Thiều — Ng. H. Đoan — Lam thiên Hương — Đỗ ngọc Yến ● TÌNH DỤC VÀ THÁNH KINH : Té Đê ● HÀNH HẠ TÍNH DỤC : Thạch Phủ

Chính trị

ĐỜI LẬP ỦY BAN TRANH ĐẤU ĐỂ MỖI NGƯỜI DÂN LÀM CHỦ MỘT CĂN NHÀ : Chu Tử ● TRƯỚC SỰ ĐÒI HỎI CỦA ĐỐI [illegible] HƯƠNG,.. Lý đại Nguyên — NGHĨ VỀ NHỮNG CẢI CÁCH XÃ HỘI TRONG THÔNG ĐIỆP CỦA TT : Nguyễn hữu Đông

VĂN NGHỆ

CÚI XUỐNG : Truyện ngắn Nguyễn thụy Long ● KẺ TỚI SAU : Truyện dài Cung tích Biền ● NGÀY LẠ : Đoản văn của Võ Lan Hán ● ĐỜI BÊN KIA : Kim Nhật

Các mục thường xuyên

NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● TRUYỆN ĐỜI ● TUẦN BÁO TIÊN SƯ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● ĐẶC BIỆT KỲ NÀY THÊM 2 TRANG CỦA BẠN GÁI

Do ý kiến của nhiều bạn đọc, số này ĐỜI khởi đăng :

KẺ TỚI SAU

Một truyện dài viết về tuổi trẻ bi đát của
Cung Tích Biền

đấu tranh cho đời

Đời lập ủy ban tranh đấu : mỗi người dân làm chủ một căn nhà

Trong số trước, chúng tôi đã đề nghị, song song với chương trình cải cách điền địa, Tổng Thống cần tuyên bố một chương trình cải cách nhà ở cho dân thành phố, từ nay mỗi người sẽ được làm chủ căn nhà của mình, bằng cách cho người ở thuê được trả góp, hoặc bằng cách truất hữu bọn chủ nhà cá mập.

Chúng tôi cũng đề nghị ưu tiên cấp ruộng, cấp nhà cho quân nhân, là người trực tiếp đem mạng sống, xương máu ra bảo vệ xứ sở.

Chúng tôi nghĩ nếu chúng ta cứ hô hào suông trên mặt báo, thì chẳng đi đến đâu. Chúng ta cần phát động một phong trào rộng lớn,phong trào cải tạo xã hội bằng đường lối quân phân tài sản,bình sản hóa mọi tầng lớp nhân dân.Chúng ta sẽ tranh đấu thiết thực.Bắt đầu bằng những cuộc tranh đấu nhỏ, nhưng cụ thể, rồi sẽ lan rộng, lan sâu ra thêm. Khẩu hiệu tranh đấu đầu tiên của chúng ta là : "Mỗi người dân làm chủ căn nhà của mình" về điểm này, Đời sẽ mở một cuộc hội thảo gồm những dân A, B, C, không có nhà đi ở thuê để thành lập ủy ban tranh đấu, cùng ấn định đường lối tranh đấu làm sao cho vừa hợp pháp vừa sớm có thành quả.

Đối phương từ trước đến nay vẫn huyễn hoặc đồng bào nghèo bằng cách đưa ra những mục tiêu tranh đấu rất xã hội, nhưng sự thực ở những nước "xã hội chủ nghĩa" lầu năm nhất đồng bào nghèo vẫn là đồng bào nghèo, vẫn cực khổ hơn ai hết. Chúng ta phải thực hiện những mục tiêu xã hội mà cộng sản đề ra nhưng không làm. Chúng ta phải thực hiện những mục tiêu đó. Chúng ta chỉ chiến thắng Cộng sản với điều kiện cấu tạo thực sự xã hội, Cộng sản thường khoe là họ thiên tả. Sự thực, các nước Cộng sản đang thiên hữu. Những người quốc gia tiến bộ với chủ nghĩa xã hội nhân bản mới thực sự là tả nếu họ thực sự tranh đấu. Chúng tôi kêu gọi các bạn hưởng ứng việc làm của Đời bằng cách góp ý kiến và tham dự các ủy ban tranh đấu v.v..

ĐỜI

Đón đọc tuần báo ĐỜI số 7
Chủ đề : Cách Mạng 1 tháng 11 và Diệm Nhu.
Sau 7 năm «cách mạng» chúng ta nên tự hào hay sám hối ?

LÝ ĐẠI NGUYÊN

☆

Trước sự đòi hỏi của đối phương liệu chính quyền hiện hữu có biến đi hay không ?

Trong thông điệp đọc trước lưỡng viện quốc hội, nhà lãnh đạo hành pháp Việt Nam C. H, đã xác nhận rất rõ : không thể nhượng bộ đối phương thêm nữa. Vì rằng sức chịu đựng của chính quyền VNCH đã tới mức chót.

Từ những cuộc ngưng oanh kích một phần lãnh thổ Bắc Việt, ngưng oanh kích toàn bộ lãnh thổ Bắc Việt. Từ việc ngồi vào bàn hội nghị với Bắc Việt và có Mặt trận Giải phóng tham dự, đến việc chấp nhận một cuộc tuyển cử, mà mọi người hiện sống trong miền Nam Việt nam đều được tham dự, và nhất là MTGP được cử đại diện vào ủy ban tuyển cử như các lực lượng chính trị khác tại Nam Việt nam.

Quả tình, đây là một sự nhượng bộ tối đa đối với một chính quyền từ xưa tới nay lấy việc chống cộng làm lý tưởng tồn tại. Chấp nhận một cuộc tuyển cử, mà lại có đại diện của phe bên kia trong uỷ ban tuyển cử, thì có khác chi xác nhận quyền hành của họ tại miền Nam Việt nam rồi.

Nhưng như vậy cũng chưa làm vừa lòng của đối phương, họ còn đòi chính quyền hiện hữu, người đang đối thoại với họ tại hội đàm Ba lê phải biến đi, phải tự thoái nhượng quyền hành, để cho một chính quyền hòa giải ngất ngư thay thế, nếu sự việc đó xảy ra thật, thì chắc chắn họ sẽ có nhiều ưu thế trong cuộc bầu cử sắp tới.

Liệu chính quyền hiệu hữu có biến đi hay không ?

Cộng sản quyết liệt đòi phải lật đổ chính quyền hiện hữu, thì họ mới chịu thảo luận nghiêm chỉnh về vấn đề hòa bình Việt nam. Nhưng họ đòi ai lật đổ đây hẳn nhiên là đòi hỏi nước Mỹ. Họ thấy rằng Mỹ đã nhượng bộ họ nhiều rồi, nếu Mỹ đứng vào thế bí thêm nữa, thì biết đâu Mỹ chẳng nhượng bộ thêm.

Nhưng họ đã đi quá lố. Mỹ có thể nhượng bộ họ tất cả, nhưng Mỹ không thể lật đổ được một chính quyền hợp hiến của một quốc gia đồng minh, nếu không có những phong trào nhân dân nổi dậy đấu tranh. Và hơn thế nữa việc lật đổ đó không làm cho Mỹ thoát nạn, mà còn làm cho Mỹ gặp nhiều khó khăn gấp bội

Chắc phe bên kia phải biết điều đó. Họ có thể còn biết rõ rằng : Nhân dân Nam Việt nam hiện nay, sau nhiều kinh nghiệm chua cay, đã giữ một thái độ chai lỳ bình thản, không hiếu chiến cũng không chủ bại, mong mỏi hòa bình mà lại bàng quan với những cuộc vận động hòa bình. Như vậy có nghĩa là phe bên kia không thể trông đợi được vào một cuộc nổi dậy của dân chúng.

Chắc họ cũng phải nhận rằng : những nhà lãnh đạo tại nam Việt nam hiện nay, dù sao cũng là những đối thủ mà họ đã hiểu biết gì cả. Không gì nguy cho bằng gặp đối thủ mà họ không hiểu biết gì cả. Nhà chiến lược bất hủ của thời Tam quốc là Khổng Minh đã chẳng nhờ tay Quan vân Trường để tha Tào-Tháo tại Hoa dung đó hay sao ? Tha đây không phải là lòng tốt, mà chỉ vì sợ người thay Tháo còn khó chơi hơn Tháo nữa. Thế nên đối với những tay quỷ mị Cộng sản chắc họ cũng phải biết điều đó.

Vậy, thì vì lý do gì mà những chiến lược gia quỷ quyệt Cộng sản lại cố đòi cho bằng được phải đánh đổ chính quyền hiện hữu của Nam Việt nam ?

Một là vì họ tự cảm thấy quá yếu, nếu không làm cho cơ cấu lãnh đạo Nam Việt nam sáo trộn thì họ sẽ không có cơ hội thắng được trong cuộc tuyển cử.

Hai là vì nếu người Mỹ quá nóng ruột trong việc mưu tìm hòa bình, mà lại nhắm mắt hy sinh chính quyền hiện hữu của Nam Việt nam đi, thì đứng về mặt tuyên truyền, cộng sản đã đại thắng Mỹ. Người Mỹ chối làm sao được đã có những hành động vi phạm chủ quyền của Việt nam. Và như vậy thì tiếng là xâm lăng mà phe bên kia buộc cho Mỹ, đương nhiên Mỹ phải lãnh đủ.

Ba là, khi hô hào lật đổ chính phủ Nam Việt nam hiện hữu, Cộng sản đã nhắm vào những thành phần từ trước vốn bất mãn với chính quyền, nhất là đối với những chính khách muốn có địa vị nhờ ở những cuộc sáo trộn tại Nam Việt nam.

Ở điểm ba này, Cộng sản chỉ may ra thâu hút được cảm tình của một số chính khách lưu vong, vong bản, và đầu cơ mà thôi. Còn đối với những người đã có kinh nghiệm và thiết tha yêu nước thì đừng hòng. Vì rằng dù có bất bình với chính quyền hiện hữu tới mấy thì cũng không một người nào muốn cho Cộng sản thắng tại Việt Nam. Chứng cớ hiển nhiên là từ khi lớn tiếng đòi lật đổ chính quyền hiện hữu, tới nay, tại miền Nam không có một cuộc nổi dậy nào của các lực lượng dân chúng.

Vậy thì, Cộng sản không thể đánh đổ nổi chính quyền hiện hữu, nếu những nhà lãnh đạo chính quyền không tự mình làm đổ đi.

Ngoài ra, nếu Chính quyền Mỹ không làm êm được phong trào phản chiến sắp sửa bùng nổ tại Mỹ, thì đó cũng là một bất trắc đối với chúng ta.

Phong trào phản chiến Mỹ phát động đấu tranh.

Phong trào phản chiến Mỹ, đang được những chính khách đối thủ của Tổng thống Mỹ Nixon tích cực vận động, phong trào này được xem như một cố gắng cuối cùng của phe đối lập của Tổng thống Mỹ. Họ buộc tội rằng : sau 10 tháng trường tại chức, ông Nixon đã không tìm được lối thoát cho cuộc chiến tranh Việt Nam.

Không binh gì ông Nixon, nhưng phải nhận rằng, tình trạng hiện nay không do ông tạo ra, mà đó là kết quả của những sai lầm của Mỹ từ nhiều năm qua. Muốn gỡ bí không gì bằng kiên nhẫn. Cộng sản kiên nhẫn ngồi lỳ ở bàn hội nghị để đòi hỏi. Dù cho những đòi hỏi đó hết sức khó chịu. Dân chúng tại Nam Việt Nam đang kiên nhẫn để chờ đợi sự giải quyết chiến tranh của các phe liên hệ. Không đặt thêm vấn đề gì khó khăn cho quí vị.

Nhưng nước Mỹ, vì quá thiện chí, vì quá tiếc sót xương máu tiền của của mình, vì mưu đồ của một số chính khách Mỹ, đã làm cho việc giải quyết chiến tranh Việt Nam thêm khó khăn hơn. Khó khăn đó đã được biểu lộ bởi thống điệp của nhà lãnh đạo Hành pháp Việt nam hôm 6 - 10 vừa qua. KHÔNG NHƯỢNG BỘ THÊM NỮA.

Như vậy liệu Tổng thống Mỹ sẽ lấy gì để hứa hẹn thêm với phong trào phản chiến đây. Ngoài việc triệt quân Mỹ từ từ. Thật là khó. Chờ xem chính quyền Mỹ làm gì ?

L . Đ . N .

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

HỘI THẢO LẦN THỨ VI. DO TUẦN BÁO **ĐỜI** TỔ CHỨC LÚC 19 giờ 30 — ngày 11-10-1969

Đ hội thảo

tính dục

- **Cuộc « xâm-lăng » của dục tình hiện nay ra sao ? hậu-quả thế nào ?**
- **Có nên giáo-dục sinh-lý không ? và giáo-dục cách nào ?**
- **Trách-nhiệm của người viết báo trước « nền » văn chương khiêu dâm.**
- **Liên-hệ giữa chiến-tranh và tính-dục... Giữa lý-tưởng, tôn-giáo, giáo-dục và tính dục...**

- **Để cuộc hội-thảo được sôi nổi, gay cấn ; ban tổ chức đã mời hai thành phần hội thảo đối chọi nhau : một bên là các anh chị trong « GIA-ĐÌNH MỤC-VỤ » có lý-tưởng, có tôn-giáo rõ rệt.. một bên là một số nhà văn, ký giả có ngòi bút táo-bạo, vẫ bị các nhà đạo đức kết tội là « khiêu dâm »...**

ĐỖ NGỌC YẾN : (đặt vấn đề)

...« TÍNH DỤC », ai cũng biết... nhưng khó nói... xin quý vị bớt e ngại...

• Tối nay, đáng lẽ anh Vương Hữu Bột là người đặt vấn đề, nhưng vì một lý do bất khả kháng anh không đến được, tòa soạn cử tôi thay thế.

Thưa các anh, chị, đây là cuộc hội thảo lần thứ 6, những đề tài đã qua tương đối nó... nó nghiêm trang quá, hoặc có vẻ tổng quát quá... Đề tài « TÍNH DỤC » hôm nay cũng thế có thể sẽ rất trầm lặng nếu ta nhìn dưới con mắt của những nhà xã hội học, triết lý học. sinh lý học...nhưng cũng dễ trở nên sôi nổi... nếu chúng ta cũng nhìn nó như một vấn đề nóng bỏng, thời đại...

Chúng ta sẽ xét đến « TÍNH DỤC » trong gia đình, ngoài xã hội, trong văn chương v.v... « TÍNH DỤC » với triết lý, với luân lý v.v...

Chúng tôi biết rằng chúng ta thường nghĩ và thường nói đến tính dục... cũng như các nhà văn nhà báo có mặt hôm nay... thường gián tiếp đụng đến vấn đề tính dục... qua các nhân vật trong tác phẩm. Nhưng hôm nay chúng ta đem vấn đề nầy công khai thảo luận và trình bày với độc giả, chắc chắn sẽ có nhiều vị e ngại mà không nói hết điều mình nghĩ... Chúng tôi mong rằng sẽ có những câu hỏi. những vấn đề... gây sôi nổi... để quý vị có thể nói hết nói thẳng...được như vậy tòa soạn của chúng tôi rất lấy làm... cảm tạ.

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN : Xin anh xác định cho cái chủ đích... chúng ta chỉ sẽ khai phá vấn đề tính dục trong xã hội hiện nay hay là còn muốn tìm một lối thoát cho vấn đề nầy nữa...

ĐỖ NGỌC YẾN : Như đã thưa với các anh, chị... nó là một thực tế trong xã-hội chúng ta, chúng ta phải tìm hiểu cái thực tế đó... và bất cứ cuộc thảo-luận nào cũng sẽ đưa tới một kết luận, dù ta không biết chiều-hướng của kết luận đó như thế nào... nghĩa là nói theo như anh Đoan thì chúng ta đặt vấn đề khai-phá nhiều hơn...

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN :

— Tình-dục nguyên-nhân sâu-xa của những vụ xì-căng-đan...

Vấn-đề tính-dục tuy bàng-bạc trong mọi sinh-hoạt xã-hội, thực-sự nó là động-cơ thúc đẩy của mọi hoạt động tốt cũng như xấu — Tất cả xì-căng-dan trên thế giới,cuối cùng người ta cũng nghi ngờ có một nguyên nhân sâu-xa...đó là tình-dục... Nó là một sự thực...một sự thực phũ-phàng, nhưng người ta e-ngại, e-thẹn không dám nói ra... chính vì sự che dấu đó... theo tôi nghĩ... làm cho sự phát-triển về tình-dục tăng-trưởng hơn nữa, sôi bỏng hơn nữa...

Trong xã-hội V.N hiện nay... trên bề mặt người ta chưa thấy,... hoặc là cố ý không thấy... ảnh-hưởng lớn-lao của vấn đề nầy, nhưng tiềm-ẩn bên trong chúng tôi nhận thấy đã có... đã đến lúc phải đặt thành vấn-đề... Do đó nếu tìm cách khai-phá vấn-đề này không chưa đủ... tôi muốn sau khi khai-phá chúng ta phải nói đến thái-độ và đề-nghị

Thành phần tham dự

KHÁCH :

- CHU VĂN-QUÝ. chủ-tịch hội ái-hữu « GIA-ĐÌNH MỤC-VỤ »
- NGUYỄN-GIA-THU Quản-thủ thư-viện V.T.X
- VÕ-VĂN-HOÀNG giáo sư
- NGUYỄN-THỊ-NGA thư viện trung tâm Đắc Lộ

Các anh Quý, Thu, Hoàng và chị Nga đều ở trong « GIA-ĐÌNH MỤC-VỤ »

- TRẠNG ĐỚP nhà thơ
- CÀ TẾU nhà thơ
- NGUYỄN-ĐÌNH THIỀU nhà văn
- NGUYỄN-HOÀNG ĐOAN ký-giả
- LAM-THIÊN-HƯƠNG ký giả

TÒA SOẠN

- ĐỖ-NGỌC-YẾN đặt vấn đề
- LÝ-ĐẠI-NGUYÊN
- TÚ-KẾU bên lề cuộc hội thảo

MỘT ĐỘC-GIẢ Thân hữu của báo Đời tham dự và góp ý kiến

giải-quyết của chúng ta trước hiện-tượng tình-dục đang phát triển hiện nay... xin các anh cho biết ý kiến...

LÝ ĐẠI NGUYÊN : Như anh Đoan đã nói, « tính-dục » hiện nay bàng bạc khắp mọi sinh-hoạt xã-hội, là nguyên nhân của nhiều vấn đề xã-hội... Anh là người viết nhiều phóng sự về hiện-tượng nầy xin anh cho một vài ví-dụ cụ thể...

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN :

— Quyết-định việc... lớn, trên giường vợ... nhỏ

Tôi xin kể lại một câu chuyện tâm-sự của một cô bạn cùng họ hồi nhỏ,bây giờ là một phu-nhân... tôi xin được phép giấu tên... đây là một sự thực nếu quý-vị không tin cho là một giả tưởng đó là quyền của quý-vị... Cô bạn tôi nói rằng : Chồng của cô ta—người nắm một số quyết-định liên quan đến một vài lãnh vực sinh hoạt xã hội... Có những quyết định khe khắt hay sáng suốt là lúc nằm trên giường với cô ta và tùy theo sự hưởng ứng tình dục của cô ta nồng nhiệt hay là không... Chúng ta thường thấy các vị chủ sở, giám đốc, tổng giám đốc thường bỏng dưng có những thái độ khe khắt, hay bao dung với nhân viên thuộc quyền mà không ai hiểu nổi... thường thường đều có một nguyên nhân... là vợ hay người tình của ông ta có thỏa mãn đầy đủ những đòi hỏi tình dục của ông ta hay không.

LÝ ĐẠI NGUYÊN : Trong đời sống chúng ta ai cũng phải chạm đến... vấn đề tình dục,... cường độ của nó cao nhất là lúc còn trẻ và giảm dần vào lúc tuổi già. Nếu sức mạnh của nó lúc trẻ là 90%, trung trung là 50% và già cho đi là 30%...và đến lúc không còn phần trăm nào cả thế là ngủm rồi... (nhiều người cười...)

Đời xưa, dưới thời phong kiến có những hoàng đế có hàng 3000 cung phi để thỏa mãn tình dục... thần kinh con người căng thẳng rất nhiều khi quyết định những việc lớn cho nên tôi nghĩ rằng sự thoa dịu hay thỏa mãn tình dục cũng rất cần cho những thực hiện quyền hành...

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN : Tôi không đồng ý với anh Nguyên cho rằng cường độ tình dục mãnh liệt ở tuổi trẻ... tôi cho rằng ở « tuổi xồn xồn » thì đúng hơn... cái tuổi chưa già nhưng cũng không còn trẻ nữa... cái sôi nổi tình dục vô cùng sôi nổi đó đã dấu trong tận cùng thân xác của những lứa tuổi đó...

Trong lúc đi làm phóng sự tôi đã có dịp nhận thấy điều đó... Có thể là do một xếp đặt... nhưng tôi cho là ngẫu nhiên, vô tình tôi đã quen với góa phụ, năm nay khoảng 30 tuổi... chính bà ta đã dẫn đắt tôi đi xem một tổ chức sinh hoạt về... tình dục của các bà góa... rất sôi nổi tôi đã viết phóng sự nầy đăng trên « Điện Tín» và nay đã xuất bản đó là quyển « HỘI NHỮNG BÀ GÓA » chính bà ta là tay chủ động của hội nầy.

MỘT ĐỘC GIẢ : Tôi xin hỏi ký giả Nguyễn hoàng Đoan rằng : bà ta chỉ dẫn anh đi coi... nghĩa là ngồi bên ngoài nhìn vào — như anh Tú Kếu ngồi bên lề cuộc hội thảo nầy — hay là anh cũng được mời tham dự ?

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN:Mặc dầu nói ra cũng hơi kỳ, vì sẽ có nhiều phán xét ngộ nhận... nhưng chính bà mới tôi tham dự cùng với bà những cuộc vui dục tình...

(Mọi người cười...)

ĐỖ-NGỌC-YẾN : Anh Đoan với khẩu hiệu « khai-phá »... đã thật-sự khai phá cái phần ồn ào của vấn đề tình dục... bây giờ xin các anh các chị trong *« gia đình mục vụ :, »* đã theo dõi và sinh hoạt qua 4 khóa huấn luyện về gia đình và hôn nhân... cho biết ý kiến...

NGUYỄN GIA THU: Thực ra tôi cũng chưa nắm vững vấn đề... không biết bây giờ mình phải nói là nó hay, hay là dở... nói một cách trung thực những điều mình biết... thì kinh nghiệm của chúng tôi chỉ bằng một phần nghìn anh Đoan hoặc các anh khác ở đây...

MỘT ĐỘC GIẢ Lúc này nghe anh Yến giới thiệu anh Thu và các anh chị ở trong *« gia đình mục vụ »* là tổ chức đầu tiên ở VN đã mở những lớp dạy về dự bị hôn nhân phải không ạ ?

NGUYỄN GIA THU : Dạ vâng.

MỘT ĐỘC GIẢ... **người vợ lý tưởng, ngoài những tài ba ở trong nhà bếp, lịch thiệp ở phòng khách... còn phải lẳng lơ trong phòng ngủ...** Một danh nhân đã nói rằng : « ngoài tài nội trợ, người vợ lý tưởng phải thật lịch thiệp nơi phòng khách và thật lẳng lơ trong phòng ngủ »... Một người nổi tiếng khác đã phàn nàn rằng ông ta thiếu hạnh phúc — dù rằng vợ ông ta là một người đàn bà hoàn toàn trên nhiều phương diện — duy chỉ có một khuyết

điểm là quá đứng đắn trong phòng ngủ... (nhiều tiếng cười)... Các anh trong « *gia đình mục vụ* » tự cho rằng ít có kinh nghiệm về vấn đề này... các anh nghĩ như thế nào về những điều tôi vừa nói — trong việc áp dụng để huấn luyện cho học viên « **Dự Bị Hôn Nhân** » bảo toàn hạnh phúc gia đình.

NG. GIA THU :

— Giáo dục sinh lý... Cần ! nhưng các cô thường đỏ mặt bịt tai mỗi lúc nghe giảng bài ! ! !

Xin nói rõ là chúng tôi không phải những người đi dạy ở các lớp huấn luyện về «DỰ BỊ HÔN NHÂN». Đầu tiên chúng tôi là những học viên... có lẽ vì thấy chúng tôi có thiện chí hoặc có thì giờ nên ban Giám Đốc đã mời chúng tôi cộng tác để dẫn dắt những học viên sau này...

Còn ở lớp dạy về hôn nhân, phần sinh lý nam thì có Bác Sĩ Dương quang Cảnh một Bác Sĩ nổi tiếng về trị bệnh phong tình ở Saigon phụ trách, những điều ông giảng dạy thấy không có vẻ gì gay cấn... chỉ dạy thường thường... nghĩa là nếu có một vài nữ học viên nào vô tình ghé qua cũng không đến nỗi đỏ mặt chạy đi.

Phần sinh lý nữ có bà bác sĩ Xuân Lan đang phục vụ tại bệnh viện Từ Dũ và học viên nữ của bà hầu hết là các cô rất ngoan đạo... cho nên nhiều khi rất khó khăn cho Bà... các cô thường đỏ mặt, bịt tai, cúi gầm xuống bàn mỗi khi nghe Bà giảng những vấn đề sinh lý... còn đi sâu vào vấn đề,... làm sao cho nó hay ho tôi chắc Bà cũng chưa dám... Tuy nhiên không phải để quảng cáo cho nhà trường tôi tin rằng các nữ học viên ở đó sẽ không quá đứng đắn trong phòng ngủ đâu ; khi họ lấy chồng...

(Nhiều người cười...)

ĐỖ NGỌC YẾN : Xin mời anh Trạng Đớp...

TRẠNG ĐỚP : Thưa các chị, thưa các anh. Tôi cho đây là một vấn đề rất nghiêm chỉnh... và cũng không bao giờ mình khai phá được cả dù mình muốn hoặc không... từ trước đến giờ cả thế giới đều bị vấn đề tình dục ngự trị trên khắp các lãnh vực... tôi chỉ sơ khởi 4 món ăn chơi như thế phần chính sẽ nói sau...

ĐỖ NGỌC YẾN : Chúng tôi thường mỗi ngày, sau khi đọc « TIẾU NGẠO GIANG HỒ » của KIM-DUNG xong rồi đến « HỒI XUÂN » của *Nguyễn đình Thiều*... nhưng chúng tôi chỉ được nghe nhân vật trong truyện nói... bây giờ có mặt tác giả ở đây... xin anh Nguyễn đình Thiều cho biết ý kiến của anh.

NGUYỄN ĐÌNH THIỀU : Từ nãy đến giờ tôi thấy chúng ta thảo luận hơi lông bông, chúng ta nhảy từ vấn đề nầy qua vấn đề khác... tôi không biết phải bắt đầu như thế nào đây ?

ĐỖ NGỌC YẾN : Vâng nhập đề như vậy có vẻ lung khởi quá... (nhiều người cười) ta có thể nhìn « TÍNH DỤC » dưới hai khía cạnh thứ nhất với con người : đó là một phần của đời sống hiểu cả nghĩa vật chất lẫn tinh thần, phần khác là cái phong trào tình dục trong xã hội.

Trước khi người Âu Châu đến đây, hay là ngay cả cái thời... ví dụ như thời cụ *Huỳnh thúc Kháng* chống Pháp... có lẽ ta không để ý đến vấn đề tình-dục trong xã hội... như mấy năm gần đây, người dân ở các đô thị, nếu không che mắt, bịt tai... thì phải công nhận rằng sinh hoạt của « *tình dục* » có vẻ bộc phát mãnh liệt và ồn ào.

Chúng tôi muốn xin ý kiến quý chị quý anh rằng phong trào tình dục đang lên trong xã hội chúng ta cũng tự nhiên như ở các nước văn minh khác, nước chúng ta có những chuyện như Đoan kể thì nước người họ đã diễn một vở tuồng « HAIR » mà một đoạn trong vở tuồng đó các diễn viên đã trần truồng và làm tình ngay trên sân khấu... nghĩa là không có gì để bàn...?. hoặc là chúng ta cho rằng đây là một tai hại nhỏ trong một giai đoạn... rồi sẽ chấm dứt ?

Và cuối cùng là thái độ của quý anh quý chị.

NGUYỄN ĐÌNH THIỀU

... Hỗn loạn tình dục hiện nay là một hỗn loạn giả tạo...

Tôi cho rằng hiện tượng tình dục bột phát và ảnh hưởng trên nhiều lãnh vực của xã hội chúng ta trong thời gian gần đây không có gì lấy làm ngạc nhiên cho lắm. Khi cuộc chiến đang xảy ra, xã hội sẽ có những hỗn loạn tùy theo từng giai đoạn. Và tôi nghĩ rằng đây là giai đoạn của tình dục... nhưng tôi không cho là một thảm trạng trầm trọng của xã hội như những người bi quan đã tưởng. Riêng về phía báo chí, sở dĩ họ khai thác « DỤC TÌNH » và đó là một vấn đề của muôn thuở và lại là một vấn đề luôn luôn gây sự tò mò cho độc giả... cho nên ăn khách nhất... Tôi cho rằng tất cả rồi sẽ qua đi... không quan trọng gì hết, điều quan trọng thực sự là chúng ta đừng mang mặt nạ đạo đức để quá khe khắt. Ngăn cấm quá đáng như bây giờ... Nếu có muốn ngăn chận thì nên giáo dục sinh lý cho trẻ em hay cho người muốn học và để họ tự tìm hiểu. Rồi hỗn loạn sẽ tự nhiên biến mất... Những hỗn loạn tình dục nếu có chỉ là một hỗn loạn giả tạo... tôi... tôi thì dụ như là trước đây... hoặc ngay bây giờ... những đồng bào ta ở nông thôn họ lấy nhau có con cái làm ái tình... một cách hết sức bình thường chỉ có chúng ta hay vẽ vời hoa lá... rồi đặt để ra ở phòng khách phải thế nào... phòng ngủ phải thế nào... phải không các anh ?

CẢ TẾU :

... về đường tình dục... các cụ chỉ vờ đứng đắn đó thôi !...

Tôi đồng ý với anh Thiều. Tôi cho rằng đó là một vấn đề tự nhiên. Tình dục mạnh hay yếu theo tôi là do hoàn cảnh vật chất và xã hội. Tôi không đồng ý với anh Nguyên cho rằng già thì tình dục yếu đi. Theo kinh nghiệm bản thân, năm nay tôi 57 tuổi tôi thấy tôi mạnh hơn lúc còn trẻ... vì lúc còn trẻ nghèo quá... phải lo quần quật kiếm ăn... (nhiều người cười..) Vì luân lý, vì tập quán người già thường tự chế ngự đó thôi... thành ra mấy ông già có vẻ đứng đắn thì chỉ là đứng đắn giả vờ đó thôi (mọi người cười) Tôi đồng ý cần phải giáo dục sinh lý.

MỘT ĐỘC GIẢ :

Giáo dục cách nào ? mới giảng có chút xíu đã đỏ mặt bịt tai...

NGUYỄN GIA THU :

— Xã hội chúng ta ngày nay, còn có những nữ sinh viên tái mặt... khi nhìn hình đàn bà khỏa thân...

— Giáo dục sinh lý — cần...học viên lại...thực tập... thế thì nguy quá !

Sở dĩ có những cử chỉ như vậy vì giáo dục gia đình quá khắt khe... có nhiều nữ sinh viên thấy hình phụ nữ khỏa thân... còn tái cả mặt mày... vì họ đã được dạy từ hồi nhỏ đó là một điều xấu, điều cấm kỵ — không biết là sự thực hay là giả vờ nhưng tôi đã thấy thực như vậy trong cái lớp học về hôn nhân...

Tôi không biết ở các nước khác như thế nào, nhưng như ở Mỹ chúng tôi có theo dõi những kết quả giảng dạy qua sách báo... thì kết quả lại trái ngược... nhiều học viên học xong lại bị kích thích tò mò muốn thực tập... Những điều giảng dạy ở lớp dự bị hôn nhân chưa đủ dù giảng viên đã chỉ thêm sách đọc... theo các anh nghĩ ta nên theo những tiêu chuẩn nào để có thể được nhiều kết quả trong việc giáo dục sinh lý ?

CẢ TẾU : Tôi thấy anh nói đúng, hồi nhỏ mình cũng hay tò mò đọc « ái tình bửu giám » hay những chuyện bậy bạ như « Sept nuits... » và thường bị kích thích muốn tìm cách thử... nhưng dù sao giáo dục vẫn có cái lợi... ví dụ như chứng minh cho những bạn trẻ cái nguy hại của vấn đề thủ dâm hay dùng những dụng cụ khoa học v.v.. ví dụ như giáo dục về bổn phận vợ chồng trong vấn đề sinh lý theo quan niệm của Công giáo v.v...

LAM THIÊN HƯƠNG :

— Vì muốn thoả mãn dục tình, người đàn ông không ngại nói dối... nhất là các ông người Bắc...

Sự thực thường cũng không có kinh nghiệm gì về vấn đề này. Nói thì có vẻ ngây thơ cụ nhưng sự thực là như vậy — Hương vào đời bằng con đường thơ văn nên sống nhiều với ảo tưởng hơn...

Có điều chắc chắn rằng khi tình dục thúc đẩy muốn thoả mãn người đàn ông nào cũng nói dối, nói dối kinh khủng... như họ chỉ biết mình là người đàn bà đầu tiên trong đời họ... mà mình cũng chịu nghe ! nhất là mấy ông người Bắc... (mọi người cười).

MỘT ĐỘC GIẢ : Như vậy là cô kỳ thị người Nam rồi...

NHIỀU NGƯỜI : Người Bắc chứ...

MỘT ĐỘC GIẢ : Kỳ thị người Nam mới đúng... cô không muốn gần họ...chỉ thích gần đàn ông người Bắc, nên chỉ nghe toàn các ông người Bắc nói dối... (mọi người cười...)

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN:

Cô biết họ nói dối... nhưng mà nói dối đáng yêu ?

LAM THIÊN HƯƠNG :

Mình dễ tin lắm... sau rồi mới biết...

TRẠNG ĐỚP :

Xin cô xác nhận lại, sau rồi mới biết... hay là biết trước nhưng lờ đi...

L.T.HƯƠNG :

Sau rồi mới biết... nhưng cũng may là chưa xảy ra gì đáng tiếc... (mọi người cười...) Tôi thấy tình dục đàn bà có vẻ mạnh hơn đàn ông... nhất là mấy bà làm chính trị... (có tiếng nói đa tài đa dâm...)

NGUYỄN-ĐÌNH-THIỀU : Đúng ! đúng ! đa tài thường thường đa dâm...

CẢ-TẾU : Cho tôi hỏi chị Hương một câu—theo chị thì 90% những mối tình đều khởi đầu bằng nói dối...

NHIỀU NGƯỜI : (các ông),.. không phải... nói dối chỉ để thỏa-mãn tình-dục...

CẢ-TẾU : vâng, vâng,... nhưng xong rồi... sau đó mới đi đến...

NHIỀU NGƯỜI : (các ông)... chả đi đến cái gì cả... xong rồi nó chạy cha đi mất... (các ông cười... L. T. Hương cũng cười, riêng cô Nga thì có vẻ không hiểu gì cả)

NGUYỄN-HOÀNG-ĐOAN : Hồi nãy anh Thiều có cho rằng phong-trào tình-dục bột phát hiện nay không quan trọng — tôi không đồng ý... trong dịp đi làm phóng sự tôi được một con số thống-kê... chắc sẽ làm quý vị ngạc nhiên... là... cứ trong 50.000 em bé sơ sinh đã có đến 28.675 bào thai vô-thừa-nhận... từ con số này ta phải nhìn-nhận đó là một hiện tượng xã-hội thật bi đát... đó cũng là một thứ giặc...

TRẠNG ĐỚP : Tôi thì không đồng ý với anh Đoan... tôi cho rằng nó cũng thường... ở xã-hội nào cũng có... tôi vừa đọc một số báo mới nhất thấy một vài con số thống kê thì ở bên Thụy Điển... Suède... thì cứ 100 cô dâu về nhà chồng thì có đến 75 cô mất trinh rồi...ở bên Anh thì 15% con gái dưới 15 tuổi đã mất trinh rồi... tôi nghĩ rằng đó là một chu kỳ của loài người... nó từ thấp lên đến plafond rồi sẽ trở xuống lại...tôi nghĩ rằng chuyện đó là thể tất.. đã là trầm trọng làm đâu.

MỘT ĐỘC GIẢ :

Tình-dục sẽ tăng lên... khi lý tưởng không còn nữa...

Tôi có thể đồng-ý một phần với quý vị nhưng hoàn toàn đồng ý với anh Đoan... đó là một thái độ rất chính-khách... (... cười...)

Quý-vị cho rằng hiện-tượng tình-dục bộc-phát mãnh liệt trong thời gian gần đây là do chiến-tranh, hoặc đó là một chu-kỳ của nhân loại... nước nào cũng thế cả... tôi không tin rằng nước **Do thái** hiện nay... ngày đêm lo chống-cự với bọn xâm-lược Ả-rập... lại cũng có những hiện-tượng tình-dục như ở V.N chúng ta... quý vị nghĩ lại coi... có lẽ trong những năm gần đây sự thăng-bằng về nhu-cầu vật chất và tinh-thần đã lệch... khi những nhu-cầu tinh-thần không được thỏa-mãn... đời-sống lý-tưởng không còn... thì những đòi hỏi vật chất lại mãnh-liệt hơn,.. các cuộc biểu... tình... cho đến tự-

(Xem tiếp trang 50)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

CÚI XUỐNG

Truyện ngắn
NGUYỄN THỤY LONG

Nước mưa ngập mênh mông con hẻm nhỏ, nhưng khách chơi bời vẫn chịu khó mò đến như thường, nhiều người phải vén quần lên tận bẹn mới lội được vào nhà mụ Tư Cua, căn nhà nổi tiếng nhiều gái đẹp và mới nhất xóm.

Căn nhà mụ Tư Cua cao ba tầng, nguy nga đồ sộ, coi thật chướng giữa đám nhà nát thấp lè tè trong xóm. Khách chơi đồn rằng chơi bời ở nhà mụ Tư Cua là yên trí nhất, không sợ lính tráng rờ sẹc gì rào trọi, nghe đâu mụ ta có ăn giơ với bọn này, mụ Tư Cua dĩ nhiên không cải chính nguồn tin có lợi cho mụ, mụ nói nửa úp nửa mở :

— Mỗi tháng tốn cả mấy chục đó các cha.

Mụ Tư Cua không nói rõ mấy chục là mấy chục gì, cũng chẳng ai buồn hỏi tới.

Ngoài đám tay em của mụ Tư Cua thường xuyên trông coi công việc làm ăn của mụ, kể hầu người hạ của mụ cả đám, mụ đi đâu cả bầy đi theo hầu hạ, mụ là trùm trong xóm này rồi. Gái nhà mụ thải ra mới đến lượt các nhà khác. Khi đó chúng đã nát bấy hoặc hết thời, chúng phải chịu đi khách với giá rẻ mạt. Mỹ Dung cũng ở trong đám gái đó, năm nay nàng mới trên hai mươi tuổi, trên hai mươi tuổi mà nàng đã bị coi như hết thời, nàng sắp sửa phải ra đầu đường đứng rước khách, hoặc đưa mối kiếm dăm ba đồng bạc lẻ, con Mỹ Dung hoa khôi xóm này ngày xưa không còn nữa, bây giờ nàng gầy guộc xanh xao coi thảm hại.

Buổi sáng hôm nay nàng dậy sớm, nàng ra quán cô Chi ngồi uống cà phê sữa nàng co rút hai chân lên ghế, nàng móc túi tìm điếu thuốc lá nát, nàng bỏ xót lại đêm qua, nhưng nàng tìm hết túi nọ đến túi kia mà không thấy. Nàng ngẩng lên nói với cô Chi :

— Cô Chi, cho tôi ba điếu Salem đi.

Cô Chi hỏi gặng lại :

— Biên sổ hay tiền mặt đây ?

— Biên sổ.

Cô Chi càu nhàu :

— «Bà» thiếu tôi hơi nhiều tiền thuốc rồi đó bà.

— Mới có hơn một gói chớ bao nhiêu.

Cô Chi mặc dầu nói vậy nhưng vẫn lấy thuốc ra :

— Mỗi «bà» thiếu tôi hơn một gói là thấy mẹ tôi còn gì, có tiền làm ơn trả đỡ cho tôi chớ.

Mỹ Dung gắn một điếu thuốc lá lên môi, bật quẹt hơ vào đầu điếu thuốc thở một nạm khói :

— Thủng thẳng nào, có một gói thuốc tôi có mối là trả cái một mà.

Cô Chi vừa lược cà phê vừa càu nhàu.

Mỹ Dung uống cà phê hút thuốc nhả khói mù mịt khắp quán, nàng rút cái gương trong túi ra soi mặt nàng thấy lạ lùng khi nhìn vào mặt mình, nàng có cảm tưởng mình không còn là mình nữa, mình là một người nào đó lạ hoắc. Da mặt xanh mem mét, lỗ chân lông lớn, đôi mắt mệt mỏi, lờ đờ như mất cá ươn. Mỹ Dung đó, Mỹ Dung đó sao ?

Nàng úp xấp cái gương xuống mặt bàn, nàng không buồn nhìn vào đó nữa để tô son điểm phấn, mặc dầu trong túi nàng lúc nào cũng có thỏi sáp môi, một hộp phấn hồng một chút tiều xảo thôi nàng sẽ tươi thắm trở lại.

Nhưng nàng còn thiết gì đâu, nàng không còn muốn nghĩ đến mình nữa, nàng chán nản và mệt mỏi quá độ rồi. Đêm hôm qua nàng đậu chấn thật khuya mới đi ngủ, nhưng nào nàng đã ngủ được, nàng thua sạch nhẵn số tiền kiếm được trong ngày, nàng không tiếc của nhưng nàng không thể ngủ được nàng nghe như thời gian đang phá phách trong thân thể nàng, rút dần nhựa sống làm cho bộ ngực tròn căng ngày nào nay chảy xuống, cái bụng bèo nhèo và cái mông xẹp xuống, nàng không còn được một điểm nào để hấp dẫn khách chơi, nàng hết, hết tất cả.

Nước rút ồ ồ trong lòng hẻm, rác rưởi không biết từ đâu trôi lều bều khắp nơi, những chiếc lon sữa bò, những cuộn bông gòn bẩn thỉu, cả những cái «áo mưa». Cặn bã của cặn bã. Mỹ Dung có cảm tưởng chính mình đang trôi lều bều trên giòng nước chảy xiết kia, nàng bị cuốn phăng phăng rồi chui tọt vào lỗ cống tối thui nào đó.

Trời mưa nhỏ hạt, Mỹ Dung nhìn lên chiếc nhà lầu cao nghều nghệu kia, ngày xưa đã có lần nàng nằm trên lầu đó, trong một căn phòng đầy đủ tiện nghi, nàng khóc vùi và nhớ đến người yêu của mình, thằng Hai, nàng đã mơ mộng, mong chờ thằng Hai đến cứu như một cô công chúa bị con chằng tinh bắt nhốt vào trong hang đá, nhưng vị hoàng tử can đảm đã cứu được công chúa ra. Như trong một phim Ấn độ nàng và Hai đã đưa nhau đi coi ngày nào. Nàng đã bị một trận đòn mê tơi, nàng tỉnh mộng, nàng hiểu rằng thằng Hai của nàng không thể nào là một hoàng tử can đảm, không thể nào chống lại con chằng tinh có nhiều nanh vuốt. Thằng Hai bị một trận đòn hội chợ bầm tím mặt mày ngoài đường tàu.

Một năm sau, Hai trở về trong bốn túi áo trận màu da báo của Hai chứa đầy lựu đạn, hắn uống rượu say mèm trong quán cô Chi này, hăm liệng lựu đạn bể nhà mụ Tư Cua, nhưng hắn đã ngã gục dưới một thanh sắt của một tay em mụ Tư Cua. Vị hoàng tử dũng cảm vẫn chưa có cây kiếm linh để chém chết con chằng tinh.

Bây giờ chàng lại về đây, chàng thảm hại. Nhưng em em vẫn chờ anh, anh có biết không ? Tại sao anh không nhìn ngó gì đến em hết, anh lầm lì thống khổ trên chiếc xe hai bánh lăn bằng tay, chàng vẫn ở căn nhà cũ xiêu xẹo của chàng.

Mỹ Dung hy vọng sẽ gặp chàng buổi sáng hôm nay, chàng sẽ lăn chiếc xe hai bánh qua lối này, chàng lên Saigon với tập vé số trong tay, xầm tối chàng trở về người xặc xụa mùi rượu.

Những kỷ niệm cũ lại sống dậy trong đầu Mỹ Dung, trên những ngõ ngách này nàng và Hai đã chạy nhảy tung tăng suốt thời thơ ấu, những buổi tối hai đứa giặt nhau băng ngang đường tàu sang bên đường Nguyễn Thông ăn cơm tấm bì, về khuya hai đứa ngồi trên đường sắt lạnh mơ ước chuyện tương lai, ngày đó xa xôi quá rồi phải không. Hai bàn chân chạy nhanh thoăn thoắt của Hai không còn nữa, chàng chỉ còn lại khúc mình, cái đầu và đôi tay để bán vé số và lăn bánh xe. Ở cánh tay phải của chàng có xâm hàng chữ : hận đời tàn phế. Hai bàn chân của anh đã bỏ rơi lại trong khu rừng nào, trong nhà thương nào ? Tại sao anh không nói gì với em, không kể cho em nghe. Anh thù ghét em chăng ?

Tiếng bánh xe lăn uể oải trên khúc đường nước chảy xiết. Mỹ Dung thấy hồi hộp, nàng nín thở nhìn ra hẻm, chiếc xe của người tàn phế từ từ đi tới quán cô Chi thì dừng lại, chiếc xe chạy thẳng vào quán. Hai không ngó ngàng gì đến Mỹ Dung, chàng quanh cái xe một vòng thật gọn tới sát bên chiếc bàn trống, cô Chi chạy ra :

— Uống gì anh Hai.

— Một ly cà phê sữa với một khúc bánh mì không.

Trên mái tóc bù rối của Hai lấm tấm những hạt nước mưa, chàng đưa tay lên phủi nhẹ, chàng nhai khúc bánh mì không ngon lành, chàng uống một hớp cà phê, chàng nhìn ra ngoài trời mưa, nhìn lên chiếc lầu cao nhà mụ Tư Cua khuôn mặt chàng bình thản. Mỹ Dung không biết chàng đang nghĩ gì.

Mỹ Dung đánh bạo đứng dậy, nàng tới bên bàn Hai, nàng ngồi xuống trước mặt chàng, giọng nàng xúc động :

— Anh Hai

Hai ngừng nhai ngó sang, môi chàng hơi mím lại, đôi mắt chàng nghiêm nghị chàng lại đưa bánh mì lên miệng cắn một miếng, chàng nhồm nhoàm nhai, chàng nhìn ra ngoài mưa.

— Anh Hai, cho em nói chuyện với anh.

Hai vẫn không trả lời, chàng uống một hớp cà phê sữa, chàng đã ăn xong khúc bánh mì, chàng đưa tay áo lên quệt miệng.

— Anh khi em làm sao anh Hai, em đâu có tội tình gì. Em không bao giờ quên anh, cho dù anh tàn phế.

Hai đốt một điếu thuốc lá, chàng ngửa cổ lên nhả khói mù mịt., chàng hớp một miếng cà phê sữa thấm giọng, chàng hài lòng vì chất cà phê ngon, chàng hút liên tiếp những hơi thuốc lá thơm tho, bàn tay chàng úp lên mặt bàn. Mỹ Dung bạo dạn hơn, nắm lấy bàn tay chàng :

— Anh...

Chàng dựt phắt ra, quắc mắt nhìn Mỹ Dung, chàng vẫn không nói một câu, choàng xoay cái xe một vòng hướng vào bếp gọi cô Chi.

— Trả tiền nè cô Chi.

Cô Chi trở ra, cô ta nhìn hai người, nhìn thấy đôi mắt Mỹ Dung đỏ hoe cô ta hơi ái ngại, cô biết chuyện của hai đứa từ hồi còn thơ ấu. Cô Chi cầm tiền trong tay Hai, nhìn ra ngoài trời mưa nhỏ hạt, nói với Hai :

— Còn sớm mà đi chi vậy Hai, chờ cho ngớt mưa đã.

Hai lẳng lặng lăn bánh xe ra cửa. Mỹ Dung vụt dời ghế chạy theo ra :

— Anh Hai anh Hai.

Hai cáu kỉnh vung tay, một cái tát bỏng rát in trên má Mỹ Dung. Chiếc xe lăn ra cửa nhẫn nại lăn bánh trong con hẻm nước chảy xiết. Mỹ Dung sờ tay lên má hậm hực nhìn theo. Cô Chi ái ngại :

—Nó không thương mày nữa thì thôi, mày đeo hoài nó chi vậy

Mỹ Dung chùi giọt nước mắt vừa ứa ra trên khoé mắt. Nàng ra khỏi quán, nàng gặp mụ Tư Cua và đám bộ hạ, có lẽ chúng nó ra quán, hai thằng ma cô cao nhòng che dù cho mụ Tư Cua, một thằng bỗng nắm cánh tay Mỹ Dung giữ lại :

— Ê thằng Hai về rồi đó sao mày không về sống với nó.

Mụ Tư Cua xoe xóe :

— Đ.m có quẻ có cụt thì chỉ một chân là cùng cái thứ này mạt tới nước mất mẹ nó cả hai chân là như con chó đi bán vé số.

Hai thằng ma cô, mụ giật mối cười ha hả :

— Đời nó chỉ bán được vé số.

Mỹ Dung nhìn vào mặt hắn, nàng liều lĩnh :

(Xem tiếp trang 46)

nói chuyện với đầu gối

Tâm thư gửi anh Tư Trời Biển

Trong tờ Đại dân tộc tuần qua, anh có viết một bài về tôi. Bài đó có đoạn như sau :

«Chu trấn Ác đã lên tiếng kết tội những kẻ đã đi một chuyến tàu cùng Chu Trấn Ác vô nam kỳ thị, ai chia rẽ đã được Chu Trấn Ác chỉ điểm. Người ta thương mến Chu Trấn Ác, một con người anh hùng dám nhìn sự thật, dám nói sự thật.

Chu Trấn Ác làm báo bén nhọn, cay độc nhưng Chu Trấn Ác không nhơ bẩn như bọn Ruồi, không hề đồ hỗn xược. Từ miền Bắc vào, Chu trấn Ác đã đem sự nể trọng cho một số đồng bào miền Bắc, trong lúc đó Ruồi đã tự xưng như là biểu hiệu những gì của miền Bắc thân yêu, họ đã làm cho người ta phải ghê tởm. Cũng như Trần A Dua đã làm ô uế không những đạo thánh với những chủ trương quá trần tục, mà còn làm nhơ bẩn với vụ vú dài, với những vụ tìm bạn trai gái cho lớp trẻ.»

Anh Nguyễn hữu Đống khi đưa bài báo cho tôi đọc, nói với tôi rằng anh thực tình xúc động, vì bài báo chứng tỏ báo Đời với số đặc biệt về nạn kỳ thị, đã gây được đôi chút ảnh hưởng, đã góp một phần nào vào công việc tiêu diệt cái mầm mống «kỳ thị» đang chớm nở. Nhưng cũng có người nói với tôi rằng anh chơi sỏ tôi, khen sỏ tôi và cái khen của anh là một thủ đoạn ly gián. Tôi không nghĩ như vậy. Tôi cũng xúc động như anh Đống khi đọc bài của anh. Tôi nghĩ khi tôi thành khẩn với ai, thì không ai nỡ chơi sỏ tôi. Chỉ trừ khi nào tôi manh tâm chơi sỏ người khác thì mới bị người ta chơi sỏ lại. Do lẽ đó, tôi thành khẩn viết bức «tâm thư» này trình bày với anh một vài ý kiến.

Trước hết tôi xin kể một câu chuyện có thực xảy ra cho tôi dưới trào ông Diệm, khi ông Diệm, ứng cử Tổng Thống. Hồi đó, tôi phong phanh được tin ông Nguyễn đình Thuần, bộ trưởng bộ Quốc phòng, lăm le hất cẳng ông Nguyễn ngọc Thơ, để đứng chung danh sách với Ông Diệm, ra ứng cử Phó Tổng Thống. Tôi không quen biết gì ông Thuần, cũng như không quen biết ông Thơ. Nhưng khi được tin ông Thuần lăm le hất cẳng ông Thơ, tôi khó chịu lắm, cho rằng ông Thuần «cựa quậy» hơi quá đáng, có thể làm phiền lòng các đồng bào gốc miền Nam. Lúc đó tôi đang cộng tác với nhật báo Dân Việt tôi viết một loạt bài «6 bức tâm thư gửi 6 ứng cử viên.» Trong bức tâm thư gửi ứng cử viên Nguyễn ngọc Thơ, tôi bèn đả động đến vụ ông suýt bị hất cẳng, tôi chỉ trích một cách bóng gió, xa xôi, những mưu toan không đẹp của ông Nguyễn đình Thuần... Vốn là đứa ngây thơ, điếc không sợ súng, tôi mó dái ngựa một cách hồn nhiên, đinh ninh rằng bài báo của tôi sẽ làm ông Thuần giác ngộ. Ngày hôm sau anh Phương Linh, chủ nhiệm báo Dân Việt, cho tôi biết bác sĩ Trần Kim Tuyến vừa gọi điện thoại tới nói rằng ông Thuần rất phẫn nộ về bài báo của tôi, và rất có thể ông ấy sẽ cho một xe cam nhông lính tới làm «thịt» tôi tại tòa báo, vậy tốt hơn hết là khuyên tôi nên tạm lánh đi. Tránh voi chẳng xấu mặt nào. Nghe anh Linh nói, không những tôi không ngán, tôi còn nổi sùng một cách hào sảng, trả lời anh Linh : « Tôi cóc trốn đi đâu cả. Tôi đợi xe cam-nhông lính tới đây, tôi tin tôi sẽ thuyết phục được họ, dù họ được lệnh làm thịt tôi, họ cũng không sờ mó tới tôi. » Nhưng đợi hoài, chẳng thấy xe cam-nhông nào tới.

Tôi tưởng câu chuyện thế là chấm dứt. Nhưng không. Ít ngày sau, tôi nhận được một cái thư của một giáo sư người Bắc di-cư chửi rủa, mạt sát tôi thậm tệ, kết tội tôi là « Bắc kỳ gian », đã bợ đỡ người miền Nam để kiếm chút cơm thừa canh cạn v.v... Trong bao thư, còn có một cái túi nhỏ xíu, đựng sáu sợi « tóc » mà nhà trí thức nọ đã nhổ ở âm hộ của vợ để gửi tặng tôi vì, theo lời ông viết trong thư ông không còn cách nào diễn tả sự kinh miệt của ông, đối với tôi, « ngoài cách nhổ sáu cái lông l.. của vợ tao để gửi tặng mày, đồ « Bắc kỳ gian »...

Trong cuộc đời ngang ngược của tôi, tôi gặp rất nhiều ngộ nhận. Ngộ nhận lớn, ngộ nhận nhỏ, đủ các loại ngộ nhận, ngộ nhận là dân hít-tô-phe, ngộ nhận là thủ lãnh một tổ chức ăn cắp đã từng «thổi» một lúc 47 cái xe hơi, ngộ nhận là tay sai của Việt Cộng (báo Sống đã bị đóng cửa nhiều lần vì «có luận điệu có lợi cho Việt Cộng» mặc dầu theo «thuyết» của chính quyền, thì chính Việt Cộng đã chủ trương vụ ám sát tôi) ngộ nhận là «người» của phe này, phe kia v.v... Nhưng chưa cái ngộ nhận nào làm tôi cười ra nước mắt bằng khi nhận được cái thư chửi rủa kèm theo 6 sợi lông tặng phẩm. Tôi biết, sau bài báo của anh, rất có thể một vài ông «Bắc kỳ chính

cống» nào đó sẽ lên tiếng kết tội tôi là «Bắc Kỳ gian.» Nói vậy, không có nghĩa là tôi phiền trách anh đã gây «vạ vịt» cho tôi. Trái lại, tôi cám ơn anh là đằng khác. Từ lâu, tôi đã chấp nhận mọi ngộ nhận bắt nguồn từ cái vạ miệng của tôi « Vạ miệng » nghĩa là nghĩ cái gì thì viết cái đó. Vì tôi nghĩ người cầm bút mà không dám viết những điều mình nghĩ thì viết cái gì ? Viết những điều mình không nghĩ à ? Tôi thấy anh cũng là người « vạ miệng » ghê gớm lắm, nên tôi khoái anh. Có người nói với tôi anh là « vua kỳ thị » ! Tôi thành thực không tin. Tôi tin anh chỉ cay cú một vài cá nhân người Bắc mà anh không ưa. Và anh thẳng thắn viết cái cay cú của anh lên mặt báo, thế thôi. Do đó, tôi muốn nói với anh điều « tâm huyết » dưới đây :

Từ lâu, tôi vẫn nghĩ, muốn Miền Nam khỏi bị Cộng sản thôn tính đồng bào miền Nam cần phải hiểu rõ, thấy rõ bộ mặt thực của Cộng Sản. Nhưng đồng bào miền Nam thì chỉ hiểu Cộng sản qua sự tuyên truyền của Cộng Sản, không có kinh nghiệm gì về Cộng Sản. Chúng tôi những người Bắc di cư,có kinh nghiệm Bản thân về cộng sản có nói, đồng bào miền Nam không chịu nghe, vì cho rằng chúng tôi là những người chạy trốn cộng sản, dĩ nhiên thù ghét cộng sản,tiếng nói không được vô tư, khách quan. Tôi không nói xấu cộng sản. Tôi thừa nhận chủ nghĩa cộng sản có nhiều cái quyến dũ lắm. Nhưng có một điểm tôi cả quyết đúng 100%, là bản chất người miền Nam với cái đặc tính anh hùng cá nhân, đặc tính phóng khoáng nghệ sĩ giang hồ, xuề xoà chín bỏ làm mười, cái bản chất đó không thể phù hợp mảy may với chủ nghĩa cộng sản, và anh cũng như tôi,chúng ta thà chết chứ không thể sống được với cộng sản,mà cộng sản cũng chẳng để cho chúng ta sống, vì chủ trương của cộng sản là tiêu diệt bằng bạo lực những người, không cùng lý tưởng với cộng sản. Thảm kịch của chúng ta là ở chỗ đó, là ở chỗ đồng bào miền Nam chưa hiểu rõ cộng sản, mà chúng tôi, những người di cư nói, thì đồng bào không tin, cho là bịa đặt cho là tuyên truyền. Tôi sợ khi đồng bào miền Nam biết rõ cộng sản thì đã muộn rồi, thì ván đã đóng thuyền rồi, hết cựa quậy rồi. Cho nên tôi nghĩ việc này chỉ có các anh mới làm nổi. Trong một số báo Tin Sáng gần đây, anh có viết rằng sở dĩ ít lâu nay, Việt Cộng về hồi chánh rất nhiều là vì cái hiện tượng kỳ thị Nam Bắc lan rộng trong mật khu Việt Cộng ? mấy ông Việt Cộng từ Bắc Việt xâm nhập vô, tự cho mình là thấm nhuần chủ nghĩa xã hội, chê các đồng chí gốc miền Nam là bè bối là « tự do chủ nghĩa » v.v.. và điều này làm các « đồng chí » gốc miền Nam khó chịu, do đó họ rủ nhau hồi chánh cho rồi ! Anh viết đúng sự thực. Nhưng sự thực không phải chỉ có thế, sự thực còn rùng rợn hơn nhiều. Bây giờ các đồng chí Bắc việt chỉ mới hách sì sằng, mới oi đòi chút thôi. Nhưng nếu một ngày kia, chúng ta được chung sống với họ, cái nạn « kỳ thị » không phải chỉ có thế. Bây giờ anh lên tiếng kết tội một số người Bắc di cư là ghê tởm. Đúng, Nhưng ít ra, anh cũng vẫn có quyền lên tiếng công khai kết án họ. Nhưng tôi sợ, nếu một mai, chung sống với các đồng chí, dù anh có thấy họ ghê tởm gấp nghìn lần một số người Bắc di cư hiện tại anh không lên tiếng được. Vì trước khi anh lên tiếng, anh đã đã bị thủ tiêu rồi. Cả vụ hàng nghìn đồng bào Huế bị chôn sống trong biến cố Tết Mậu thân chỉ là một vụ điển hình nhỏ.

Thú thật với anh chưa bao giờ tôi cảm thấy cô đơn, bất lực như lúc này. Không những tôi mong được hợp tác với các anh, tôi cầu cứu các anh là đằng khác. Tôi đặt các anh, những người gốc miền Nam, trước trách nhiệm của các anh. Nếu các anh không đứng lên cứu vớt miền Nam,thì không ai cứu vớt nổi. Các anh phải thực hiện một chủ nghĩa xã hội nhân bản một cái Socialisme à visage humain thì mới đương đầu nổi cái chủ nghĩa xã hội bạo tàn của Cộng Sản. Nếu các anh làm được điều đó chúng tôi, những người Bắc di cư, nguyện làm trâu ngựa để phục vụ các anh.

Thư bất tận ngôn.

Bán đất bán rẻ ?

Có người hỏi tôi, nghĩ gì về phong trào phản chiến ở Mỹ. Tôi trả lời : « Còn hơi sức đâu mà nghĩ nữa. Từ mấy chục năm nay, chúng ta chỉ mong được yên thân làm ăn, chúng ta có lòng dạ gây chiến với ai đâu. Vậy chúng ta ngại gì phong trào phản chiến mà không hoan nghênh ! Đáng nhẽ ra, để hưởng ứng phong trào phản chiến, ngày 15/10 vừa qua chúng ta nên tổ chức những cuộc biểu tình trên khắp nước, mới phải.Ở Tiệp quân đội Sô viết chỉ mới chiếm đóng trên một năm mà lòng người dân đã chán chường tuyệt vọng hơn cả chúng ta chịu đựng chiến tranh trên hai mươi năm. Họ, người dânTiệp tự tử mà không buồn viết chúc thư dặn dò gì cả. Họ bảo nhau : « Khỏi cần. Chờ đợi vì cả.Đằng vào thì chúng ta cũng sẽ bán đất bán rẻ niềm thống khổ của chúng ta ». Tôi muốn mượn lời nói của dân Tiệp trả lời với những ai «sốt ruột» vì phong trào phản chiến :

«Đằng nào, thì cũng có người mua đất, mua rẻ sự thống khổ của người dân Việt. Các bạn khỏi phải lo. Vì sự thống khổ của chúng ta to lớn quá, đáng đồng tiền bát gạo quá, không thiếu gì người trả giá cao là đằng khác. Chúng ta có còn gì để mất nữa đâu. Chỉ còn cái đ... khô. Mỹ tự ý mang quân sang Việt Nam, rồi lúc này họ rút về, thế là phúc cho ta. Bắc Việt xô quân vào Nam đòi giải phóng ta và lúc này họ không kèn không trống tháo lui. Thế là phúc cho ta. Cụ Trạng Trình dạy rằng : Chúng ta sẽ «bất chiến tự nhiên thành» là thế. Đừng có lo. Cứ tiếp tục chơi gái, đầu cơ, bòn lột đồng bào rồi đâu sẽ có đó, «bất chiến tự nhiên thành.» Triết thuyết này gọi là triết thuyết đầu gối. Nhất định là đúng. !

Nhan súc

Trong dịp phát hành tác phẩm mới của mình, «Hòa Bình nghĩ gì» nhà văn Nguyễn mạnh Côn đã mời anh em văn nghệ dự tiệc trà, tiết lộ cho biết rằng anh đã tìm cách yết kiến Tổng Thống nhưng chưa được gặp. Sức Mấy trong mục tạp của ghi nhật báo Chính Luận tỏ ý không đồng ý với Ng. mạnh Côn về điểm nhà văn Nguyễn mạnh Côn chịu « vất vả » xin yết kiến Tổng thống. Và Sức Mấy kể « tích » Nhan súc để lập luận. Vua Tề nghe tiếng Nhan Súc là người hiền, thân hành đến nhà Nhan Súc. Nhan Súc không

(Xem tiếp trang 46)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

VÀI HÀNG

Như vậy kể là từ số này, trang *« Đàn Bà Con Gái »* bắt đầu góp mặt trên tuần báo *Đời* đến với các bạn.

Và vì qua lăng kính của *Đời*, cái không khí « nhập thế », « nhập đời » dưới một hình thái tích cực theo một kiểu cách riêng nên trang *« Đàn Bà Con Gái »* của chúng tôi cũng phải nghiêng theo.

Nếu ở những nơi khác, chúng ta « nhập thế » dưới hình thức tiêu cực, thụ động, có đấu tranh cũng » đấu » nhẹ nhẹ, có nói chỉ nói xa xôi, có cười chỉ cười nửa miệng. Lý tưởng của chúng ta vì thế cứ bị dũa mài, rồi dần dần rơi vào trong sự dưng dưng, quên lãng.

Chúng ta chỉ biết quay về cái thế giới riêng biệt của chúng ta. Tâm tình, sinh hoạt của chúng ta như một thế giới riêng.

Nhưng thế giới ngày nay là một thế giới đấu tranh. Hạnh phúc, gia đình con cái chúng ta, cả những niềm vui nho nhỏ, cho đến cái ước muốn dung dị làm đẹp cho đời, tô điểm cho đời thêm hương sắc, vui vẻ thương yêu v.v... cũng bị tùy thuộc vào xã hội vào mọi người xung quanh tùy thuộc vào hoàn cảnh đất nước.

Vì vậy trang *« Đàn Bà Con Gái »* đến với cái bạn ở tư thế « xắn tay áo nhập cuộc ».

Dù sao khuôn khổ này cũng là phương trời riêng biệt của chúng ta, của những chiếc áo ngắn, những tà áo dài, của sự làm dáng, của tâm tình, hạnh phúc, yêu thương, của những tiếng oanh những tiếng oanh hót giữa cuộc đời, giữa không gian đầy khói lửa, bụi bậm, có tiếng khóc lẫn tiếng cười.

Rất mong được sự ủng hộ nhiệt thành và tiếp sức của các bạn đồng quan điểm.

Thân ái
NGƯỜI PHỤ TRÁCH

LINH-TRANG
phụ trách

đàn bà con gái

VÀO ĐỜI

ĐẠO ĐỨC THẬT VÀ ĐẠO ĐỨC GIẢ

Cô Ng-t-Phương Anh

Vừa ra mắt các bạn trên trang báo này, ở những giòng chữ đầu tiên, chủ đề tính dục (sexe) đã đẩy Phương Anh tôi vào cái thế « bốc phải lửa ».

Như các bạn đã biết tính dục không phải là một hiện tượng lạ, một vấn đề mới mẻ gì đối với con người chúng ta nói riêng, và sinh vật nói chung. Nó xưa như trái đất. Kể từ khi trái đất này có đời sống.

Với khoa học, nó là phản ứng tự nhiên của bản năng. Ý nghĩa cuối cùng của nó rất giản dị là sự truyền chủng sinh sôi nảy nở thêm ra trong việc phát triển đồng loại.

Nhưng chúng ta là loài người loài người, khác loài vật ở chỗ có bản ngã, sống với bản ngã chứ không phải bản năng. Bởi chúng ta không muốn trở thành loài vật nên từ ngàn xưa bản năng tính dục bị đánh giá thấp, được ghép vào một hình thái đạo đức qua triết lý, luân lý của con người.

Đối với Phụ nữ VN ta, và phụ nữ Á Đông nói chung, chúng ta được giáo dục lớn lên trong truyền thống đạo đức Khổng Mạnh với những khuôn mẫu hết sức khắt khe của nó. Chúng ta không dám nói đến tính dục, không có quyền nói đến tính dục. Bởi nói đến nó là xấu xa, là vô luân, bị liệt vào loại hèn hạ, vô giáo dục. Phụ nữ VN ta cúi đầu chấp nhận chuỗi xích dài luân lý đạo đức cho đến hôm nay, mỗi khi nói đến người Phụ nữ Á Đông, Phụ nữ VN là người ta nghĩ ngay một mẫu người đẹp tha thướt dịu dàng, kín đáo, e ấp với tam tùng tứ đức .vv...

Xã hội loài người càng ngày càng văn minh, ánh sáng khoa học và tư tưởng triết học càng ngày càng phát triển từ phương Tây tràn đến VN ta như cơn lốc, như một luồng gió mới thay đổi quan niệm, thay đổi nếp sống của người Phụ nữ VN chúng ta tận cội rễ. Nhất là từ sau đệ nhị thế chiến, VN ta tan nát vì cuộc chiến tranh mấy chục năm trời và còn tiếp diễn, xã hội băng hoại, khuynh hướng buông thả, hiện sinh, sống theo bản năng của các nước Tây phương tràn vào VN như gió vào nhà trống. Dĩ nhiên nó ảnh hưởng không nhỏ đến xã hội ta hôm nay. Phụ nữ chúng ta nhất là giới trẻ lứa tuổi mới lớn bị ảnh hưởng vô cùng khốc hại.

Con người sống theo bản năng, mà sức cám dỗ mạnh nhất của bản năng bao giờ cũng là tính dục. Sự liên hệ giữa nam và nữ về các giống của con người.

Bao nhiêu hiện tượng đã xảy ra hàng ngày trước mắt chúng ta trên đường phố, trong gia đình, ngoài xã hội là chứng cớ hùng hồn. Nó trở thành một vấn đề xã hội chung.

Rất nhiều người chống đối, lo ngại. Cả thế hệ trước lo ngại cho thế hệ đi sau. Người ta lên án những hiện tượng đó là băng hoại, là vô luân, phi đạo đức. Ngược lại rất nhiều người bênh vực những hiện tượng tính dục cho là tự nhiên, là không đạo đức giả, là hợp lý v v... Người ta đả phá, người ta cổ võ, người ta tranh luận bình vực trên văn học và ngay trong thực tế của đời sống.

Riêng P.A tôi, và có lẽ đại đa số nữ giới của thế hệ V.N hôm nay dù sao cũng còn có dòng máu dân tộc với truyền thống đẹp ngàn đời của ông cha ta, tổ tiên ta để lại. Chúng tôi không thể nào chấp nhận buông tay con người sống trong bản năng của tính dục. Đạo đức giả ư ? Những kẻ băng hoại quên nguồn gốc muốn nghĩ gì cũng được, giả thật không thành vấn đề, chỉ có điều quan trọng nhất, chúng tôi muốn được là người, muốn là những người con gái V N hãnh diện với truyền thống của ông cha. Chúng tôi không muốn biến thành con vật buông lung trong bản năng tính dục.

Các bạn hẳn đồng quan điểm ?

P . A

ĐỐI LẬP VỚI ĐÀN ÔNG

Nụ cười duyên của ông Katê

● Nhân ở một buổi phát hình của Ti vi có cái mục nói về giá cả leo thang, tụt thang của mấy món thuộc về nhà bếp : gạo sữa đường, Bếp tôi mới nhìn thấy được nụ cười đáng giá đó, nụ cười nửa miệng rất ư là... Có duyên của ông Katê.

● Đối với Bếp tôi, không có chương trình hát hình nào hấp dẫn hơn cái mục sống chết hàng ngày này. Bởi vậy, hôm đó, nghe có ông Katê xuất hiện là Bếp tôi bỏ cả việc nhà bếp để xem Ti vi.

● Lần đó, là lần thứ 2, ông Katê hiện hình trên khung kính hát hình, sau hơn tháng làm việc « gạo đường... về vóc dáng, ông Katê phát tướng thấy rõ, mập hơn. Ăn ảnh hơn. Về diễn xuất, ông có vẻ đã thạo nghề : chững chạc, « bén nhọn » đớ bối rối, tự nhiên hơn...

● Ông cầm giấy lột hết trang này đến trang kia, đọc đọc hoài. Thỉnh thoảng đến chỗ có ngắt câu, xuống giòng, qua trang, ông ngẩng mặt nhìn lên, nghiêng mắt và nhính miệng cười... đờ mi ! một lối cười « điệu đàn », nhưng cũng không sao, ông cũng cần làm duyên tí chút vợi bà con làng nước vậy mà !

— Gan ruột của Bếp tôi một phen được nở phồng nhí nhỏn như quả bóng cao su vừa được bơm hơi. Ông Katê nói với các bà nội trợ rằng ! « Giá gạo ở thị trường xuống rất nhanh đã ngang với giá chính thức sút giảm mau chóng ».

● Rồi ông Katê lại mỉm cười, cười nửa miệng, cười duyên, « điệu đàn » quá cỡ ! Ôi, cái nụ cười sao mà đẹp như màu bánh nướng Trung Thu, thơm như nồi gạo Mỹ bốc khói, ngọt như sữa đặc có đường và lại dễ thương y như lúc những ông chồng đem lương còm về đưa cho bà xã vào cuối tháng. Biết chắc tiền sẽ thiếu ăn, nhưng đức lang quân đáng yêu vẫn cười duyên, để « tao đàn » một câu vừa gượng, vừa hùng dũng » má bầy trẻ yên trí lớn ! không thiếu dâu. Mai mốt gạo sữa đường, thịt cá, gà Mỹ, gà ta rau đậu gì cũng xuống giá tuốt. Bếp tôi nghe nói thế cũng muốn tin, nhưng mỗi lần xách giỏ đi chợ, mới thấy vật giá nó y như cái mi ni-duýp, nó vọt lên hoài...

● Đàn bà con gái nghe đàn ông hứa cuội mãi thành quen tai, nên sáng ra sau buổi hát hình của ông Katê, hỏi lại giá gạo vẫn 5 ngàn đồng một tạ, sữa 47 đồng một hộp. (khi đang ghi chép bài này Bếp tôi lại nghe tới việc gạo rục rịch tăng thêm 400 đồng một tạ) Bếp tôi mới nghĩ thêm là đàn ông dù ở đâu, dù ở cương vị nào, họ cũng vẫn giống nhau ! Và các nụ cười duyên của ông Katê cũng mang ý nghĩa đó ; nụ cười đã đi vào « lịch sử » Hát hình. Xin « rua » ông, mong lần sau, ông hát hình nữa coi cho vui mắt !

BẾP HỒNG

TRẢ LỜI

— *Giáng-Ngọc* (Sg) : chị đã có nhẫn với chú Huân. Em viết tếu khá lắm. thì sợ gì không cho ý kiến vào cái mục « *Đối Lập với Đàn ông* » Các ông thì đáng cho mình « đối lập » lắm mà. Các ông mà không được chị em mình nói tới thì đời kể như... sa mạc rồi. Để chị thu xếp xem có buổi nào tiện cho chúng mình gặp gỡ tại tuần báo «Đời», Gặp thì phải có chầu gì chớ ngồi nhìn nhau mà uống nước lã thì buồn 5 phút phải không nữ thi sĩ ?

— *Khai-Nguyên* (Trường VH QĐ) : Sao học trò yêu « cô giáo » tóc dài lắm hả ? cô giáo KN thì ai mà chẳng yêu ? Em cứ gởi các sáng tác văn nghệ về, chị sẽ chuyển cho anh Trần-đức-Uyển đề anh ấy đọc và chọn. Còn các mục trong *«Đàn bà con gái»* em cứ phóng bút đề tô điểm cho... đời lên hương nhé, mong được nhìn mãi nét chữ hoa hậu của Nguyên.

trong nhà ngoài ngõ

● Trúc ly

Cứ giữa chặt thì hơn

Nhà Tỷ phú Hy Lạp Onassis, chồng của bà Jacqueline, cựu phu nhân cố TT Mỹ Kennedy, vừa bị một tay lưu manh móc ví hụt, khi ông này đi bách bộ trên đường phố Nữu-Ước. Onassis cáu sườn và tả oán rằng : Ở đây kỳ cục quá. Tại Nhà Điền Hy-Lạy làm gì có món « đùa giai » đó ? » thiệt là khó tin. Ngay ở xứ mẻo văn miêng mà vẫn có nạn mỏi thì xứ nào lại không có cái tay « chuyên viên rờ ví » đàn bà con gái chúng mình thường là nạn nhân thường xuyên của các tay ma cà chớp đó. Song cũng cho rằng tay tổ móc ví Onassis hãy còn « biết điều » vì lựa nhà tỷ phú mà.. thôi bạc, và « anh dúng » là dám đụng vào « ông già gân » Còn các anh mỏi ở đây tệ quá, cứ dùng ngón « gà què ăn quần cối xay cứ nhè đám đàn bà con gái yếu đuối mà giựt hầu hao hoài. Bởi vậy các chị có ra đường thì nhớ giữ chặt ví, coi chừng mấy tay tổ léo đéo theo sát nút đẩy nhá chớ để bị giựt mấy ví rồi mà nhờ « sự can thiệp phiền phức » thì chỉ là việc « đáy nước mò trăng » thôi

Có chắc không?

Thỉnh thoảng có đến thăm một cô bạn hoặc một bà chị vừa sinh em bé, Trúc-Ly thấy các chị hoặc các cô của TL lấy kéo cắt trụi hết lông mi của em bé gái sơ sinh. TL có hỏi lý do, thì được các cô, các chị ấy trả lời đó là cách tạo cho bé gái sau này sẽ có bộ lông mi dài cong đẹp. Nay nghe cô đào chiếu bóng Marie Laforet cũng lại thực hành theo phương pháp cổ lỗ sĩ kỳ lạ đó. Cô cũng lấy kéo cắt sát hết các lông mi của cô bé gái và còn cho rằng sở dĩ cô bé hiện giờ có đôi mắt mê hồn là nhờ mẹ cô ta đã cắt trụi hết lông mi ở ngày bé sơ sinh.

A ! có được một rèm mi cong dài, đen nhánh để tô điểm cho một đôi mắt đẹp là điều ước mơ của tất cả chị em mình. Nhưng liệu có nên tin vào phương pháp làm đẹp kỳ dị này không các chị ? Theo TL thì coi bộ không xuya. Chắc chắn muốn cho lông mi dài cong đen, mình lại cần để cho lông mi mọc tự nhiên lúc bé và khi lớn lên sẽ theo các phương pháp làm đẹp sắn sóc cẩn thận vào khoa học hơn. Như thế có.. lẽ chắc ăn hơn các chị nhỉ ?

VĂN NGHỆ CỞI TRUỒNG

Bây giờ ở khắp thế giới có một phong trào kêu bằng văn nghệ « cởi truồng ». Ở trên màn ảnh thì lột bỏ quần áo diễn viên ra mà quay đủ các khía cạnh, ở trên sân khấu thì cứ tô hô như là con người lông lá thuở hồng hoang. Kịch ăn khách nhất tại các thủ đô Âu Châu bây giờ là kịch » Hair » (lông) mà nam nữ diễn viên nhiều lúc thỗn thện, khơi khơi trước mắt khán giả nam, phụ, lão, ấu. Kịch chính trị do một kịch tác gia da đen sáng tác hiện đang làm nổi sóng thủ đô kịch nghệ Broadway được mệnh danh là Ché Trong kịch này có màn 1 con khỉ đột công khai làm tình với một người nữ da trắng trên sân khấu. Còn một cái kịch táo bạo hơn, ác ôn hơn sắp sửa được đem sang cựu lục địa trình diễn được gọi là Calcutta. Một nhà báo được xem trước kịch này đã phiên âm chữ Calcutta thành « quel-cul-tu-ao ». Một người vừa từ Mỹ về cho biết là ở hè đường đại lộ 42 Nữu Ước có bầy bán ê hề những hình lõa thể, phim « heo » lại có một cái « máy rọi » và máy chiếu phim nhỏ ở bên, khách hàng có muốn xem thử thì a lê, cứ việc. Nếu muốn xem phim làm tình trên màn ảnh rộng, scope 35 ly thì sắp hàng mà xem phim. « Tôi tò mò » (I am curious).

Trên phương diện tạp chí và sách báo thì nơi nào có in nhiều mông to, vú lớn, nhiều kiểu ăn nằm bay bướm là bán chạy như tôm tươi. Tiểu thuyết thì tác phẩm «Sexus » của nhà văn Henry Miller. Chuyên nói về cái giống đang được in đi in lại. Tin mới về văn nghệ « cởi truồng » là trong cuộc đại hội 400 ngàn híp-pi ở bãi bể Đại Tây Dương gần Nữu Ước, nhạc « yé yé » vang lên suốt ngày suốt đêm, híp-pi đủ các loại tha hồ hút cần sa, bạch phiến LSD, tha hồ cởi chuồng và tha hồ công khai làm ái tình trên bãi biển. Ở những nước sung sướng, no đủ và văn minh như Thụy Điển, Hoa Kỳ, đang có phong trào trao đổi văn hóa nghĩa là cứ thay phiên nhau mà đổi vợ thay chồng. Như thế, có thể hiểu rằng tính dục không những là một hiện tượng văn nghệ, mà còn là một hiện tượng xã hội nữa.

Trước sự kiện này, các nhà đạo đức hết thảy đều cau mặt. Đem chỗ kín ra mà trưng bày, đem người hôn phối làm một món hàng hóa đổi trao, đem truyện truyền giống linh thiêng làm một trò vui công cộng,như thế là «dê» vào giáo điều, «j» vào luân lý. Nhưng các nhà xã hội lại không đồng ý như thế. Họ cho rằng bây giờ là thời buổi đổi đời. Các giường mối xã hội cũ đều ruỗng mọt hết. Cuộc sống được tiếng là văn minh tiến bộ, đầy đủ ê hề mọi tiện nghi nhưng sao con người không thấy sướng. Vẫn có một mối lo âu thắc thỏm, vẫn có những suy tư không biết từ đâu tới — mà đời sống sao mà vội vàng, sao mà bật rật. Đi du lịch mà cũng cứ chạy như ma đuổi. Một đời sống máy móc, tuy thừa mứa về tiện nghi vật chất, nhưng không đem lại yên tĩnh tâm hồn. Giới trẻ tại các nước này mới làm một cuộc phản kháng lối sống cũ — và theo họ thì hãy sống tự nhiên, không nên câu thúc tấm thân vào một giáo điều nào nhất định — Muốn ăn thì ăn, muốn uống thì uống, muốn ái tình thì ái tình — Mỗi người đều có tự do để sống theo cái ý của mình. Cho nên các lề lối ăn,mặc, ngủ nghê,yêu đương đều tự do và tha hồ phóng túng. Sự phô bày « cái giống » cũng chỉ là một thái độ phản kháng kể trên. Ngoài ra, cũng phải kể đến phong trào phân tâm học hiện đang bành trướng trên khắp thế giới. Mới đầu, phát minh của Freud chỉ dùng để chữa bệnh. Nhưng sau thì các môn đệ của Freud áp dụng nó vào trong tâm lý đám đông. Và các nhà văn nghệ liền dùng nó làm một dụng cụ để lặn sâu vào trong cái tâm hồn mù mờ, bí hiểm của con người. Các nhân vật tiểu thuyết của Faulkner, Cadwell, Teunessu William, Henry Miller, đều là những nhân vật nóng bỏng tình dục. Từ tiểu thuyết, nó lan sang phim ảnh và cái giống được phân tách kỹ càng không những bằng lời nói mà cả bằng hình ảnh bằng màu sắc... Chúng ta bước vào « thời đại tính dục » như Malraux khi đề tựa cuốn dâm thư :

"Người tình của Chatterley phu nhân,, tái bản đã viết rằng : « đây là khuôn mặt đêm (la face nocturne) của con người... »

Trước cái phong trào lớn mạnh như thế, nước An Nam 4000 năm văn hiến đứng lom khom trên bờ Thái bình Dương có đón được tí văn hóa cởi truồng nào không ?

Tất nhiên là phải có. Chúng ta thường hãnh diện về cái phương vị « hành lang Đông Nam Á » của chúng ta, nên không có ngọn gió mới nào mà chúng ta không tiếp nhận. Nguyên cái việc hơn nửa triệu quân Huê kỳ sang đây cũng đem theo hơi hướm của phong trào tính dục này. Để dạy bài học tình dục đầu tiên, các G.I. vào đến các snack bar, là dạy cho người An Nam nghệ thuật tiếp xúc.Cuộc tiếp xúc trực tiếp và nồi da gà. Sau đến giai đoạn cởi mở, cởi mở với nhau hết trọi ; giai đoạn này các bạn Huê kỳ lại phân phối một sản phẩm khoa học liên quan mật thiết đến tình dục ; đó là thuốc ngừa thai. Các bà nạ dòng ngừa nghề, các em mới lớn lên, hay ăn hay chọi, các phụ nữ thích thâu thập đồng đỏ đồng xanh, uống thuốc này là tha hồ sài cái vốn trời cho của mình mà không phải lo lắng gì về hậu quả.

(xem tiếp trang 49)

nhớ cái học xưa

THIỆN CĂN ●

(Tiếp theo Đời số 5)

Làm gì còn những cảnh đầy âu yếm, thơ mộng :

Sáng trăng chải chiếu hai hàng
Bên anh đọc sách, bên nàng quay tơ.
. . . . . .
Quả cau nho nhỏ
Cái vỏ vân vân
Nay anh học gần
Mai anh học xa
Tiền bạc là của mẹ cha
Cái nghiên cái bút thật là của anh.
. . . . . .
Xin chàng kinh sử học hành
Để em cấy cấy, cửi canh kịp người
. . . . . .
Canh tư bước sang canh năm
Trình anh dậy học chớ nằm làm chi
Nửa mai chúa mở khoa thi
Bảng vàng chói lọi, kia đề tên anh
. . . . . .
Mùa hè cho chí mùa đông
Mùa nào thức ấy cho chồng ra đi
Hết gạo thiếp lại gánh đi
. . . . . .
Võng anh đi trước võng nàng đi sau.

Tôi tiếc những bức tranh mát mắt như vậy. Nhiều lúc tự hỏi. hay vì thấm nhiễm cái tân học nên tôi mới nảy sinh cái ý tưởng nuối tiếc một cách lãng mạn đó? Hoặc trong thời thơ ấu tôi đã theo mấy năm học chữ Hán nên bây giờ mỗi khi nhớ lại những kỷ niệm xưa là toàn bộ những gì thuộc về cái học ê a ấy lại nối tiếp nhau hiện ra như những mối giây liên hệ không thể chặt đứt? Cũng có thể vì tôi nhớ đến cha tôi là một người thuộc lớp cũ đã mang cái tâm trạng chung thân bất mãn của 1 kẻ sinh bất phùng thời đúng như kiểu Thâm Tâm có lần đã ghi lại 1 cách ngậm ngùi:

Sinh ta, cha ném bút rồi
Rừng nho tàn rụng...

Và còn phải kể thêm đến những cuốn truyện Tàu Chinh đông chinh Tây, Bình Sơn Lãnh Yến, Đông Chu Liệt quốc, Tam quốc chí, Thất quốc chí, Hồng lâu mộng... đã đóng góp rất nhiều trong việc tạo ra trong đầu óc tôi những thứ nhớ tiếc mung lung, vu vơ kia.

Nhưng phải thú thật một điều là vì cái buổi nho học đã được khâm liệm từ lâu nên mới hồi tưởng tới nó chứ giả sử nó còn rơi rớt, thoi thóp đến ngày nay thì chưa chắc. Có khi lại muốn tìm cách tiêu diệt nó đi là khác. Chẳng khác gì khi đã tưởng thành thì người ta mới thấy thèm sống lại cái tuổi ấu thơ chứ khi còn ấu thơ thì lại mong sao cho chóng lớn, chóng tưởng thành.

Không hiểu các cựu thần nhà Lê xưa kia mang nặng cái tâm trạng hoài niệm Lê triều có bao giờ lóe ra những ý tưởng tương tự? Và cũng vì có nhúng cảm nghĩ như vậy nên tôi đã ghét cay ghét đắng những người, những tổ chức muốn khôi phục lại các địa vị độc tôn của nho học. Bánh xe lịch sử, bánh xe tiến hóa không thể quay giật lùi. Mỗi thời đại đều có đóng góp, có sứ mạng riêng của nó. Những người đã biết ăn đổ hộp lại có những tư tưởng đóng hộp kia, những thứ tư tưởng lùng thùng như bộ áo các ngài đang bận, tôi không ưa, Muốn yêu nhau phải xa nhau mới bền là có nghĩa như vậy.

Bây giờ còn thấy một hiện tượng lạ nữa là có mấy anh « đồ » trẻ muốn giở trò bịp quảng cáo ầm ĩ trên báo chí dạy chữ nho miễn phí và chỉ trong 1 giờ là có thể đọc được sách. Tìm hiểu thì được biết tuy miễn phí nhưng phải mua cours học cũng tốn khoảng bạc ngàn và cái phương pháp khoe khoang là tân kỳ mà người ta mang ra lòe trong khi dạy làm bài tập chỉ là 1 phương pháp cổ điển có đã hàng ngàn năm.

Chắc chắn các ông ấy chưa vượt nổi Paul Demiéville, Wieger, Couvreur đâu. Tôi hoàn toàn đồng ý với quan niệm phải có một số vốn chữ nho kha khá để nghiên cứu các tác phẩm bằng hán văn do tiền nhân để lại. Đó là 1 gia tài vô cùng quý báu mà dần hậu duệ là chúng ta phải biết xử dụng. Lớp người cũ thời gian đã làm tiêu mòn hết rồi. Nhưng cái cung cách học như trên thử hỏi rồi sẽ đi tới đâu, sẽ làm được cái gì, liệu có thể giúp cho người học một hành lý tương đối cần thiết để khai phá nổi cái kho tàng văn học cổ điển đang chôn dấu kia không ? Xin cho phép tôi được nghi ngờ. Đành rằng ở thời đại này người ta có thể canh tân phương pháp dạy bằng các học cụ về loại *thính* (audio) như dùng máy ghi âm để nhớ, ngay cả trong lúc ngủ cũng có thể vận dụng đến tiềm thức, và về loại *thị* (visuel) như tranh ảnh, phim chiếu, nhưng dù được trang bị bằng bất cứ 1 thứ dụng cụ tân kỳ đến mấy cũng không thể nào dùng như một chiếc đũa thần hóa thạch thành kim để rút ngắn cái thời gian thập niên đăng hỏa dài dằng đẳng kia thành vòn vẹn chỉ có 1 giờ. Có thể cải tiến bỏ lối ê a và không dềm xìa đến việc giảng sách tập văn, bình văn cần cho việc đi thi như trước, cũng không ngâm nga tìm câu bới chữ mà đi thẳng vào tinh nghĩa của nó. Nhưng vẫn phải mất một thời gian dài.

Thử hỏi ngay khi học Pháp văn hay Anh văn ta phải mất bao nhiêu lâu ? Ấy là Pháp, Anh là những sinh ngữ có nguồn gốc từ Hy La có thể giúp ta dễ nhớ vì cách ghép đầu ghép đuôi (préfixe, suffixe) còn chữ nho là tử ngữ, đơn âm và cách cấu tạo lại theo phép lục thư : chỉ sự, tượng hình, hội ý, hình thanh, chuyển chú, giả tả. Bao nhiêu là khó khăn. Ấy là chưa kể đến cái khó khăn cao hơn một bậc nữa là nếu muốn đọc được kiểu chữ *khoa đẩu* (giống con nòng nọc) do Sử Lựu đời Chu đặt ra, kiểu *tiểu triện* do thừa tướng Lý Tư và kiểu *lệ* do Trình Diễu đời Tần, cũng như kiểu *chân* và *thảo*

Xem tiếp trang 48

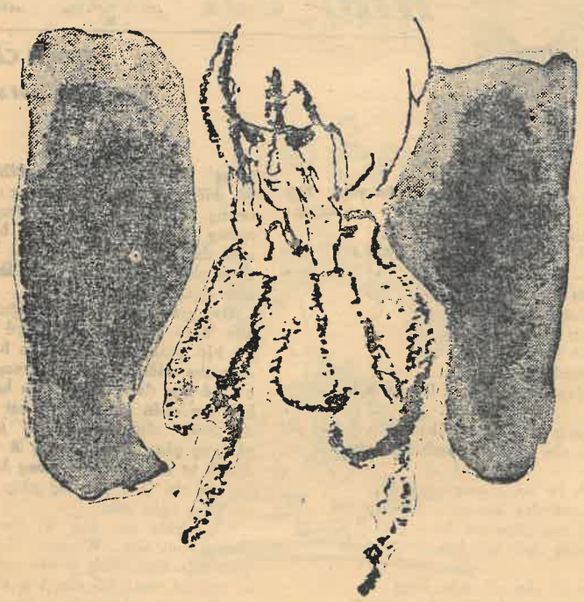

truyện dài của
cung tích biền

KẺ TỚI SAU

1

Anh Tốn mến dấu của Em,

Em viết những dòng này gửi đến anh trong khi anh đang giận dỗi. Có thể vừa nhìn đến nét chữ ngoài bì thư là anh đã xé toang cái thư ra, ném nó vào một xó xỉnh nào đó. Anh bực mình đi châm một điếu thuốc, ngồi vào góc nhà lặng lẽ, hoặc anh có thể nắm tay đấm vào bờ tường, hoặc cơn tức đang xông lên anh sẽ đập phá một cái gì trước mặt. Tuổi trẻ, Em biết cái khùng của anh quá mà. Cái khùng thật tàn nhẫn mà dễ thương, thật tai hại mà cần thiết.

Dù biết thế, em vẫn cố gắng viết ra đây, xong tống vào một cái bì, kẹp thư vào giữa trang sách, chờ đến chiều may ra ông trời con ... bớt giận hờn em sẽ trao.

Đây không phải là một lời tạ tội, không là minh oan. Nó không là gì hết, không nghĩa lý gì hết, đối với anh; nhưng nó chính là máu huyết tim phổi em, chính một phần linh hồn em trôi lạc xuống đầu nét bút này, để nói cho anh biết một điều thật rõ ràng, không quanh co khúc chiết gì cả: « Buổi trưa em không làm gì khác hơn là kẹp chặt hai cái đùi lại và từ chối ».

Thái độ em là một thái độ quyết liệt đến như thô bạo, dứt khoát đến tưởng như giữa chúng ta không có một liên hệ tình cảm nào, như thế chúng

2

ta chỉ là một cặp người khác giống đang săn đuổi nhau, và cái giờ phút cuối cùng ấy nhất định phải hiện ra, hoặc chấp nhận, hoặc từ chối: phía nào theo em cũng tồi tệ. Nhưng em chọn cái tồi tệ thứ hai này. Thứ tồi tệ có ý nghĩa, gần gũi với mình hơn, có thể giải thích hơn.

Em không thể chấp nhận một điều gì, mà sau khi hậu quả đã xảy ra, người trong cuộc lại chối từ nó, cho nó là một phi lý, một đưa đến không nguyên do, chấp nhận tình cờ, và buồn nôn ngay cả hành động đã chảy khắp một phần đời mình. Tại sao chúng ta lại chọn cho chúng ta một cơn giông bão không có nguyên do? Tại chúng ta cố một lao xuống vực thẳm không nhìn thấy trước? Có thể anh cho em lạc hậu. Anh chửi em là một thứ gái « sauvage ». Còn hơn thế nữa, anh nhổ nước bọt vào thứ đạo đức em đeo bên mình. Anh mỉa mai hết thảy mà: đạo đức ngày nay như một cái áo lót, như cái xú cheng, khi nào cần tháo bỏ nó đi tùy ý. Nhưng em đã không tháo nó ra, trong buổi trưa này, khi anh nằm trên mình em, anh chế ngự hoàn toàn trời đất em khi em thấy cặp môi anh tê dại mắt anh mờ đi vì lửa dục tình đang bốc mình mang, khi những giọt mồ hôi trong vắt đọng trên trán anh, khi hai bàn tay anh như hai con rắn oan khiên bò quanh quất.

3

Anh thân yêu, thời khắc ấy đã qua, cơn hờn giận trong anh đã lắng (cũng không phải hờn giận nữa, mà lửa, lửa trong anh đã tàn), em đang ngồi với phút hồi tưởng: một trong hai chúng ta, ai nên thương xót cho ai. Hay chúng ta không phải là những kẻ đáng xót thương, mà chỉ là những kẻ phiền muộn. Cuộc tình nào không đưa đến phiền muộn? Hạnh phúc nào không chảy ra từ máu? Cuối cùng nào không là một cách chết. Dâng hiến là một cách chết. Tử nạn trên hạnh phúc nhau.

Nhưng em chưa chọn hạnh phúcvào buổi trưa này. Em chưa là kẻ tử nạn cho hạnh phúc như một con chiên thuần thục chịu chết dưới sức công phá và chỉ dẫn của Tôn giáo mình. Vả lại em nghĩ rằng, yêu nhau từ lâu nay chúng ta chẳng phải đang sống triền miên trong hạnh phúc đó sao.

Anh, thư chỉ có thế. Viết thật cụt và thật khô đến thế. Gửi cho anh trước khi anh lên đường trở lại quân trường. Chúc anh một tuần được chà láng phỉ sức, cuốc bộ phỉ sức, văng tục phỉ sức.

Hôn anh.
NHÃ

Tái Bút: Em vẫn mong tuần sau anh được phép, chúng ta lại phải nằm với nhau một buổi trưa, lại phải đương đầu với những khó khăn thật vui vui. Chúng ta lại phải lao đầu... hay không lao đầu.. Biết đâu. Em không dám hứa với mình vì em yêu anh. Qua một lần hay một lần. Tâm trạng em như tâm trạng một người nằm dưới lằn đạn pháo kích: anh là một quả 122 ly đó.

Nhã viết xong lá thư, đọc lại một lần nữa, bỏ vào một phong bì. Cái phong bì màu xanh nhạt, chung quanh có viền hai màu xanh đỏ. Bì thư như một cánh bướm, thứ bướm tình lơ đãng nhất: bay vu vơ và mang trong thâm tâm những lời ong mật thiết tha. Nhã đặt bức thư vào cành hoa y như ngày xuân ta cài cái carte de visite vậy. Nhã đứng lên, uể oải đi vào phòng tắm.

Nếu đưa mắt ra ngoài xa Nhã sẽ thấy một màu xanh lơ, mùa hạ đã hết, mây trắng đã về nhiều, không khí đã trở thu, biết đâu vài hôm sau này heo may sẽ đến, màu trời sẽ pha tím, sẽ chật lại một cách êm đềm; nhưng không, Nhã đi len lỏi theo hành lang rồi vào phòng tắm. Mở cánh cửa ra. Bật cái đèn lên. Treo lên giá áo những khăn những áo. Khép cánh cửa lại. Cởi áo. Bất ngờ Nhã quay trở lại, dưới ánh đèn trắng mờ phòng tắm, nàng bắt gặp con người của mình trong tấm gương soi: một con Nhã lõa lồ trơ trụi.

Nhã quay phắt lại, cúi xuống, cho một bàn tay đi trên cánh tay trần. Rồi cánh tay mân mê những phiến ngà. Một cách rất êm ả, thần tiên, Nhưng cũng ngay lúc đó Nhã thấy một nỗi buồn không đâu. Nỗi buồn có thật, rồi như cơn nhàm chán, nó hành hạ nàng. Nhã thấy thèm một điếu thuốc. Nhã từ nhỏ chưa bao giờ hút thuốc. Thảng rồi con Nguyễn dẫn

4

Nhã đi uống cà phê và tập cho Nhã hút thuốc. Con Nguyễn nói, phải biết hút thuốc mày mới đón được những cái buồn vu vơ, khói thuốc nó nối liền mày với thời tiết dã dượi hay buâng khuâng chung quanh. Nhã mặc áo trở vào, đẩy cánh cửa, trở lên phòng, châm một điếu thuốc rồi trở lại phòng tắm.

Ngồi trên bồn nước một mình, Nhã hút thuốc. Khói thuốc bay mù mờ. Nhã mỉm môi cười với một mình Nhã thầm lặng với Nhã trong gương soi. Chìm đắm trong suy tưởng, Nhã nhớ lại lúc trưa, trong căn phòng của Tốn. Nhã rùng mình. Tưởng như một câu chuyện đã qua từ xưa. Tưởng như một cơn nguy biến đã vụt tắt nhưng hiểm họa nó đang chuyển động tới, sẽ còn đời đời, sẽ sẵn sàng biến hóa nếu có môi trường. Đứng lên đi quanh quanh, Nhã không biết mình đã khùng chưa: một đứa con gái hút thuốc, trần trụi đi qua lại trong phòng tắm, hồi tưởng vu vơ với một chán nản không cùng.

Năm giờ chiều anh Tốn sẽ lên đường. Anh sẽ đón xe ra ngã tư xa lộ, sẽ đi qua cái cổng lớn quân đội, sẽ chui vào những giờ tập tành cam go, sống với một tuần gai lửa, và chiều thứ bảy tuần sau cổng trung tâm lại mở ra, trả Tốn về với thành phố. Một ngày nào khác Tốn sẽ nhận đơn vị mới, sẽ bỏ hẳn thành phố này. Có thể mai kia anh bỏ luôn cả cuộc đời này cũng nên. Phía bên kia thời gian còn những gì quyến rũ tuổi trẻ.

Nhã bắt đầu tắm. Tự sửa soạn, trau chuốt, bóp nắn, kỳ cọ thân thể mình. Đã qua thời kỳ tuổi nhỏ được mẹ chăm sóc. Đã qua thời kỳ thân xác con gái là một vỏ từ trước cái nhìn kẻ khác. Đã qua thời kỳ người đời nhìn thân bé nhỏ như nhìn vào một cái tượng gỗ hay nhìn vào một bức tranh, một sản phẩm điêu khắc. Đã qua hết. Còn lại đây dục tính đang thành tựu, trên khắp nơi: thịt da mày mát, trên từng lông tơ, từng sợi tóc, ngoài bộc lộ và trong cả thầm kín yêu kiều nhất. Đã qua thời kỳ đứa bé. Bây giờ nàng là gió. Là lửa. Là cái trớn vĩ đại bốc cơn động tình kẻ khác giống. Bây giờ tôi là nguồn hạnh phúc, có thể là cội rễ của tội lỗi khổ đau. Bây giờ tôi là mặt trời, có thể là xó tối để kẻ khác giống thực hiện những gì tục tằn thô bỉ nhất. Tắm, đây là lúc mọi sợi lông măng phải đứng phắt dậy. Những tế bào nhảy xổm. Những giòng máu xấu xa bắt đầu nguội. Những thoải mái bắt đầu chảy đầm đầm con tim. Tắm. Đây là lúc tôi phải tự an ủi tôi, tự rửa sạch đời mình, tự khóc và tự tân trang.

Nhưng tôi chưa có tội lỗi. Nếu có cũng không là tội lỗi. Ô hay, tôi đã mỉm cười với tôi: biết đâu người trong ảnh có riêng một định mệnh của nó. Biết đâu tôi trong ảnh là tôi mai sau chẳng tàn tạ già nua tan biến hình hài, biết đâu tôi trong gương soi này lại không ngày ngày thoát xác mòn mỏi với bước đi lạnh lùng tàn khốc của năm tháng. Cuối cùng chúng ta chỉ là nỗi thê thảm ở khắp mọi nơi: ngay cả với khói thuốc và thân hình trần trụi tôi trong phòng tắm.

Tắm xong. Nhã quàng cái khăn tắm ra ngoài. Đẩy cửa. Để nguyên như thế đi theo hành lang. Về phòng. Rồi lại cũng nguyên như thế đánh một giấc trên giường ngủ.

Khi thức giấc, trời đã ngả chiều, nắng hiu hắt nơi những mái lầu phía trước, dưới đường hình như mọi hoạt động đã lắng xuống, ngoại ô của Nhã quạnh quẽ. Nhưng ngay lúc này, Nhã biết tại trung tâm Saigòn cuộc sống bắt đầu náo động. Mọi biểu diễn của một buổi chiều Chúa nhật sẽ thênh thang. Nhã ra trước hiên ngồi, nhìn cụm hoa lan dưới vườn, nhìn hồ nước nhỏ, con lộ đất đưa ra ngoại ô xa hơn. Nghĩ thầm: chắc giờ này anh Tốn đã vào quán trường. Buổi chiều đến quán không gặp mình chắc anh Tốn rủa thầm, anh buồn chết đi được. Em muốn anh buồn như thế suốt một tuần. Muốn anh bước một hai, anh ăn cơm gà-mèn, anh đi chuyền đèm, muốn lúc nào cũng khắc khoải vì sự thiếu vắng em.

Nhã đứng dậy tranh điểm qua loa. Định bụng đi đến một quán cà phê quen thuộc. Mẹ Nhã hỏi:

«Con lại đi đâu đấy. Ở nhà ăn cơm. Bố mày đi chơi sắp về kia rồi.»

«Con đến nhà con Nguyện chút xíu. Tối nay nó ăn sinh nhật, nó mời con mà con ngủ quên.»

«Đi ăn sinh nhật người ta mà ngủ quên. Con gái của mẹ mỗi ngày một hư. Không khéo con đến nơi lại tàn buổi vui, người ta lại ra về hết rồi cũng nên. Thôi sửa soạn mà đi đi cho rồi.»

Nhã nhõng nhẹo:

«Mấy giờ rồi mẹ?»

«Gần bảy giờ tối rồi đó. Bố mày chơi tennisse cũng sắp về.» Bà mẹ vừa nói chuyện vừa cho nước vào bình thủy, mùi thịt nướng từ lò bốc lên thơm phức. Buổi tối chúa nhật có lẽ là bữa cơm tối ngon nhất trong một gia đình công chức hạng thật sang như gia đình của Nhã.

Khi đèn đường đã bật cháy, Nhã ra đến lộ chính. Nàng đón một chiếc tắc xi lên thẳng Saigòn. «Con đi ăn sinh nhật một đứa bạn». Hừ, đến hai mươi tuổi trên đầu rồi còn nói láo với mẹ. Nói láo là một cái nghề của con gái. Khi sắp thành đàn bà rồi vẫn còn trổ cái nghề đó ra. Không biết mai kia khi có chồng con người đàn bà tên Nhã nào đó có nói láo với chồng như đã nói láo với mẹ suốt một thời trẻ thơ hay không. Nói láo với mẹ đôi khi ăn đòn, chứ nói láo với chồng con có lẽ là tan gia bại sản, vỡ tan hạnh phúc. Nói láo với mẹ là một dễ thương nhưng nói láo với chồng là một thê thảm.

Lão tài xế cho xe từ từ dừng lại. Lão bật cái đèn lên để thấy khoản tiền phải trả. Lão cho tay ra phía sau mở cánh cửa. Lão nhìn vào Nhã đợi cô ta bước xuống xe. Nhưng Nhã sực tỉnh:

«Không, tôi đi Saigòn mà. Sao ông đưa tôi vào Chợ lớn? Ông làm ơn chạy đi.»

«Ồ, cô mơ tưởng gì đâu. Tôi hỏi cô mấy lần cô cũng bảo tôi lái đến cái quán nhạc này. Mélodie đây này.»

Nhã hậm hực:

«Không, tôi không phải là gái nhảy. Tôi không

NÓI VỚI HÒA BÌNH

thơ

nguyễn nguyên như

1

đường xa cố vươn cánh về mau, hòa bình
dù các ổ gà có nhiều hơn cỏ dại
dù dọc đường tuyệt vọng có theo sau
cũng ba chân bốn cẳng nghe hòa bình
bây giờ đời chỉ còn một ước mơ
thân mến soi lấy hồn mình
trong cha
mẹ
anh em
người yêu
suốt những ngày tháng xa lạ

2

đường xa cố vươn cánh về mau, hòa bình
dù tay có mỏi suốt cuộc hành trình
dù thời tiết quanh năm thay đổi
cũng đừng vội ghé quán trọ ngủ yên nghe hòa bình
bởi những tiếng nổ của ngày của đêm
sẽ đánh trống giấc mơ
như ở đây mọi người bao năm choàng tỉnh
vẫn thấy mình mờ tỏ

3

đường xa cố vươn cánh về mau, hòa bình

đến cái phòng trà này làm gì. Ông làm ơn cho tôi trở lại Saigòn. Ông nhìn tôi thế nào mà ông cho tôi là một thứ gái nhảy.»

Lão tài xế cho xe chạy thẳng tới ngã tư, rồi đảo về hướng Saigòn. Nhã lại chìm đắm vào những phút suy tưởng vu vơ. Từ hai tháng nay Nhã thường có những phút giây thả hồn đi hoang như thế. Những lúc đó Nhã quên hẳn ngoại cảnh ngoại vật chung quanh, quên nghe lời người đối thoại, quên trả lời những câu hỏi kẻ khác. Sau giờ phút đó Nhã lại đăm đăm trở về với con người bâng khuâng lơ láo của mình.

Lắm lúc Nhã hỏi bè bạn, nhờ bè bạn giải thích giùm cái tình trạng tinh thần của mình. Nhiều đứa bạn cho rằng Nhã sắp mang bệnh thần kinh. Mày sắp điên rồi đó, mày giống thằng Tôn rồi đó. Thằng cha đi đâu cũng ngơ ngơ ngẩn ngẩn trông thật buồn cười.

Có đứa bạn lại giải thích tỉ mỉ cho Nhã biết đó là cái trạng thái chung của hầu hết tuổi trẻ: mải suy nghĩ cái mình không thể đạt đến, thường trực chịu đựng cái mình không muốn chịu đựng, mơ thấy những giấc mơ không thể có trong xã hội tàn lụn này, và thường xuyên phải nhìn ngắm cái sinh hoạt có thực nhớp nhúa trước mặt. Tuổi trẻ đâm ra ngây ngô ngớ ngẩn. Tuổi trẻ đau xót cho một thế giới trẻ thơ nay không còn. Tuổi trẻ phải bị điều động, đi đứng ăn ngủ chung chạ với một thế gian loài người sa lầy vực thẳm. Tuổi trẻ phải hóa thân khi chưa thành người, tan vụn khi chưa hình thành, già nua khi chưa lớn khôn, cười khi đáng khóc, và rồi đây, tuổi trẻ sẽ điên đi mất, sẽ

đi nơi nào có rực rỡ vườn hoa
dù dọc đường trái rừng chín đỏ
cũng đừng quên chúng ta đang bị gậy chờ ngươi
ở từng lòng đất vỡ
ở từng khóe mắt mờ
(mà bao lâu khói lửa không thể buông lưới phủ vây)

4

đường xa cố vươn cánh về mau, hòa bình
dù gai nhọn mọc đầy hướng tới
dù mìn chông ẩn dạng khắp nơi
cũng ráng về uống một chung trà nguội
một ly rượu buồn
cùng thở chung một bầu trời tẻ lạnh
ngươi sẽ cảm thấy yêu dấu chúng ta hơn
suốt một đời chờ đợi
ôi suốt một đời mỏi mắt bóng người xa

Nguyễn Nguyên Như

cười thường trực trước những gì đáng ra phải xót xa khóc ngất.

Bọn mới lớn phải tham dự vào một trò dâu bể đã có từ ngàn xưa. Bọn mới lớn phải vào cuộc với một canh bài do cha ông bày sẵn, phía này một gian hàng mại bản linh hồn, phía kia một cái tiệm chọn lựa tín ngưỡng, anh muốn mua thứ đảng phái nào, anh muốn đạt đến ngã ngách nào trước trăm ngàn ngưỡng cửa. Bọn mới lớn cũng tiên liệu về ngày mai của nó: từ hoang sơ tới nay đã ngàn ngàn trò chơi, ngàn ngàn cuộc biển lận, biết bao đổi chác, lời lãi lỗ lã, đã trùng trùng những a tòng và phản bội; người xưa đã tan cùng nhật nguyệt, người nay rồi cũng chết đi cùng với thời gian hư nát, nhưng bọn trẻ sẽ điêu đứng vì cái trò đời nửa chơi nửa thật đó.

Từ đó bọn mới lớn chúng nó phải có một thực tại khác để chui vào. Đó là một thế giới điên với chính mình. Chỉ có điên là một thiên đàng đầy đủ tự do. Chỉ có một người thoát khỏi thực tại này, sống với dự liệu riêng tư của mình, kẻ ấy mới thực tình có tự do.

Nhưng Nhã không nghĩ như bọn trẻ đã giải thích cho Nhã. Nhã không hề cài vào đầu óc những thứ triết lý như thế, nó nặng nhọc, khó ngửi. Nhã nghĩ khác.

Nhưng nghĩ khác cách nào Nhã cũng không giải thích được cơn cùng quẫn ngẫn ngơ bất thường của mình. Không lẽ tôi, một đứa con gái vừa mới lớn, tôi trên đường mất trí à.

Bây giờ thì người tài xế cho xe dừng trước một quán cà phê đúng theo lời nói mơ hồ của Nhã. Nàng bước xuống xe, cúi khom vào trong trả tiền. Nàng thấy trên cằm người tài xế có một nốt ruồi đen. Nốt ruồi mà tụi bạn gái của Nhã có đứa đã đến mỹ viện bỏ tiền ra để người ta gắn vào cằm vào trán hay vào một bên má.

Nhã ngó một lần nữa nốt ruồi của lão tài xế, trên đó không có một sợi lông nào. Nốt ruồi đen thật dễ thương. Nàng nói: Ông cho tôi xin cái nốt ruồi đen của ông đi.

Người tài xế ngơ ngác:

«Cô coi bộ cũng sắp điên rồi đó, con nhà ai đẹp mà điên.»

Người tài xế cho xe vụt chạy. Nhã đứng lại một mình trên đường đèn điện chiếu hai hàng. Đường buổi tối vừa qua một cơn mưa, như giòng sông buồn nản, thứ sông nước không baogi ờ trôi, sông của một địa đàng nào lạ hoắc.

Phía trong quán khách đã vắng vẻ. Dưới ánh đèn mờ mờ mấy cô chiêu đãi viên đứng thu mình phía quầy, uể oải. Một dãy bàn trống trải. Tiếng nhạc trôi lơ lửng, đàn lũ; tiếng nhạc như hình

Còn tiếp trang 57

PHIẾM LOẠN

tình dục VÀ THÁNH KINH

TÊ ĐÊ

TRONG thế kỷ này, có bốn cái quan trọng nhất, đó là sự tiến bộ về hàng không, hỏa tiễn, sự phát minh thuốc ngừa thai, con người đặt chân đầu tiên trên mặt trăng và cuối cùng là vấn đề tình dục.

Ở lãnh vực cuối cùng, người ta ghi nhận nhiều hiện tượng, hấp dẫn, kích động, quái đản, kinh dị, toát mồ hôi lạnh, như đồng tính luyến ái, ái tình cộng đồng, hội khỏa thân, thụ thai nhân tạo, phá thai, ngừa thai, sinh quái thai, sách báo loại trần truồng, thuốc khích dâm, thuốc kéo dài khoái lạc v. v.

Tại một vài quốc gia Âu Châu, người ta đã chấp nhận đồng tính luyến ái, nghĩa là những người cùng phái được âu yếm, làm tình với nhau «tưng bừng» và tự do. Ở Thụy Điển người ta còn cho rằng từ hồi các sách báo khiêu dâm được bán công khai, số phạm nhân về hiếp dâm giảm thiểu một cách rõ ràng. Ở Nhật bản, người ta cho rằng, người ta có quyền dùng thuốc khích dâm và kéo dài khoái cảm tình dục. Đó là một sự tự nhiên như người ta thưởng thức âm nhạc hoặc hội họa. Người ta quan niệm mọi người đều có quyền thưởng thức khoái cảm thuộc sinh lý. Người ta cũng đề nghị nên dạy môn tình dục học ở các lớp ngay từ bậc tiểu học. Những điều vừa trình bày đều là những điều cấm kỵ theo quan niệm xưa.

Tình dục thực sự đã nhảy sổ vào đời sống hàng ngày. Riêng ở Giao chỉ này, những hiện tượng lầm cầm, ấm ớ, vô luân về tình dục không phải ít. Nào ông thợ rừng làm chuyện tồi bại với con gái riêng trong rừng sâu, nào một anh lỏi tỷ dụ một chị «búp bê» chừng 7 tuổi vờ làm cô dâu chú rể để «vớ vẩn» nhau, nào là bà Thiếu Tá chê chồng Mít đi theo Phi, vì có lẽ dân Phi nổi tiếng là có «cái gì» đó thứ king size và super hơn cái của các ông chồng Giao chỉ. Nào là một nữ sinh dùng chiếc bóng đèn để «nghịch ngợm» đến vỡ cả bóng đèn, nào là cảnh sát mắc bệnh «teo chim» kiểu Sâm cao ly, nào là cậu sinh viên học giỏi, đẹp trai con nhà lành lại «tung chưởng» với một chị người ở đến nỗi kẻ «đi tầu suốt» kẻ ngồi tì, nào là một nữ sinh viên bị người ta chụp hình cái «tòa thiên nhiên dầy dẫy sẵn đúc» của mình để bán cho các anh ngoại quốc coi chơi để giải tỏa áp lực sinh lý, để thưởng thức cái «múi mít Giao chỉ» nó như thế nào, nào là sách báo hình ảnh khiêu dâm bán công khai ở lề đường Lê Lợi.

Ở nước ngoài, những chuyện vớ vẩn như thế không thiếu. Người ta còn làm thống kê với những con số hẳn hoi, thí dụ như ở Pháp người ta ghi nhận có tới 400.000 các em thơm phức không chồng mà đeo trống. Trên toàn nước Phú lăng Sa có 71.000 trẻ sơ sinh bất hợp pháp. Hai con số này là tính trong một năm thôi ! Con số phá thai trên thế giới là 3 triệu một năm.

Những nhà lãnh đạo trên thế giới bị các chiếc «lá đa, lá mít» làm hại không ít. Tổng thống Ngô đình Diệm, có lẽ vì không có chất ướt át, bay bướm, nên có lúc đã ngồi chơi một mình với chiếc xe lửa trong Dinh Độc lập (Theo Đoàn Thêm), nên đã lèo lái con thuyền Giao chỉ một cách lầm cầm, ngất ngư ở giai đoạn sau ! Ông Cố Nhu cũng vì cái lá mít Lệ Xuân mà sự nghiệp chính trị «đi tầu suốt» Ông bộ trưởng bộ «đánh đấm» nước Hồng mao, Profumo, đã bị kiều nữ Keeler làm «lắc lư con tầu đi,» chới với đến bây giờ. Ông thủ tướng nước Kangourou cũng bị tố cáo là dấm dớ với một em ký giả choai choai. Thượng nghị sĩ Kennedy thì đang đau khổ vì hành động lả lướt của mình với cô nữ thư ký đang tuổi phom phom, cô thư ký đã được ông Thượng cho «đi bơi hơi kỹ» ở Thủy Cung !, khi chiếc xe hơi đi một đường bay bướm qua cầu. Bà Jacqueline Kennedy thì tái giá với một ông già Hy lạp gần đất xa trời. Mới đây bà lại thọi nhau với anh ký giả, vì anh này đã chụp bà lúc xem phim loại con heo.

Trong tờ Play boy, người ta cũng thấy các bản mặt của các lãnh tụ thế giới như Mao trạch Đông, Fidel Castro. De Gaulle, chỉ là những đường cong của mông, ngực các em Mẽo thêm tí râu, tí ria. Người ta cũng cho rằng Ruby giết Oswald (kẻ giết Tổng thống Kennedy) vì Ruby yêu Kennedy. Trường

hợp này được coi là trường hợp đồng tính luyến ái !

Trở lại Giao chỉ, người ta ghi nhận con số gái bán hương càng ngày càng gia tăng, song song với sự gia tăng này, con số thanh thiếu niên mắc bệnh lậu, giang mai lên tới con số khủng khiếp. Mới đây cũng có một hiện tượng mới, đó là các tác giả thi nhau xuất bản các sách thuộc phạm vi tình dục, trong đó độc giả sẽ được biết thế nào là lịch sử tình dục, thế nào là phá trinh, thế nào là động tác ái tình, thế nào để kéo dài khoái cảm, và còn nhiều thứ thế nào để... nữa.

Nhưng tất cả những hiện tượng kể trên đều không thể có, nếu không có một người đàn bà, trừ trường hợp đồng tính luyến ái. Người đàn bà là nguyên nhân chính. Người đàn bà vẫn thường được mô tả như một sinh vật đầy dục tình, một lò lửa xôi sục như hỏa diệm sơn luôn luôn chờ cơ hội phun mãnh liệt. Chính E va đã ăn trái cấm ! Chính E va đã đưa cho A dam ăn trái cấm ! lỗi là tại cái «lá đa», lỗi là tại cái «lá mít», lỗi là tại các em. Người ta cho rằng Chúa chỉ dám lấy xương đàn ông để tạo ra đàn bà vì Ngài sợ thịt có tính chất nhục dục, thế mà đàn bà còn kinh khủng như vậy đấy ! Chúa không dám lấy tay của A dam vì sợ người đàn bà hay sờ, không dám lấy mắt A dam vì sợ người đàn bà hay liếc tình, Chúa không dám lấy chân A-dam, vì sợ người đàn bà bỏ chồng theo trai.

Trong Kinh thánh ta thấy ghi:

«Kẻ gieo cho xác thịt, sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát.»

Trong thơ thứ nhất của Phao Lồ gửi cho Ti mô Thê ta thấy ghi :

«Đờn bà phải yên lặng mà nghe dậy, lại phải vâng phục mọi đàng. Ta không cho phép đờn bà dậy dỗ, cũng không được cầm quyền trên đờn ông, nhưng phải ở yên lặng. Vì Adam được dựng nên trước nhất, rồi mới tới Eva. Lại không phải Adam bị dỗ dành, bèn là người đờn bà bị dỗ dành mà sa vào tội lỗi.»

Ta thấy Chúa đã bênh bọn đàn ông chúng ta hết mình và chê chị em Phún Phín hết chỗ nói. Nhưng trên thực tế, ít có em nào theo lời Chúa dậy mà thường làm ngược lại thì đúng hơn, vì thế mà một Lệ Xuân đã làm cho nước Giao chỉ Miền Nam này điêu đứng đôi phen, Lệ Xuân đã không «ở yên» !

Chúa biết trước là lửa tình của đàn bà thuộc loại khó dập tắt nên Ngài đã phán :

«Vậy tôi nói với những kẻ chưa cưới gả, và kẻ góa bụa rằng, nếu họ cứ ở như tôi thì tốt. Song nếu họ chẳng thì mình được, thì hãy cưới gả, vì thà cưới gả còn hơn là để cho lửa tình un đốt»

Ta thấy có lẽ Jacqueline Kennedy đã bị lửa tình un đốt khốc liệt đến nỗi không ở như Chúa được, nên đã phải để cho ông già Hy Lạp ông ấy «vầy vò», ông ấy «quạt» cho lửa tình nguội bớt. Và ngược lại, có lẽ tại tổng thống Diệm không có ai quạt mát nên nhiều khi ông đã lái con thuyền Giao Chỉ một cách không được bình tĩnh sáng suốt.!

Trong Thánh kinh, ta cũng thấy Chúa quan phòng mọi điều, người đã thấy trước mọi điều sẽ xảy ra trong cõi trần. Ngài đã biết rằng một ngày kia cái «mốt» đồng tính luyến ái có thể nẩy nở một cách tai hại.

Trong sách Lê Vi Ký của Môi Se ta thấy ghi :

«Nếu một người nam nằm cùng một người nam khác, như nằm cùng người nữ, thì hai người đó đều hẳn phải bị xử tử, vì họ đã làm một sự quái gớm, huyết họ sẽ đổ lại trên mình họ.»

Các nhà tình dục học còn nghiên cứu về hiện tượng thú dâm. Nghĩa là người làm tình với thú vật ! Họ cho rằng có phụ nữ chỉ tìm thấy khoái cảm thật sự khi làm tình với thú vật ! Hiện tượng khủng khiếp này cũng thấy ghi trong Thánh kinh :

«Nếu một người nữ lại gần một con thú đặng cấu hiệp, ngươi hãy giết người nữ và con thú đó đi, huyết nó sẽ đổ lại trên mình nó»

Ngay cả vấn đề mốt quần, mốt áo đầu tóc ngày nay cũng trái với luật Chúa, Chúa cho rằng con trai phải để tóc ngắn, vì tóc ngắn không che khuất sự vinh hiển mà Chúa ban cho họ, và ngược lại con gái phải để tóc dài để che bớt tội lỗi của mình đi. Trên thực tế, ta thấy phụ nữ ngày nay lại khoái cạt tóc kiểu liền ông và liền ông lại khoái để tóc dài ! Có lẽ, phụ nữ muốn khoe cái tội lỗi của mình, cũng như họ muốn khoe cặp đùi hấp dẫn của mình bằng cách mặc những thứ gọi là mini.

Cũng trong sách của Môi se ta thấy ghi :

«Người nữ không phép mặc quần áo của người nam, và người nam cũng chẳng được mặc quần áo của người nữ, vì ai làm điều đó là làm gớm ghiếc cho Giê Hô Va và Đức Chúa Trời người»

Tóm lại đàn bà đã làm trái luật Chúa một cách kinh khủng ! Họ đã mặc những áo quần với nét cắt táo bạo như đường nét của quần áo đàn ông, hơn nữa họ lại để trần mình càng nhiều càng tốt, họ đã phạm tội «khích dâm» nơi người nam.

Hình ảnh người đàn bà, nhất là những người đàn bà dâm đãng thật là khủng khiếp. Ta hãy nghe :

«Ta tìm thấy một điều cay đ ng hơn sự chết, ấy là một người đờn bà có lòng giống như lưới bẫy, tay tựa như giây tói. Ai ở đẹp lòng Đức Chúa Trời sẽ thoát khỏi nó, còn kẻ có tội sẽ bị nó vấn lấy»

Người đàn bà và vấn đề tình dục đã được nhận xét trong Thánh kinh như sau:

«Có ba sự chẳng hề no đủ,
Và bốn điều chẳng nói rằng : Thôi đủ,
Tức là Âm phủ, người đàn bà son trẻ,
Đất không no đủ nước,
Và lửa chẳng hề nói : Đủ rồi.»
Hoặc chi tiết hơn :

«... Nhưng mày cậy sắc đẹp mình, cậy danh tiếng mình mà buông sự dâm dục, hành dâm cùng mọi kẻ trải qua, phó mình mày cho nó. Mày dùng áo xống mình, và làm các nơi cao cho mình, trang sức nhiều

mũi ,và làm sự dâm loạn tại đó...»

«Mày đã hành dâm với những người Ê díp Tô, là người lân cận mày có thân thể mạnh mẽ. Mày đã thêm nhiều sự tà dâm để chọc giận ta... Mày cũng đã hành dâm cùng những người A si ri, vì mày không no chán. Sau khi phạm tội tà dâm với chúng nó, mày còn chưa no chán. Và mày đã thêm nhiều sự dâm dục với đất Ca na an cho đến Canh Đê, thế mà mày cũng chưa no chán... Khi mày xây vòng khung mình nơi lối vào mọi đường, dựng nơi cao trên mọi đường phố, mày không giống như đứa đĩ điếm, bởi mày khinh tiền công, mày là đờn bà ngoại tình, tiếp người lạ thay vì chồng mình. Hễ là đứa đĩ điếm thì được tiền công, nhưng mày thì dâng lễ vật cho hết thảy tình nhân mày, mày đã hối lộ cho chúng để chúng đến từ bề mà hành dâm với mày. Mày đã làm trái với đờn bà khác trong sự tà dâm mày, vì người ta không tìm mày, và mày trả tiền công, còn người ta không cho mày chi hết. Ấy là mày trái với những kẻ khác»

Sau đây chúng tôi xin trích dẫn một vài câu chuyện những chuyện về tình dục lác đác trong kinh thánh.

Khi một nhà lãnh đạo thấy một người đàn bà tắm.

Trong các phim ảnh ngày nay, những sen đàn bà lấp ló sau cửa phòng tắm, đàn bà tắm trong bồn tắm thường được kéo dài để lôi cuốn người xem. Ở Giao chỉ, báo chí đã từng đăng vụ một học sinh nhìn trộm cô láng giềng kiều diễm đang biểu diễn «tòa thiên nhiên» và kết cục anh này đã bị vè bót.

Trong Thánh kinh ta thấy câu chuyện sau đây : «Một buổi chiều vua Đa Vít chỗi dậy khỏi giường mình, đi dạo chơi trên nóc đền vua, bèn thấy một người nữ đương tắm, người nữ ấy rất là lịch sự, Đa-Vít sai hỏi người nữ ấy là ai, thì người ta thưa rằng : Ấy là Bát-sê-Ba, con gái của Ê-li-am vợ của U-ri, người Hê tít. Davít sai người đem nàng đến. Nàng đến nhà vua, và nhà vua ngủ với nàng. Sau khi nàng làm cho sạch sẽ sự ô uế mình, bèn trở về nhà. Người nữ thụ thai, sau nàng tâu cùng Đa vít rằng : «Tòi có thai.»

Khi em còn... Khi em mất

Ở các nước Âu Mỹ, người ta đã làm thống kê và thấy rằng con số các thiếu nữ đã có liên lạc tình ái trước khi lập gia đình không phải là nhỏ. Nói một cách khác, các thiếu nữ trong những xã hội có quan niệm rộng rãi về tình dục, đã coi trinh tiết không là một vấn đề phải thắc mắc. Các thiếu nữ không còn bị ám ảnh bởi vấn đề gai góc đó và đã tự do luyến ái. Ở Việt Nam hiện nay, và trong tương lai, khó mà làm thống kê, vì đa số các thiếu nữ nước Đại cồ Vịt không dám nói sự thật về cái vụ này bao giờ cả. Vấn đề được trình bầy trong Kinh thánh như thế này :

Còn tiếp trang 56

TRONG Lịch sử các phương pháp hành hạ con người, vấn đề tình dục dường như đã được chú ý đến nhiều lắm. Hình thức, phương pháp, và trí tưởng tượng của những người đi tìm các hình phạt về tình dục, thật ra hết sức phong phú, nếu có công tìm kiếm thì có nhẽ phải kể nhiều ngày mới hết !

Trong có hình thức hành hạ tình dục, người ta chia ra làm hai lãnh vực : một, tức thời ; và một, lâu dài. Ở lãnh vực tức thời, người ta chú ý đến tính chất hết sức nhậy cảm, những hệ thống thần kinh cực kỳ bén nhậy ở bộ phận sinh dục, để từ đấy nghĩ ra những hình phạt thật kinh hoàng. Trong hồi Đệ Nhị Thế Chiến, Cơ quan Mật Vụ Gestapo lừng danh với những hình phạt trong đó có cách « bóp nát hòn dái » tù binh ! Bộ phận ngoại thận của đàn ông rất dễ sinh ra những xúc động khiến cho các bắp thịt và thần kinh hô hấp bị co rút dẫn đến tê liệt khi bị đụng chạm mạnh, chỉ cần đánh ngón võ « bóp dê » này, thừa sức để quật ngã một đối thủ to lớn khỏe mạnh và phải đẹp đường như cũng tinh thông ngón đòn lợi hại này trong những lúc gặp thiệt !

Hồi Pháp còn thịnh trị ở Đông Dương, Sở Mật Thám Hà Nội có cái trò « xoáy mở nút chai». Bọn mật thám Tây mỗi khi khảo đả một tay cách mạnh người Việt, tra tấn mãi không đi đến kết quả nào, thì bọn họ phải áp dụng đến cái khả năng tuyệt đỉnh của cái mở nút chai (le tire-bouchon), bọn chúng lấy cái mở nút chai có hình soắn lò so vẫn thường để mở các nút chai rượu bằng điển-điển, rồi đem xoáy vào trong ống tiểu của nạn nhân. Sự đau đớn lên đến tột đỉnh, nạn nhân ngất ngay tức thì. Sau đây, bộ phận sinh dục bị trọng thương, nạn nhân hết sức khổ sở mỗi khi bài tiết. Đối với phụ nữ, thì các quan mật thám Tây lấy trứng gà đem luộc lên cho chín, bóc vỏ trứng, rồi nhét vào cửa mình người đàn bà. Sức nóng ở trứng luộc thường là nóng lắm, và lâu mới nguội, thừa sức để hành hạ nạn nhân sống đi chết lại chiều lần.

Ở bên Tầu, thời Bà Từ Hi Thái Hậu, lại còn có cái trò sau : « dần ngửa người đàn bà có tội ra, úp lên cửa mình một cái bình bằng thủy tinh lớn, đáy bình có cái lỗ và trong bình giam một con chuột. Sau đây, đao phủ lấy lửa dọa cho con chuột sợ, con chuột kiếm chỗ chạy chốn bằng cách cào cấu, đục khoét cửa mình nạn nhân để tìm đường trốn, nó tưởng là đang đục một đường hầm để thoát thân. « Cảm giác đau đớn và kinh hoàng này, không kể được, và văn sách của các nhà khảo cứu Tây phương thấy chỉ nói : « chưa từng có những tiếng rú hét nào trên thế gian này lại kinh hoàng bằng tiếng rú hét của người phụ nữ tội nhân... »

Ở một số các quốc gia hậu tiến vùng Thái bình Dương, có tội lấy dây thắt chặt bộ phận sinh dục của người đàn ông, máu ứ lại khiến cho nhức buốt không cùng.

Bác Sĩ Jules Regnault thuật rằng : những người mắc bệnh bạo dâm, hay có những hành động hành hạ đối phương thật lạ lùng. Ông Regnault có lần được chứng kiến một trường hợp : một cô gái, bị hai anh chàng bạo dâm bắt được, hai anh chàng này chạy vì cưỡng hiếp và cắn xé cô gái, thì lại không. hai chàng lấy một cái đuôi lợn thật to, cái đuôi lợn còn nguyên lông lá, hai chàng cổ nhét vào cửa mình cô gái, cô gái là một trinh nữ, và cái đuôi lợn được nhét vào từ đầu to. Nạn nhân đau đớn quá. Các bác sĩ loay hoay không biết

HÀNH HẠ TÌNH DỤC

THẠCH PHỦ

làm cách nào lôi nó ra được, vì lôi ra thì cái đuôi đẳng to ở trong, xiết chặt vào các màng nhầy làm cho cô gái rú hét đau đớn, lại thêm những sợi lông đuôi lợn cứng nhắc đâm ngược ở bên trong, thành ra nếu kéo mạnh thì cửa mình cô gái sẽ nát bét. Cuối cùng, các bác sĩ phải dùng « spéculum » để mở rộng cửa mình cô gái, sau đấy mới lấy được cái đuôi lợn ra. Một lần khác, Bác sĩ Regnault cùng các đồng nghiệp của ông lại phải toát mồ hôi, mãi mới lấy ra được một cái « ly » uống rượu bia (loại cốc ta thường thấy uống rượu bia gọi là bock pression),mấy chàng bạo dâm cũng đem chiếc ly này nhét vào cửa mình một người đàn bà chịu để cho mấy chàng « ngủ » !

Chúng ta thường được nghe nói đến trường hợp của các người « bị thiến ». Nhiều người cho rằng : các người bị thiến mất hai hòn ngoại thận (hai hòn dái) thì không còn hành động được gì nữa, nghĩa là hoàn toàn bị liệt. Nhưng, sự thật là ngược lại, tuy nhiên có vài điều khác với bình thường. Bác Sĩ Jules Regnault viết trong bộ sách khảo cứu thật quý báu của ông mang tên La Douleur như sau : « Thời Trung Cổ, các nô lệ bị đem thiến rồi mới được đưa đi phục vụ lao động ở các đền đài của Lãnh Chúa. Sự thiến này, làm cho nạn nhân ở vào tình trạng dồn ép thảm thương, và sự dồn ép ấy sẽ lắng tàn sau một thời gian các bộ phận tương quan mất ảnh hưởng hoạt động. Tuy nhiên, người nô lệ thường có thân thể to lớn, khỏe mạnh vì phải làm việc lao động. Bởi thế, các mệnh phụ thường xử dụng các nô lệ bị thiến này như một dụng cụ phục vụ tình dục. Các nô lệ bị thiến, vẫn có thể giao hoan cũng bình thường.

Nhưng phía người nô lệ bị thiến, thì cực hình của tình trạng « mức độ rung cảm đến lần chót, nhưng không thể trọn vẹn » làm cho bạc nhược tinh thần, sự suy kiệt hiện ra nhanh chóng. Các mệnh phụ ăn nằm với các nô lệ bị thiến, vừa xứng ý, vừa không lo bị mang thai. Đây cũng là một nguyên nhân của các đảng phu quân chinh chiến lâu ngày chấp thuận cho các mệnh phụ ở nhà trong những lúc phòng loan đơn chiếc !... »

Các phương pháp « hành hạ » tình dục tức thời, còn nhiều nữa !...

Đến hình thức « hành hạ » lâu dài, thì như thế này : nạn nhân hoặc vì lý do tự nguyện (các tu sĩ), hoặc bị cưỡng bách phải xa lánh mọi giải quyết tình dục vật chất, khiến cho sự dồn ép xảy đến làm cho mất thăng bằng tinh thần, nhiều khi gây ra những xáo trộn thể chất thật lạ lùng. Đây là những trường hợp Y học đã ghi nhận được, và nhiều trường hợp thật bi đát. Ở đây, xin kể một trường hợp bị cưỡng bách bi thảm điển hình, là trường hợp các người tù. Ghê hơn nữa, là chế độ lao tù của nước Nga Sô Viết.

Cô Elanor Lipper thuật trong hồi ký « Mười Một Năm Trong Lao Tù Xô Viết » của cô về đoạn « tình dục » ở trại giam như sau :

Và đây là trại Kolyma, trại này ở gần Biển Bắc quanh năm tuyết phủ, cực kỳ hoang vắng, đến đây là đợi chờ sẵn cái chết. Trại Kolyma, cũng như các trại khác chạy dài từ Brest Litowsk, Mạc Tư Khoa đến tận Biển Okhotsk, đều là những trại lao tác đông nghẹt tù nhân, và tù được xử dụng vào hai công tác : khai thác nông nghiệp, đãi vàng. Thời gian ở tù của tù nhân, tuy có hạn theo bản án, nhưng thường thì mãi mãi ở trong nhà tù, chỉ có tù ngoại quốc (như Cô Elanor Lipper người Đức), mới có hi vọng mãn hạn và được trở về nguyên quán. Trong khoảng thời gian độ ba năm đầu vào tù, tù nhân có tình trạng dồn ép tình dục, các hiện tượng đồng tính luyến ái xảy ra thật ghê gớm... Tù được đưa lên trại Kolyma, là hơn bốn ngàn phụ nữ thuộc đủ thành phần xã hội, từ bà mệnh phụ có chồng bị thất sủng, đến con bé ăn cắp móc túi, tất cả đều ở trong tình trạng khao khát tình dục, nhất là thời tiết lạnh và thể xác chưa đến hồi kiệt quệ. Khi mới tới Kolyma, trại dành cho phụ nữ, các tù nhân phụ nữ thấy đều sáng mắt vì ở đây có hơn hai trăm tù nhân đàn ông được gởi đến để làm việc văn phòng, y tế. Những nam tù nhân này hàng chục năm rồi chưa được nhìn lại bóng dáng người đàn bà. Thế là, đối bên nam nữ tù nhân tuy ở cách biệt nhau, nhưng đều cùng thống cảm một nỗi niềm ước muốn được gặp nhau, dù có phải bị các cai ngục hành hạ vì quy chế nhà tù cấm trai gái nói chuyện với nhau, chứ đừng nói đến chuyện lăng nhăng gì khác. Bọn bốn ngàn tù phụ nữ bàn với nhau quyết « ăn thịt » bọn tù đàn ông cho thỏa một phen. Thế là, có một hôm trong đêm tối gió bão mờ mịt, bốn ngàn tù phá trại xông sang phía trại tù đàn ông, bất-chấp súng nổ của lính coi tù. Cuộc hợp-hoan kỳ-lạ nhất lịch-sử diễn ra thật hỗi-hả, người đi tìm rung động, các người khác đánh cản lính, máu trộn lẫn với khoái-lạc, bi-thảm kết thúc bằng nhiều người chết giữa khi bốn cánh tay còn quấn chặt vào nhau...»

Chế-độ nhà giam Xô-Viết, khắt khe vào bực nhất thế giới, hung bạo nhất lịch sử, cũng không ngăn cản được sự thôi thúc tình dục kinh hoàng ở trong lòng mỗi người nhất là khi các thôi thúc ấy lại được kết hợp bằng đám người cùng cảnh ngộ, cùng thuyền cùng hội.

Thời đại hôm nay, đang đi vào một khoảng trống của Văn Hóa Nhân Loại, mọi giá trị, mọi bức tường thành ngăn cản việc giải quyết tình

Còn tiếp trang 57

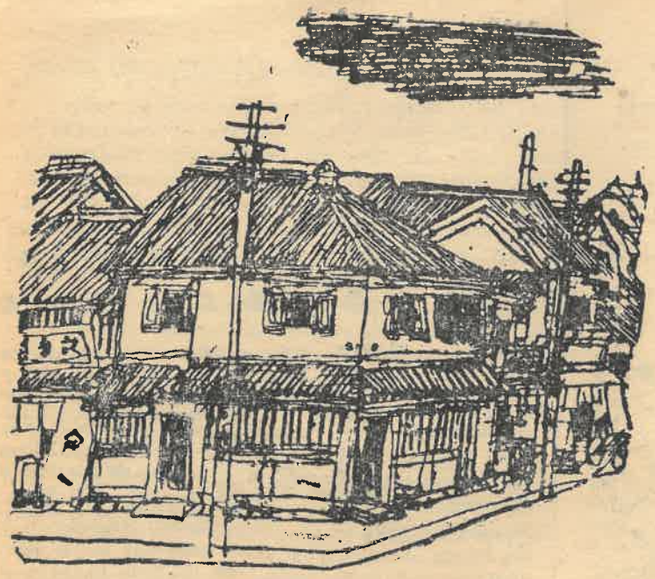

NGÀY LẠ

TRUYỆN NGẮN CỦA VÕ LAN HÂN

Suốt một buổi chiều tôi đi lầm lũi dưới cơn mưa dai dẳng, cơn mưa dùng dằng, ẩm ức mang theo gió buốt tê cóng châu thân, bầu trời ầm đục, giăng mắc ướt sũng, từng cơn gió nhẹ lờn vờn, lùng bùng làn da ngực, gió thật nhẹ, nhẹ tựa hơi thở nàng. Thật lạ lùng, sao tôi lại nhớ được câu đó đúng vào lúc này, tôi che đầu bằng một tờ tuần báo, ngoài bìa in hình hai cô gái đứng vênh vang khoác chiếc áo tắm hoa hòe, bàn tay đưa lên cao, làm chiếc nịt ngực hơi hằng theo, căng phẳng phần ngực phía dưới cái tức tức làm tôi bực bội muốn tháo tung vứt bỏ. Đáng lẽ tôi phải dẹp chúng nó qua một bên cùng với mớ quần áo thời con gái! Tiếng nói nghe thật xa, mù mịt một cõi hư vô, lẩn quẩn, luất khuất tưởng không bao giờ tôi giáp mặt, hay có gặp mặt đi chăng nữa ít ra cũng có kiêu hãnh trong niềm đau. Chiếc quần nút tôi đã bứt đầu buộc sợi thung thay cho khuy cài mỗi khi mặc. Chợ thật là dơ, toàn một mùi sình lầy vậy hăm rác rến như được dịp thi nhau giải tỏa mỗi bước đi, lớp đất mềm nhão đen xì nhầy nhụa hai bàn chân, văng tứ tung hai ống quần được vẽ thêm hoa. Như mưa để lấy cớ mọi người đổ xô các hàng ăn, nhìn các cô gái trang điểm lòe loẹt, mái tóc thấm nước mưa rũ xuống tua tủa, bết quánh từng lọn buông thõng cứng đơ hì hợm theo chất keo rã ra gây mùi hôi hăn hắc, đang hì hục, cắm cúi xuống tô cháo khói nghi ngút, không khí không làm tôi gai gai mà thấy vẻ tội nghiệp, cùng lúc sợ hãi xâm chiếm. Tôi nghĩ chợ sao giống như một sân khấu vừa vẫn tuồng. Cơn mưa âm-ỉ nói lên cái nghèo nàn và thân mật, tôi nghe dường như mình vừa tìm được hơi thở ấm, tôi thở mạnh hơn và giữ hơi thở lại trong cánh mũi làm tôi mím môi và muốn ho, người đàn ông có cặp mắt đục ngầu, lạc mất vẻ tinh anh, cười đưa thật nhiều răng vàng, tay xách túi ốc gạo đi ngược chiều và nói!— sao đi dưới mưa tội nghiệp vậy em Hai, theo anh, anh xin nguyện che chở suốt đời.

Tôi nhẩm tính, mùa mưa còn dài lắm, con hẻm đưa đến nhà chắc ít được khô ráo. Trong khoảng hết mùa mưa tôi nhớ ra, buổi sáng đến sở đi bộ tới bến xe, đã có lá vàng lất phất tiễn chân, có cơn gió đủ lờn vờn da mặt nuôi sống hơi thở người tình lả phả đâu đây, có mùi sương nhẹ tỏa lởn phởn theo nỗi buồn nào đó vắng mặt vậy hăm. Mùa Thu đã đến rồi, những sáng thức giấc tưởng đâu trời sắp mưa, không khí trĩu nặng hơi nước, phải khoác thêm áo lạnh, ngậm nước trong miệng nghe tê tê chân răng, bàn chải khô cứng rời rã giữa hai hàm răng, không phải hàm răng của mình, không phải thân thể biếng lười mục rữa, không phải buổi sáng của những buổi sáng đã qua của mình, cái gì đó luôn chông chênh rời rạc trong cuộc sống của tôi. Sao tôi không nhìn thấy được mình đang sống, đang mộng đầy từng kỷ-niệm bấp bênh, kỷ niệm không nối liền cuộc sống mà dật dờ lửng khửng, khuất mặt một xó xỉnh ngu ngơ. Sao tôi không nghĩ mình đang nuôi bào thai thành hình theo nhịp thở. Con tôi sẽ chào đời vào mùa xuân, mùa xuân có nắng ấm và cây cối nẩy mầm, con tôi đã là một mầm non rồi còn gì.

Sao trời vẫn cứ mưa, còn tôi, tôi đi đâu đây, mình có còn gì đâu để tìm kiếm, mình cũng đâu có ai chờ đợi, trong căn phòng mọi sự sống lắng đọng chìm lỉm, cuốn hút tôi nhập thể trong chất cường toan đục ngầu lỏng bỏng, chới với, căn phòng với mù khơi hơi thở, đóng đậu từ một cõi ngoài thanh thản êm dịu, tôi muốn khóc lên nếu bây giờ gieo mình lên ghế bố, lên chiếc bàn trên đó bày những tờ báo cũ một bức tượng khỏa thân kỷ vật ngày cưới, một con búp bê Nhật lồng khung kính ngày mới quen Thuần, bốn tấm vách ẩm mốc rong rêu, mùi hắc ám xua đuổi đâu đây, lỳ lợm trơ trẽn những chiếc áo dài xanh, hồng, tím, những chiếc áo có lẽ không bao giờ còn khoác lên người nghe đang đưa hạnh phúc khắp thân thể lan tràn từ hộc tủ, chân ghế mỗi xó kẹt chúi dũi cuốn hút. Tôi đi ngang qua dãy bàn ăn toàn là đàn ông, phần nhiều những người lính mặc áo quần rằn ri, mùi xào nấu thơm phức đưa tận mũi khơi động tiết nước miếng nhầy nhụa cuống họng, tiếng cười nói, tiếng chưởi thề, tôi lọc trong âm thanh rơi hẫng hoang-vu, mùi thuốc lá quyện cứng đưa lên cao.. lên cao tôi lợm giọng và hụt bước, tôi đi nhanh đến cuối chợ cúi xuống đống rác có những lá chuối và hoa cúc héo, há miệng thật rộng nôn thốc tháo xuống đó, cơn nôn không tầm thường như tôi tưởng mà nó vọt cả bằng mũi, tôi mệt ứ hơi, hơi thở khò khè dứt quãng, tôi muốn lả đi, vừa lúc đó có mấy người đàn bà trông thấy, họ đỡ tôi đến chiếc sập bán giày dép, người cởi áo, người lấy bạc cắc tôi nghe mùi dầu như cả trong miệng đắng chát, cay xé lưỡi và rạn nứt các nướu răng. Như có ai xiết cổ tôi, cào cấu, cứa từng mũi nhọn dai chằng, tôi thiếp đi với tiếng mưa lớn rào rào trên chiếc áo mưa nhà binh căng rộng làm trần cho chiếc sập.

Tôi lắng nghe các tiếng động, cơn mưa vẫn lì lợm chưa chịu dứt hẳn, như chiều rồi thì phải, sinh hoạt tấp nập, rộn ràng, có tiếng nói bên tai tôi — cô ấy làm sao vậy! — Trúng gió.

— Trúng gió mà lại nằm đây có chết sớm.

— Không nằm đây chớ nằm đâu bây giờ, đây là chợ chớ bộ ở nhà sao?

— Ơ Bà này! tại tôi thấy bốn bề trống trải sợ cô ấy gặp gió nữa thì nguy, tôi nói thế việc gì bà lại xỉa xói tôi.

Tôi mở mắt khi thằng bé lấy cây nâng cao chiếc áo mưa cho nước rớt xuống văng tứ tung hai bàn chân, tôi nghe lạnh và co lên — cô ấy tỉnh rồi, tỉnh rồi — Lạy ơn trên, cô thấy khỏe không, tôi đưa tuy có ý muốn ngồi dậy, hai, ba, bàn tay nắm lấy tay tôi kéo lên, đầu tôi nhức như búa bổ, trán nóng hực hơi thở như nước sôi — Cô ngồi được không — nhà cô ở đâu, tôi kêu tắc xi cô về nhé! — khoan đã, coi cổ đỡ chưa mới về được chớ, tôi nói — không sao đâu, cháu chỉ hơi mệt vì nghe mùi thuốc lá — cô ấy có bầu mà — ờ há, hèn gì, được mấy tháng rồi cô — hơn ba tháng. thưa bác—chắc con so chớ gì? — dạ! Tui có bầu cũngvậyđó không chịu được mùi cá hễ lên bữa ăn nghe mùi cá là tôi mửa mà ác nỗi ông chồng tôi ưa nhất cá lóc nấu chua, mà bình thường không bầu bì tui ăn tỉnh rụi đâu có sao? Người đàn bà có dáng mập dềnh dàng ra đón xe và dúi cho tôi chai dầu, ông tài xế nhìn tôi ái ngại tôi muốn nói — tôi không đến nỗi chết đâu mà ông lo, nếu chết ngay hôm nay thì tôi vẫn còn đủ sức về đến nhà, tôi ra dấu bảo ông chạy thẳng.

Ngồi trong xe đầu óc trống rỗng, lồng ngồng hời hợt các ý nghĩ như chùn níu, buông trôi, tôi có sao đâu, chỉ hơi mệt, bệnh nghén đó mà! bệnh nghén cũng ảnh hưởng đến tâm linh con người sao? có phải vậy không? sao tôi không thấy và nghe mình cử động trên thân xác mình! một thân thể vay mượn trong trí óc vừa thoát thai lột xác từ cõi hư vô.

Tôi không muốn về nhà, chôn vùi căn phòng trống vắng chỉ có tiếng rúc rích mấy con chuột đói nhai gỗ ẩm, mấy con thạch sùng bò lên mái tôn, tiếng gõ đều đặn chiếc đồng hồ, tiếng kêu liên tục nhịp điệu đôi lần nửa đêm nằm đếm những con số vu vơ dỗ giấc ngủ tôi muốn ném cho nó bể nát, tan hoang, nhưng nghĩ cơn giận vô cớ, không có nó mỗi sáng biết lấy gì soi thời gian đến sở, nuôi sống thân thể mà bình an treo cao đầu ngọn, một buổi sáng nào đó như những buổi sáng đã qua, dậy muộn vừa đủ để làm vệ sinh thay quần áo, khóa cửa, đi bộ một khoảng đường có các thân cây to lớn, lá li ti thưa thớt đậu mãi trên cao, mỗi lần nhìn chiếc lá từ giã thân cây thả mình lơ lửng nhập cuộc với xô bồ, chèn ép tiếc rẻ sự thánh thiện rồi có lúc thoát thai lột xác, cái thinh không vẫn không tránh khỏi cuộc dấy động kinh hồn. Tôi bảo xe ngừng bên một tiệm thuốc tây, tôi vào mua một viên tyfomycine, xé lớp giấy bọc, bỏ vào miệng nuốt trước sự ngạc nhiên của ông thâu ngân — Cô uống hay quá! cô không mua thêm để dành tối uống — Thôi khỏi.

Tôi ra đường đi men theo dãy phố, đi thật lụp xụp khốn khổ, tránh né những giọt nước từ trên mái nhà đổ xuống, tôi nghe đói bụng, cơn nôn vừa rồi bụng tôi xẹp lép đi ngang qua xe hủ tiếu, tôi nghĩ thôi cố để tối về nhà ăn luôn thể đỡ tốn tiền, nhưng đi được vài bước, tôi trở lùi và kéo ghế ngồi. Những miếng ớt, lá hẹ cùng hơi nóng làm tôi dễ chịu và cơn váng vất chập cánh cao xa, vẫn nghe thèm thuồng tôi ăn thèm tô mì. Cái đói làm tôi ươn hèn mọi ý nghĩ, thấp kém trong xoi mói khúc mắc buông chìm hờ hững để trơn tuột mông lung ảo tượng. Giờ đây cái no càng bụng làm tôi biếng lười, vang vọng mọi cử động bình thường, tôi không cần giữ gìn ý tứ nữa tháo thêm một nút áo dài, hai chiếc tà cách xa phất phơ lỏng bỏng theo bước đi. Tôi biết tôi cầu thả, bè bối trong cách sống không phải do bẩm tính tự nhiên, hay chai lì theo ngày tháng, mà một sự thay đổi lớn lao cướp hết của tôi con người thật sự làm vợ Thuần Còn cái đau đớn nào hơn để tôi bình thường trong tẻ lạnh, khúc mắc, đơn độc thể xác lẫn tinh thần. Tôi biết tôi muốn gì và mọi người biết tôi muốn gì? Tôi chỉ là người, trong cuộc sống không ai trách cho mình những đòi hỏi riêng rẽ, những mơ ước không quá cao, như ăn, ngủ, được yêu, tầm thường trong cái quá tầm thường không kịp cho mình có thể nghĩ đến.

Buổi sáng tôi pha café cho Thuần trong khi chàng cạo râu và đọc qua tờ báo do tôi ra đầu ngõ mua bánh mì hoặc bánh canh kèm theo tờ báo, bao giờ Thuần cũng từ tốn mọi cử chỉ, chậm rãi trong bước đi lời nói, khác hẳn tính tình tôi, bộp chộp, nhanh nhẩu thường một ngày bao giờ tôi cũng nghe ít nhất một lần —Em sao mà nóng nẩy như đàn ông con trai. Tôi bỏ lên giường nằm với ý nghĩ sáng nay không đến sở, ở ngoài Thuần đã ăn xong, thường chàng vẫn chở tôi đi buổi sáng và đón về trên chiếc vespa

cũ kỹ. Hơn tháng nay chàng học khóa lái trực thăng ở tận Thủ Đức thành ra phần ai nấy đi. Tôi biết Thuần sắp hôn tôi để đi làm! — ủa! sao giờ này em còn nằm đây.

— Em mệt quá à anh! sáng nay không đi làm được.

— Mệt làm sao, hồi tối giờ anh có nghe em nói gì đâu.

— Mới mệt nè anh,

— Chắc đòi nữa chớ gì thôi đừng có tham nghe, đưa anh coi cái bụng lớn thêm tí nào chưa!

Thuần chọc tôi cười thật nhiều, tiếng cười nghẹt thở khúc khích làm tôi ho sặc sụa vung vãi nước miếng lên mặt Thuần, — con gái hư đáng đánh đòn!

Tôi vừa ho vừa cười và nói — tại anh chớ bộ, đâu phải tại em, anh làm em nghẹt, em chết anh ân hận suốt đời. — Sức mấy mà ân hận cô, cô chết thì tôi có quyền lấy vợ khác, nghe chưa! Thuần chu miệng thật nhọn, tôi bá cổ cắn đôi môi chàng, mải giỡn Thuần đi trễ hơn mọi ngày. Tôi ngủ lại được sau đó, sau giấc ngủ tôi thấy càng mệt và bải hoải hơn, hai mắt mộng chín như sưng, khuôn mặt nghe nặng nặng, sự lười biếng nán níu trên giường, tôi vất vưởng buông trôi nghe thời gian, xô bồ bên ngoài nắng thật chói, sáng lóa qua cửa sổ làm cay đôi mắt và ran rát lên mặt, tôi ngồi dậy với ý nghĩ vừa thành hình, hôm nay tự tay mình nấu ăn, vài làm chuối chưng món ưa thích của Thuần. Kể ra, con gái khi có gia đình đừng nên đi làm, nhưng biết sao hơn, thực tế luôn đi ngược với dự tính tương lai, nếu chỉ mình Thuần đi làm số lương chỉ đủ hai người, không dám nghĩ đến một đứa con ràng buộc hạnh phúc.

Tôi thu dọn bữa ăn sáng của Thuần bừa bãi trên bàn, khi cầm tờ báo lên tôi nhìn thấy cái bật lửa — lại quên rồi: dân nghiện thuốc mà quên thì hết sức. Tôi cầm lên đem bỏ vào sắc tay và nghĩ trưa nay sẽ phạt Thuần không được trêu cái tính hời hợt, vô tâm của tôi.

Người lính có đôi môi vẩu đen xì, mặc bộ đồ trận toàn đất đỏ, lúng túng, tay chân khều khào, thừa thãi đứng nhìn tôi chải đầu, cái nhìn như lạ lắm, tôi tuy bối rối nhưng tự chủ được ngay khi nhìn thấy ông ta. Người lính chở tôi đến nơi Thuần đang học. Dọc đường anh khen Thuần vui, hoạt bát, nhiều lắm, nhiều lắm tôi không nghe hết, có phải vì gió, có phải vì giọng ông ta súc động thật hay tại tôi không nghĩ gì lúc này, mọi cảm giác chết liệt, cuốn hút trong thế giới tận cùng đau khổ, tôi tựa bỏ lửng thinh không, chới với ngập lặng cơn mê không lường, có thật như vậy sao? có thật Thuần đang bị nạn do cánh quạt trực thăng gây ra. Tôi đến nơi thân thể Thuần gói trọn bằng trắng kể cả mắt mũi tay chân, một cây gòn nằm bất động, có thật Thuần nằm đó không? có thật Thuần vừa nắng yêu tôi tham lam, có thật nụ hôn anh nồng cháy thân thể em, còn vất vưởng thiêu rụi các tế bào, cấu xé thớ thịt, mùi da thịt anh còn ăn sâu hằn rõ, nuốt chửng làm em trôi nổi bập bềnh.

Ông Miller người Mỹ cố vấn hỏi tôi muốn ông giúp gì sau cái chết của chồng tôi! Tôi đã cười mũi vào mặt ông, tôi muốn gì ư! mà muốn gì mới được chứ! tôi muốn điều thật dễ hiểu, thật trẻ con, thật cổ tích huyền diệu, tôi bảo ông có sức mạnh không? nếu có ông hãy tận dụng tất cả lay quả tim chồng tôi rung chuyển sống lại. Mặt ông ta buồn thiu nhìn tôi với ánh mắt tội nghiệp — Bà nên nghỉ cho khỏe, tôi biết bà đang ở trong trạng thái có đi ngược với bản ngã của mình.

— Ông lầm rồi! chắc tại tôi quá bình tĩnh chứ gì? tôi xin nói rõ cho ông thật hiểu là hiện tại nếu tôi tự đi ngược bản ngã mình chẳng khác gì dấn thân trong biển khổ không lối thoát ông tưởng là tôi thù ghét, oán hận các đồng đội của ông đã bắt cần gây tử thương cho chồng tôi sao? Ông biết vì sao người Mỹ các ông có mặt ở nước chúng tôi nhiều quá không? và hằng ngày bao nhiêu thanh niên ngã gục. Chúng ta hãy cắm hờn, mạt sát nguyên nhân thì hơn.

Tôi trở về căn phòng mà hai vợ chồng đã sống đúng 5 tháng mười ba ngày, tôi thu dọn tất cả cái gì của Thuần còn lại đem cho bạn bè chàng và trả căn phòng cho chủ nhà. Bà chủ nhà hỏi tôi cô định ở đâu chưa? Với tôi cuộc sống không còn gì đáng sống nữa, có chăng đó là một giọt máu đang từng phút từng giây réo gọi tiềm thức trong tôi, vết hằn cấu xé, lún sâu da thịt, tôi lăn lộn rên xiết, nó luôn phảng phất nuôi sống ý nghĩ từng chân tơ kẽ tóc.

Tôi tưởng dứt bỏ hình thức cuộc sống của Thuần làm tôi dễ chịu hơn, nào ngờ cơn nhớ nhung, nuối tiếc, nhập thể bám víu theo hơi thở và đong đưa ngày tháng rụng rời vung vãi theo chới với cuộc sống không lý thú bởi lý trí xa khơi tận đầu mút. Nhiều đêm trở mình vòng tay ôm gối tôi nghe bàn tay anh mần mò trong ngực trong bụng, trong tóc, tôi nghe lòng ham muốn thèm khát dấy mạnh thúc dục căng mộng từng tế bào các mạnh máu ngưng động căng thẳng sôi-sục làm tôi lờ lững... lờ lững trợn trừng nhìn đỉnh mùng với khật khờ đần độn cùng trí óc ngo ngoe, nhoi nhúc. Tôi khác nào nhựa sống tràn đầy, mạch sống vương mạnh như cây ươm với phân bón tươi tốt, nay cắt xén đem đến vùng cát sỏi khô cằn. Niềm an ủi tôi còn có đứa con, thường lúc đó tôi chỉ biết soa bụng và nghĩ nó cũng sẽ mang tên Thuần, mong nó là con trai để thấy cái oai hùng của cha và chịu đựng nhẫn nhịn của mẹ, mong nó là con trai để ít suy nghĩ vẩn vơ cùng tủi hổ thiếu thốn, mong nó là con trai để sanh ra trong đồ nát điêu tàn, lớn lên trong xây dựng cao thượng, một thành quách ngã đổ chỉ để đánh dấu cái chai lì bất khuất, con có được trưởng thành no tròn mộng đẹp, cha gói trọn trong bằng trắng chỉ vì muốn con lớn lên không lê lết bãi tập, khật khưỡng lùng bùng với mớ hành trang lổng ngổng để khỏi nhìn thấy con người liên hệ với mảnh giấy con dấu triện son, chữ ký ngoằn ngoèo thiếu nó là bất hợp pháp, là có chầu làm thủ tục đưa đi một nơi như cha con đã đổ nhiều mồ hôi, mồ hôi nhầy nhụa nhớp nháp hao mòn sức khỏe cũng không tha cái chết để thấy con mở mắt chào đời. Một buổi mai nào đó thức giấc với chim hót trong vườn, tiếng réo gọi liên tục chuyền cành, ánh bình minh e thẹn núp sau cành lá, thanh thoát bao trùm lắng động, đưa con lên cao... lên cao rơi hẫng đắm chìm hồn mê tình cờ có nhớ lại các tên ở một địa danh khó nhớ, với trận đánh

Xem tiếp trang 00

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MÃNH LIỆT CỦA

2 TRỤ-SINH (TÉTRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bịnh:

- BAN NÓNG-BAN CUA
- THƯƠNG-HÀN
- CẢM HO-SƯNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHẺ LỞ LOÉT-VẾT ĐAU SƯNG MỦ-LÃM ĐỘC

COTRACYN HADZER | COTRACYN HADZER

COTRACYN HADZER | COTRACYN HADZER

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾC CÓ HÌNH TRÁI TIM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

PHONG NGỨA

Ghẻ chóc, lở lói, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI NGOÀI MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT CHỖ NÀY CŨNG LỞ LẠI CHỖ KIA

Nên uống:

Giải Phong Sát Độc Hoàn
ÔNG TIÊN

Trên 30 năm danh tiếng
Hỏi các tiệm thuốc Hoa — Việt có bán lẻ

NHÀT HUỐC ÔNG TIÊN
P.L. CHOLON K.N. BYT Số 316 — 21-8-62

GIA-LONG
thu băng

132, TRƯƠNG - MINH - GIẢNG
SAIGON

(Ngã ba Trương-minh-Giảng và Kỳ Đồng)

— Nhận thu băng giao gấp.

— Bán băng thu sẵn đủ tất cả các loại nhạc cho tất cả các loại máy lớn, nhỏ, CASSETTE MONO Stéréo

— Xử dụng toàn máy tối tân.

— Kỹ thuật thật tinh vi

— Một rừng băng thu sẵn. Êm dịu kích động, nhạc sống thu tại các phòng trà danh tiếng và các băng học ANH MỸ PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT bộ nào cũng có học.

— Việc làm thật cẩn thận
— Nơi có thể tin cậy được

Kính mời đến thưởng thức và chọn lựa.

— Mở cửa từ 07 giờ sáng tới giới nghiêm, cả ngày lễ và chủ nhật

GIALONG'S RECORDS

KÍNH MỜI

VĂN HÓA LÀ... CÁI GIỐNG

Khi bàn về việc trao đổi văn hóa với miền Bắc, ngoại trưởng Trần-Chánh-Thành đã phát biểu một ý kiến đáng đồng tiền, bát gạo. Nếu Cộng Sản gửi sản phẩm văn hóa vào đây, chúng ta chỉ cần đáp lễ, bằng cách gửi ra ngoài đó cô Thẩm Thúy Hằng. Nhìn thấy mông, thấy ví cô Hằng, lũ Cộng-Sản sẽ thấy ngay văn hóa miền Nam thật đồ sộ và phong phú. Kể ra ông Ngoại trưởng cũng có lý. Cô Hằng là biểu tượng của văn hóa dân tộc. Nhìn ngực cô, lũ Cộng Sản sẽ nghĩ ngay tới những rừng dừa bát ngát, xanh tươi, những trái dừa đầy chất ngọt. Nhìn mông cô, lũ Cộng sản sẽ nghĩ tới những ngày tháng gần Tết miền Nam, nơi chợ cầu ông Lãnh, bày bán đầy dưa hấu. Rồi còn những khoảng sông rạch, những đồi núi chập chùng bí hiểm, « địa linh » thì tất nhiên phải có « nhân kiệt ». Cộng Sản sẽ chán nản, không còn đầu óc đâu mà đấu tranh văn hóa. Kết quả, ta hoàn toàn thắng lợi.

Xin hoan hô ông nguyên ngoại trưởng. Chỉ riêng một ý kiến đó, ông cũng đã rất xứng đáng là kẻ thù số một của Cộng Sản rồi vậy. Nước ta, với bốn ngàn năm văn hiến, có được ông ngoại trưởng như ông Trần Chánh Thành, thật là may mắn lắm thay !...

Tiên sư đời

◐ TUẦN BÁO CỰC HỮU ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI ◑

Chính sách khắc khổ

Khi chưa bắt đầu phải thi hành chính sách khắc khổ, thằng dân ông của đất nước Giao chỉ, lâu lâu lại bỏ nhà, nó đi tìm của lạ. Khoảng đất mà thằng dân ông Giao chỉ đi cày thường là khoảng đất đã có rất nhiều người cày. "An nam nhất thốn thổ, bất tri kỷ nhân canh. " Một tấc đất của xứ An nam, không biết có bao nhiêu người cày? Từ ngày xưa và cho tới bây giờ, chính sách " người cày có ruộng" vẫn chưa được thực thi đúng mức, nên những người tá điền đi cày vẫn phải vất vả, khó khăn, nhất là những lúc "vác cày qua núi".

Bây giờ, vì chính sách khắc khổ, chúng ta không cả quyền đi cày ruộng hoang. Phải theo đúng câu " cơm nhà, cát giống của vợ". Cơm đó, cứ ăn đi, Ruộng đó, cứ cày đi. Nhưng khi có hoa lợi rồi, thì phải giữ gìn, nuôi nấng hoa lợi, đến tuổi mười tám, mười chín lại phải thân tặng cho Nhà Nước để mang cất vào kho Quang Trung, Đồng Đế, Thủ Đức.

Kết quả là chính sách khắc khổ sẽ làm con người ta thêm khắc khổ.

Phụ tá đắc lực vào khắc khổ còn gồm có việc giới nghiêm, cấm nhảy đầm. Và thêm vào đó là việc cúp điện. Có nhiều yếu tố tốt thắng như vậy, chính sách khắc khổ nhất định phải thành công.

BÚT GIAO CHỈ

Mỗi tuần đăng trọn một phóng sự ngắn thật đen như mõm chó—Phóng viên Ma Tịt viết.

Hàng năm, cứ về cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc là hội Bút Giao chỉ lại đi dự hội nghị. Không ai phải tranh dành với ai, vì Hội nhà có bao nhiêu người, sẽ được đi hết. Nếu còn dư chỗ, sẽ cho cả hộ lý viên đi nữa. Vui vẻ cả làng. Việc xuất ngoại này rất danh chính, ngôn thuận. Ông Trưởng phái đoàn, nếu được thêm tí tiền còm, thì đảng viên Hội ta sẽ thay phiên nhau làm Trưởng phái đoàn. Vì vậy, các ngài trong hội Bút Giao chỉ đối xử với nhau rất ư là một sự trong ấm, ngoài êm, không àm ỹ như các ngài trong các Hụi, buôn lịch cối trường hay thường gạt tàn thuốc lá ở Nhà Ngủ. Chỉ có một lần, có một tí teo "Xì căng đan" ở phi trường, với nhân viên quan thuế, vì có một sự hạch hỏi :

— Cây bút ở hội ông sao kỳ quá, nhỏ xíu như thế này làm sao mà cầm để viết ? . . .

Hội ta trả lời :

— Muốn viết bằng cây bút này, phải hơ nóng lên trên ngọn đèn dầu lạc, rồi dùng một thứ mực riêng.

Nhân viên quan thuế lại lắc lọ mực :

— Chắc là phải dùng thứ mực này. Nhưng mà sao mực của các ngày thơm thế ?.. Chắc là văn chương của các ngài cũng thơm là cái chắc.

Rồi công việc cũng êm xuôi để các ngài lên đường. Nghe ở đâu bên xứ người, các ngài đã biểu dương nhiều màn văn hóa dân tộc, năm mà viết lách như các cụ đồ nho cách đây vài ba thế kỷ.

Tiên sư đời nói chuyện văn chương, lịch sử

Ở quốc hội nền Đệ Nhất Cộng Huề, có một bà dân biểu nổi tiếng vì một câu tuyên bố rất đáng ghi vào lịch sử. Đó là bà giáo làng kiêm dân biểu Nguyễn thị Phòng. Câu tuyên bố của bà dân biểu này, có giá trị như một sự khám phá. *C'est une découverte !...* Bà đã tuyên bố rằng: đàn bà đẻ ra đàn ông.

Người đàn bà, bao giờ cũng có nhiều tư tưởng lãng mạn và thơ mộng hơn đàn ông. Thực tế đã chứng minh như vậy. Khi hai người, đàn ông và đàn bà, tình tự với nhau ở khoảng không gian có nhiều trời, nhiều gió, chúng ta sẽ được nghe thấy người đàn bà phát ngôn êm ái hơn đàn ông nhiều.

— Anh ơi. trời đẹp quá !...

— Anh làm sao nhìn thấy trời. Anh mở mắt ra là chỉ nhìn thấy đất. Nhưng nhìn thấy tóc em lẫn vào đám cỏ, anh cũng đã thấy đẹp rồi.

Người đàn bà thấy chán quá. Nhưng một lúc lại quên đi. để bắt người đàn ông trở về với thi ca.

—Anh ơi, trên trời nhiều vì sao sáng.Có vì sao màu xanh có vì sao màu trắng. Anh có thấy gì không ?...

Tiếng người đàn ông cáu kỉnh :

Làm sao mà anh nhìn thấy được. Trời ở đằng sau lưng anh.Anh làm sao mà có được đôi mắt ở sau lưng.

Người đàn ông không thể có được đôi mắt ở sau lưng. Bởi vậy mới chịu thua đàn bà. Như vậy, bà Nguyễn thị Phòng

Xem tiếp trang 58

thơ TRẠNG ĐỚP

khoản ấy

(Kính tặng mấy ông đạo đức giả)

Buồn tình ngắm cái LÁ ĐA.
Mới hay Tạo Hóa thực là khéo tay,
Đời mà thiếu cái này chán chết,
Mà muốn loài tiêu diệt tự lâu :
Những khi nắng cực võ đầu,
Hỏi rằng bóng mát nơi đâu rúc vào ?
Đệ tam khoái khoái sao khoái quá,
Thánh hay Thần cũng chả khoái hơn !
Thế mà hễ động mở mồm,
Là chê cái « hũ mắm tôm » tục tằn !
Đêm khuya lại lần mần gạ gẫm,
Cơm no rồi cật ấm ai chê ?
Thị thành cho đến thôn quê,
Vua dân quan quách vẫn mê mẩn đời !
Bụng mình thế bụng người cũng thế,
Lòng và kia cũng thè lòng sung,
Thì ra trong Đáy-Tận-Cùng,
Chúng ta khoản « ấy » tựu chung một nguồn,
Ấy cần đâu đến ngôn đến ngữ,
Ấy cần đâu thơ phú văn chương,
Ở đây và khắp ngàn phương,
Đều theo lối ấy Thiên đường trèo lên.
Tỷ phú hay dân quèn nghèo khổ,
Mãnh sư hay chú chó chạy rông,
Gà què đến chú chim công,
Con sâu cái kiến cũng không khác gì,
Có cái ấy tội chi không ấy ?
Ôi ! Cuộc đời cũng thấy buồn so !
Của trời Trời đã ban cho,
Nếu ta không ấy tội to với Trời !
Ấy chính nghĩa ấy thời không nhảm,
Ấy đường hoàng không phạm nhân luân,
Ấy theo cho đúng phương châm,
Ấy sao cho trọn mười phân vẹn mười.

Giai Do Thử Đồ Xuất.

Cụ Khổng Tử ngày xưa đã luôn luôn nhấn mạnh đến cái luật Âm Dương, Cụ bảo rằng nhờ có « Âm Dương tương thôi » cho nên vạn vật mới sinh hóa. Tương thôi có nghĩa là thúc, là đẩy lẫn nhau. Phải nói rằng về đời Cụ Khổng, công cuộc phối hợp nghệ thuật hãy còn bán khai lắm. Nếu không thì sức mấy mà chữ « Tương thôi » của Cụ Khổng có thể lọt qua lưỡi kéo phối hợp để đến tận mắt chúng ta bây giờ.

Chú trọng đến luật Âm Dương nên cụ Khổng áp dụng cái luật đó vào việc nhân loại bằng một khẩu quyết rằng : « Quân tử chi đạo tạo đoan hồ phu phụ » Cái đạo của người quân tử gầy mối từ đạo vợ chồng. Đức thánh ngài chỉ nói đến chữ Phu Phụ, và các nhà Nho giảng là đạo vợ chồng. Giảng như vậy là chưa hết ý Thánh. Nói lối nhà báo thì gọi là xuyên tạc ý thánh. Chữ Phu Phụ đâu phải chỉ là Đạo vợ chồng! Nó có thể được dịch là cái việc vợ chồng, cái vụ vợ chồng, cái sự vợ chồng, cái chuyện vợ chồng v. v . . .

Nhất là khi Đức Thánh lại dùng đến một hình ảnh gợi cảm là Tạo Đoan. Tạo là gây ra. Đoan là cái đầu mối, như là cái đầu mối của sợi chỉ, sợi giây. Cho nên bần đạo dịch là gây mối. Gây ra cái mối giây lòng thòng là nghĩa đó.

Đạo của Đức Thánh cốt châu tuần trong cõi nhân sinh. Mà trong cõi nhân sinh này còn gì hệ trọng cho bằng " cái nơi mà chúng ta tự đó sinh ra, cái nơi mà chúng ta nhắm tới đó trở về " Cái nơi mà nữ sĩ Đoàn thị Điểm gọi là : « giai do thử đồ xuất »

(Xem tiếp trang bên)

Vậy cho nên mang vấn đề Tính Dục ra bàn luận là một việc vừa hợp đạo trời vừa thuận lòng người. Riêng Đạo Cấy, chuyện chi chớ chuyện tính dục thì bần đạo có thể thao thao nói mãi không bao giờ biết mỏi, cũng giống như khi đức Khổng bàn về đạo nhân vậy.

Và Thượng đế tạo nên người... Nam

Cuốn gia tộc hệ của giống dân Do Thái nói rằng lúc đầu thượng đế bịa ra loài người thì ngài nặn ông Adam trước. Rồi ngài rút 1 cái xương sườn của Adam đắp thịt vào tạo nên bà Evà. Nghĩa là bà Evà chỉ là một chi nhánh, một đại lý, nói theo kinh tế học, gọi là một phó sản (by product) của ông Adam mà thôi. Cái ông Adam lúc đó hoàn toàn trần như nhộng, cho nên về sau ông trở nên vị thánh tổ của nghề thợ may. Còn bà Evà chuyên môn làm nghề rút xương người nên về sau làm thánh tổ của nghề bán bar vậy.

Thưa quí ngài, không cần nghiên cứu cựu ước, quí ngài cũng thấy ngay rằng tác giả của cái bảng gia tộc hệ trên đây đúng là tay đực rựa. Nếu tác giả là một phụ nữ, thì chắc chắn câu chuyện sẽ khác hẳn câu chuyện sẻ như thế này :

Lúc đầu Thượng Đế nặn ra một người đàn bà, đặt tên là thị Mẹt chi đó. Sau ngài thấy người đàn bà cứ than van là trống trải, thiếu thốn nên ngài mới bớt một khoảng thịt ở giữ ngực người đàn bà mà nặn nên người đàn ông. Đó là lý do tại sao cái ngực của người bà ở giữ lõm lại còn hai bên thì nhô lên. Đại khái quí vị có thể tưởng tượng để bổ túc cho phần còn lại của câu chuyện, khi đã có hai người...

Có một điều ngay sau khi tạo nên người Nam và người Nữ, thì lời tuyên bố đầu tiên của Ngài là : « Đức chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng *Hãy sinh sản* !» (Gen 1, 28).

Vậy thì cái nghĩa vụ công dân đầu tiên của loài người chính là việc sinh sản. Thượng đế là một nhà báo tế nhị, ngài không nói huych toẹt ra, nhưng ta phải hiểu việc sanh sản đó hàm ngụ ý tưởng gì.

Vì vậy mà việc sinh sản, than ôi, với những lễ nghi công thức để sửa soạn cho nó, đã là mối bận tâm, nỗi thống khổ, niềm hân hoan, con ác quỉ, đấng thần linh nó hành hạ và ban phước cho loài người từ mấy trăm ngàn năm nay !

Ngay cả một người giàu nghị lực như là đức Thích Ca, theo sự tích kể, trước khi quyết định bỏ nhà ra đi, ngài cũng phải tự thử thách mình là đi quanh giường bà Gia Du Dà La ba lần. Đó là 1 cuộc thử thách kinh khủng. Nếu một người đàn ông, nửa đêm, có thể đi quanh giường vợ ba lần mà không thấy có tiếng ủi ỉn kêu lên, thì lúc đó mới đủ sức dứt áo đi tu vậy. Vị nào chưa qua cơn thử thách đó, bần đạo khuyên là không nên đi tu làm gì vội, e sau này lại làm dơ dáy thiền môn thôi.

Con khỉ trụi lông

Một nhà động vật học người Anh tên là Desmond Morris, 41 tuổi, giám đốc phân bộ « loài có vú » của sở thú Luân Đôn, năm ngoái có xuất bản 1 cuốn sách mang tên là «con khỉ trụi lông ». Theo Desmond Morris thì đặc điểm của giống khỉ trụi lông này là đời sống tính dục của nó mạnh nhất so với 192 giống khỉ kia.

Tất nhiên giống khỉ trụi lông khác với các bạn khỉ khác (có 193 giống khỉ, nhắc để các bạn nhớ) khác ở cái bộ óc linh hoạt, ở cái thân mình đứng thẳng... nhưng ít người chú ý tới một yếu tố là đời sống tình dục của nó mạnh mẽ lắm : Nhờ có bộ óc linh hoạt, giống khỉ trụi lông chế ra bom nguyên tử, tạo ra văn chương... Nhờ có thân hình đứng thẳng, giống khỉ trụi lông có thể đeo huy chương lên ngực (giả thử tổ tiên ta ngày xưa mà lười biếng không chịu đứng thẳng lên thì không biết con cháu sẽ gắn huy chương vào đâu đây ?). Và nhờ có cái khả năng tính dục lạ lùng nên giống khỉ trụi lông có thể... làm báo và đọc báo một cách hứng thú ! (quý ngài thử đọc mấy tờ báo mới ra, thử đọc Cậu Chó, đọc Chú Tư Cầu..., thì hiểu ngay !)

Về riêng vấn đề tính dục (bần đạo không giám nói xa ngoài đề) thì giống khi trụi lông theo Desmond Morris có ba đặc tánh : sống thành đôi lứa rất lâu với nhau, những hành động chuẩn bị cho việc yêu đương cũng rắc rối phiền toái và kéo dài hơn rất nhiều động vật khác. Và cuối cùng đặc tánh lạ lùng khác hẳn mọi loài động vật là giống khỉ trụi lông có thể quay mặt vào nhau trong khi yêu đương (ít nhất là trong 70 phần trăm các trường hợp, nếu chúng ta tin ở bảng thống kê do người Mỹ thiết lập trong dân chúng Mỹ). Ông văn sĩ Tây nào đó bảo rằng « yêu nhau là cùng nhìn về 1 phía » rõ ràng là ổng nói về tình yêu giữa hai người đàn ông thôi, ta gọi là tình đồng chí, hay là tình bằng hữu chiến đấu (chữ của TTT).

Vì khả năng tính dục mạnh mẽ, mà Tolstoi đã nhận xét rằng giống người (D.Morris khảo sát giống người như là 1 giống trong loài khỉ, chứ không phải chủ trương giống người sanh ra từ giống khỉ đâu), giống người yêu đương nhau không bị giới hạn bởi một mùa nào như các sinh vật khác. Còn trẻ thì ra nhật báo. Trung niên làm bán tuần báo. Già thì làm tuần báo, rồi làm nguyệt san. Già quá thì rút giấy phép. Không tùy thuộc tháng năm, thời tiết, mà chỉ tùy thuộc sức người thôi.

Khả năng mạnh mẽ đó lại còn là động cơ tạo ra cả 1 nền văn minh, mà nhà động vật học Edmond Morris gọi là Civilization Sexy. Nền văn minh đó được phát triển cốt để thỏa mãn cái bản năng mạnh mẽ trên.

Thí dụ như muốn thỏa mãn bản năng mạnh mẽ của mình, mà không phương hại đến sức khoẻ, loài người bèn đặt ra cái gọi là Voyeurisme, nghĩa là thỏa mãn bằng cách nhìn, ngắm. Thế là cả một loạt những phát minh như radio, T.V (Không phải Trưng Vương đâu nghe), hát bóng, kịch tiểu thuyết, báo chí, tất cả chỉ

(Xem tiếp trang 58)

HÀ THƯỢNG NHÂN

Tú Kếu phụ trách

Có hay chăng ?

Ở tình dục cái nầy thường thấy mẹ !
Ta mất công hội thảo để làm gì ?
Bởi văn minh câu chuyện mới ly kỳ,
Bởi tiến bộ mới vẽ hươu, vẽ vượn,
Hễ có mái là trống kia phải lượn,
Hễ có trai, có gái, có âm dương,
Có đam mê, có bày vẽ văn chương,
Có rắc rối trăm ngàn muôn vạn chuyện,
Có mánh khóe của mấy tay lão luyện,
Có ngu ngơ dâm bày gà thư sinh
Thức tàn đêm nắn nót lá thư tình.
Dù xã hội của cụ Mao cộng sản,
Hay thế giới của tự do tư bản,
Từ thời kỳ của thủy tổ A đam,
Sá kể gì một nước nhỏ An nam,
Mọi tranh chấp xảy ra vì «khoản ấy».
Ôi thiên hạ tốn bao nhiêu là giấy,
Tất cả vì một chiếc lá đa thôi !
Nó làm cho hào kiệt toát mồ hôi,
Cho vua chúa mất ngai vàng, điện ngọc.
Kẻ trí thức hay là dân thất học,
Trước «sự tình» ai nấy vốn bằng nhau
Khi mà chưa, thì vò võ lòng đau,
Lúc đã trải cứ tha hồ «hốc hác»
Đến nghiêm túc như đồ nho mấy bác,
Cũng : «không dâm sao có nảy ra hiền» (1)
«Chị em ta» nhờ vậy hái ra tiền.
«Kìa điểu thú» chỉ là loài «vạn vật» (2)
Đủ lông cánh cũng sinh tài, sinh tật,
Nữa là người, biết ăn nói, suy tư ?
Nhiều điều hay thì cũng lắm điều hư.
Càng nhân loại lên cao càng tự phụ,
Càng tìm cách giúp mọi người hưởng thụ.
Hưởng gì bằng hưởng cái thú trời cho ?
Kẻo da nhăn, tóc bạc dại hơn bò !
Ở Thụy điển, ở Na uy lạnh lẽo.
Chuyện «cái giống» nó thật là bạc bẽo
Khoái là làm, khỏi cần phải kiêng khem.
Cái sự đời, thế lại đỡ lem nhem !
Hết những cảnh ăn gian và nói dối.
Nàng đỡ phải lúc kề vai tựa gối,
Miệng ngọt ngào theo điệu : chỉ yêu anh,
Khi ví đầm năm bảy lá thư xanh.
Chàng đỡ phải «chi» tiền vô tội vạ,
Cho mấy thứ, đời gọi là : «của lạ».
Phong trào này coi bộ khá hay ho,
Ảnh con heo bày bán phát tài to.
«Cái giống đó» đem phơi bày khắp chốn,
Chắc tình ái sắp tới ngày khốn đốn,
Và văn nhân, nghệ sĩ thiếu đề tài.
Tình no rồi, ai còn nhớ thương ai ?
Và Tưởng Tượng sẽ nghèo nàn biết mấy !
Khi nhân loại bước vào tình cảnh ấy,
Khi mà trên mặt đất chẳng còn hoa,
Chỉ còn bông lúa mọc tốt rườm rà
Chắc thi sĩ sẽ trở thành quái đản.
Rồi những lúc buồn rầu và chán nản,
Trò ú tim tiếc nhớ những ngày xưa,
Bóng người yêu thấp thoáng lũy tre thưa,
Có tiếng hát sâu như lòng đất nước.
Họ thừa hết, thiếu riêng niềm mộng ước.
...
Có hay chăng sự thể ấy, ngày nào ?

HÀ THƯỢNG NHÂN

1. Theo một câu trong bài hát nói cũ :
— Nếu nhông dâm sao có nảy ra hiền
2. Kìa điểu thú là loài vạn vật,
Dẫu vô tri cũng bắt đèo bòng.

(cung oán ngâm khúc)

LUẬN VỀ CHỮ DÂM

Xin chớ bảo chữ dâm là chữ bậy
Không có dâm đâu có nảy ra... Đời.
Không có dâm cũng chẳng nảy ra tôi
Cũng đếch nảy... những ông to bà lớn.
Không có dâm chắc rằng không thú sống
Ăn làm chi ? Và ngủ cũng làm chi ?
Khoản thứ ba đích thực mới ly kỳ
Nên tôn trọng lên hàng đầu tứ khoái !
Thanh niên khỏe mỗi ngày dăm bảy cái
Tuổi dương « soan » ngần ấy thấm vào đâu
Kìa ông già đã thận yếu lưng đau
Vẫn mỗi tháng đôi lần « xem lại mấy » !
Tự kiêm duyệt bốn giòng
Không phu Tử, ông vua nền đạo đức
Thờ một câu đầy chính trực, quang minh
Nói một lời thánh thiện chạy cùng mình
Mà rút cuộc có hơn gì phàm tục
Cũng lấy vợ, cũng thực thi dâm dục
Cũng đêm đêm mần thợ đục như ai
Ngài lừng danh thánh sống bậc hiền tài
Song thử hỏi khi « tắt đèn » có khác ?
Hay cũng chỉ... như dân cày chất phác
Cũng bấy nhiêu động tác, phải không nào ?
Thế mà Ngài đưa lý thuyết tào lao
Bắt « nam nữ bất thân » còn « thụ thụ » !
Tư tưởng ấy vô nhân, vừa cổ hủ
Phản tự nhiên, không đáng nửa đồng xu !
Ôi, chữ dâm, thiên cổ đến bây giờ
Xin nói thật, đáng tôn thờ bậc nhất
Bọn vua chúa ngày xưa thường hảo ngọt
Xây « ngân hàng » lực viện nhốt giai nhân
Thú trời cho ngài Ngự hưởng dần dần
Sướng tổ mẹ, làm vua ai chẳng muốn !...
Riêng Tú Kếu, vốn đa dâm nổi tiếng
Vẫn chủ trương đời nhất vợ, nhì trời
Vẫn chủ trương luyến ái của con người
Theo quan niệm tự do và bình đẳng.
Tú thường trực đeo « bầu tâm sự » nặng
Nên thường xuyên thèm khát rớt nghiêng ra
Xuống phố đông nhìn thấy bọn đàn bà
Mặc váy ngắn, ngắn ngơ ao ước mãi.
Tư tưởng đó khiến loài người tồn tại.

Tú Kếu

im đọc :

TẠP CHÍ
THỨ TƯ
Số 44

- TRUYỆN CƯỜI THẬT «ĐỀU»
- TRANH CƯỜI THẬT VUI
- TÀI LIỆU, TRUYỆN NGẮN TRÍCH DỊCH TRONG CÁC BÁO :

PLAYBOY
CONSTELLATION
MEN'S
AVENTURE

TUỔI TÓC MÂY DÀNH RIÊNG CHO TUỔI DẬY THÌ

TẠP CHÍ
THỨ TƯ

chỉ bán 30đ

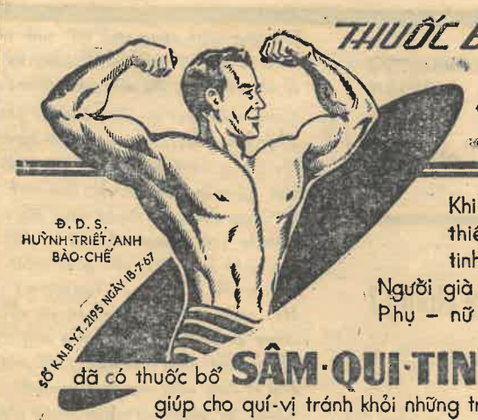

THUỐC BỔ
‹dùng SÂM và QUY làm gốc›

Đ. D. S.
HUỲNH-TRIẾT-ANH
BÀO-CHẾ

SỐ K.N.B.Y.T. 295 NGÀY 18-7-67

Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.
Người già : kém sức khỏe.
Phụ – nữ : kinh-nguyệt không điều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ SÂM-QUI-TINH PHƯỚC-LINH
giúp cho quí-vị tránh khỏi những trạng thái trên.

Nhà thuốc PHƯỚC-LINH
110, ĐẠI-LỘ KHỔNG-TỬ_SAIGON

PHỤ-NỮ : CẦN BIẾT !
CÓ BỊNH BẠCH-ĐÁI
Xin dùng
TRỊ
NỮ ĐỚI BỬU
PHƯỚC LINH

Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều con người mất máu, sanh-xao buồn bực, đau thắt ngang lưng, bịnh mới hay lâu ngày đều dùng được.

KN.2146 NGÀY 20/4/67

Tổng phát hành NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH 110, Bis Khổng-Tử_Cholon

HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI
SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

YẾU GAN
GẦY ÔM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỨA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỚI MỆT

VIỆN BÀO CHẾ HADZER

KN SỐ 73 M BYT-QCDP

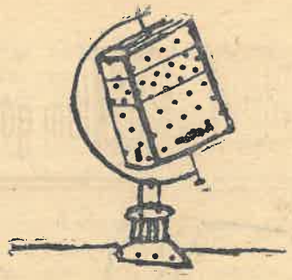

thời sự văn nghệ

▲ hồ hải

Một sáng kiến lập lại.

Lâu nay có nhiều tin đồn rằng giải Văn học Nghệ thuật Việt Nam, về bộ môn Văn học đón nhận được tất cả... 8 tác phẩm dự thi.

Sự thực không đến nỗi như thế. Sau phiên họp chiều ngày 9-10-1969 của Hội đồng tuyển trạch giải thưởng, người ta được biết ; Về truyện có 62 tác phẩm,

– kịch có 31 –
– thơ có 164
– Biên khảo 81

Như thế tổng cộng có 338 tác phẩm tranh giải. Kể về lượng cũng không đến nỗi hẩm hiu.

Duy có điều không biết trong số đó có cái « phẩm » nào đáng kể là đại diện của cố gắng sáng tác trong hai năm qua của giới cầm bút Việt-nam chăng.

Trong cuộc tiếp xúc giữa Tổng Thống và Hội đồng tuyển trạch, Hội đồng đã đề nghị Tổng thống định một quy chế cho giải thưởng này, để nó thành hẳn một giải vĩnh viễn có định kỳ : từ đây về sau cứ mỗi năm một lần hoặc hai năm một lần, là họp, xét, cấp giải.

Như thế tránh cái tình trạng bất thường như từ 1957 đến nay : giải thưởng cứ lâu lâu lại xuất hiện thình lình, bất thường. Thành ra lần nào nó cũng xuất hiện như một sáng kiến. Tuy là một sáng kiến lặp đi lặp lại đã... 5, 6 bận !

Một nhan đề bất nhã

Ông hàn lâm Pierre – Henri Simen thích một tác phẩm của Jules Rey, nhan đề là **La mort de Mao**.

Ý nghĩa của nhan đề thật minh bạch, mà cũng thật hồ đồ. **Cái chết của Mao** *: Jules Rey viết theo nguồn tin Hương cảng đấy chăng ? – không phải. Jules Rey không nghe tin đồn của Tàu Hương cảng, cũng không tiên tri về vận mệnh của Chủ tịch Cộng đảng Trung hoa.*

Bởi lẽ giản dị là Mao đây không phải Mao Trạch Đông. Đây chỉ là tên một con... chó ! loại chó teckel. Tác giả mua nó trong dịp được phép vào thăm Trung cộng. Tác giả mến nó, nó mến tác giả. Rồi nó bị xe cán chết. Tác giả mất 110 trang sách để tiếc thương nó.

Nếu không có sự chú ý của một ông hàn lâm về giá trị nghệ thuật và tư tưởng của tác phẩm, người ta sẽ tưởng Jules Rey chỉ nhằm mục đích chơi xỏ Trung Cộng.

Hai ngàn chữ của trí thức Tiệp.

Hồi tháng 6, tháng 7 năm 1968, giới trí thức và văn nghệ sĩ Tiệp khắc đã phổ biến một tài liệu quan trọng, mang tên là bản **Tuyên ngôn hai nghìn chữ**, *kết án, cuộc xâm lăng của Nga xô.*

Tháng 9 năm 1969, trí thức Tiệp khắc lại lên tiếng nữa. Lại cũng một bản **Tuyên ngôn hai nghìn chữ** *nữa.*

Hai nghìn chữ 1969 phổ biến bí mật vì Dubcer đã thất bại, các lãnh tụ tự do đã lần lượt bị ngã hết, tay sai của Nga xô đã nắm các vai trò then chốt trong bộ máy chính quyền và đảng ở Tiệp.

Tuy bí mật, bản tuyên ngôn cũng đã được truyền bá khắp nơi trong nước và ngoài nước. Nó kiểm điểm những tệ hại xấu xa, kết quả một năm chiếm đóng của Nga xô, nó nêu ra các đòi hỏi cấp bách của tình thế.

Cuối cùng, các nhà trí thức chận họng trước bọn cầm quyền : bọn này thường kết án những kẻ chống đối họ là hoạt đầu, là cơ hội, là phá hoại quốc gia.

Luận điệu ấy bị bác ngay : kẻ hoạt đầu cơ hội lúc nào cũng a dua chạy theo phe mạnh, các tác giả bản Tuyên ngôn chống lại phe đang cầm quyền vậy không thể coi là hoạt đầu. Còn phá hoại quốc gia ? Quốc gia không phải là một nhóm người đang nắm quyền trái với nguyện vọng dân chúng,

Tác phẩm và tác giả

Nghe nói trung tuần tháng 10-69 này thì phim **Cúi mặt** *được quay xong. Cả phái đoàn tài tử, chuyên viên, đạo diễn v..v... – rời Vũng tàu để về Sàigòn.*

Cúi mặt *là cuốn phim thực hiện theo cốt truyện một tác phẩm của Bùi Đăng.*

Trong lúc **Cúi mặt** *sắp thành hình thì người ta cũng gặp Bùi Đăng ở Saigòn. Hỏi tác giả có phải tìm về Sàigòn để đón chờ hội ngộ với tác phẩm chăng. Bùi Đăng cười buồn. Anh từ tiền tuyến về bịnh viện, rồi từ bệnh viện ra, với một lá gan tật nguyền. Anh đã đóng góp cho chiến tranh một mảnh gan, nghĩ rằng như thế đại khái cũng tạm đủ ; bây giờ anh đang xin trở về ngành giáo dục.*

Một mảnh gan cho quốc phòng, một tấc lòng cho Văn hóa ; rốt cuộc trong bụng Bùi Đăng còn lại gì ?

Tinh thần yêu văn hóa của quần chúng Nhật.

Sách của Mc Lechan gây sóng gió ở Mỹ. Qua Pháp, nó bị vài giới phản đối. Jean François Revel cho rằng phản đối Mc Lechan ở Pháp là thừa. Mc Lechan nói về hiện tượng **mass-media** *ở Mỹ, còn ở Pháp sách chưa bị nhận chìm đâu mà vội sợ hãi : so với Mỹ, với Nhật, dân Pháp chưa có bao nhiêu máy vô tuyến truyền hình, chưa thấm gì.*

Thật vậy, Tại Tokyo, dân chúng Nhật thường thường có sẵn 7 chương trình ti-vi : tha hồ chọn lựa chương trình nào tùy ý. (ở Âu châu thì 2, 3 chương trình.

Riêng chương trình của đài NHK là đài duy nhất của chánh phủ ở Nhật, các đài khác là đài tư nhân, thương mãi), đài NHK bao giờ cũng nặng về văn hóa và giáo dục. Phần văn hóa giáo dục chiếm 43 o/o thì giờ. Và có điều đáng chú ý là sự hoan nghênh của quần chúng đối với các chương trình dạy ngoại ngữ : tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Đức tiếng Nga, tiếng Y-pha-nho, tiếng Tàu.

Khắp nước Nhật người ta ước lượng hiện thường có 26 triệu máy vô tuyến truyền hình và 33 triệu máy ra-đô. Đứng hạng nhì trên thế giới. Một số báo chí đã tỏ ra lo lắng trước sự phát triển của N.H.K.

Ở xứ ta, nghe nói cụ Quốc vụ khanh Văn hóa cũng tính dựng một đài vô tuyến truyền hình...đặc trách Văn hóa giáo dục.

Văn hóa có lẫn ra một đài, như thế không khéo ta hách hơn cả Nhật. Tức là nhất thế giới :

tình đời

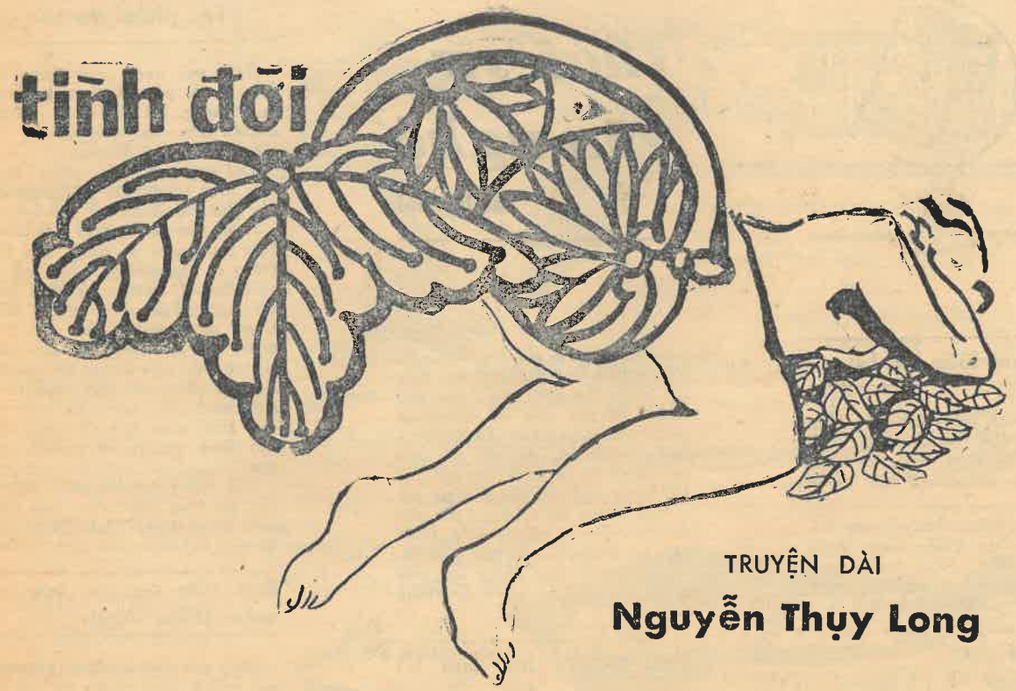

TRUYỆN DÀI

Nguyễn Thụy Long

KỲ 6

Lệ hầm hầm tức giận:

— Chị để đó em lo, đừng có ngăn bọn chúng nó, em sẽ nhờ thằng Đức cụt, nó sẽ bào láng cái nhà chị em thằng Bảy cho chị coi.

Ri kinh hãi, nàng an phận, nàng không muốn có chuyện rầy rà xảy ra chỉ vì nàng. Nàng lên tiếng can:

— Thôi bỏ qua đi, mình ăn thua với họ có ích gì đâu.

Lệ vẫn hậm hực:

— Không chị cứ mặc em, em lo vụ này mà. Bây giờ chị lên Saigon chơi với em, em sẽ mua sắm cho chị đủ thứ, em có tiền nhiều mà.

Ri chợt nhớ đến con Tý, nàng reo lên:

— Phải đó, em đến con Tý thăm nó, không biết hồi này nó ra sao hay là bị bắt vào trại Tế Bần rồi.

Lệ mỉm cười:

— Mình đi ngay bây giờ, lên trển ăn uống no nê rồi mình đi coi hát.

Nắng đã lên cao. Ri nao nức nghĩ đến Saigon đông đảo xe cộ.

IV

Ri nằm ở ghế xích đu ngay thềm nhà nhìn ra con hẻm ngút nắng. Buổi trưa trời oi bức kỳ lạ, không một cơn gió nào thổi đến lòng hẻm này, mồ hôi Ri chảy ra nhớp nháp khắp người, nàng muốn ngủ một giấc mà không thể nào ngủ được vì mấy con ruồi ác ôn bay vo ve toan đậu lên mặt nàng mấy lần, người nàng mệt mỏi mà nàng không thể ngủ được nữa. Nhà vắng vẻ, hình như mọi người cũng tìm một nơi nào đó ngủ cả rồi, hoặc họ ra ngoài quán cà phê ngoài đầu xóm. Lệ đi Saigon từ sáng đến giờ vẫn chưa về, có lẽ nàng đi ăn rồi đi coi hát luôn không chừng

Ri đã về ở với Lệ được ba tháng trời nay, nàng không còn phải lo lắng gì, nàng có tiền ăn tiêu đều đều, nàng nhận làm những công chuyện vặt vãnh cho chủ mới của Lệ, đôi khi nàng đi khách, nàng coi cái chuyện đi khách của nàng là chuyện thường, những khá h chơi bời tới xóm này không có tên nào nàng coi là địch thủ, không có một tên nào đáng là địch thủ của nàng.

Ri chợt nghĩ đến cuộc đời trôi nổi của nàng, nàng không hề biết tính trước một chuyện gì, nàng mặc kệ cho nó muốn đưa nàng đến đâu hay đến đấy. Nàng an phận, nàng chưa bao giờ biết vùng vẫy, nếu không có Lệ, có lẽ nàng còn sống ở nhà chị em mụ Ba, sau vụ nàng, chị em nhà đó đã phải dọn nhà đi nơi khác kiếm ăn, thằng Bảy bị Đức cụt xin một cái tai, nàng không ngờ Lệ lại ghê gớm như vậy, nhưng có điều Lệ thương nàng, điều đó ở đây ai cũng biết, Lệ là thứ gái có thớ nhất xóm này, nàng kiếm được nhiều tiền, phải nói bây giờ nàng bắt đầu giầu có, nàng đang tính đến chuyện làm ăn riêng, nàng vẫn đi khách, nhưng nàng cũng có vài cô gái nữa kiếm tiền cho nàng, bây giờ thì nàng trở thành một thứ bà chủ bé.

Ri uể oải cầm cái quạt đuổi ruồi, nàng ngửa mặt nhìn lên tàng cây trứng cá trên đầu, những ngôi sao nhảy múa chấp chới trên lá cây xanh, nàng không hiểu tại sao trời lại nóng ác ôn như vậy, nàng thấy khắp da thịt mình ngứa ngáy khó chịu, nàng vừa tắm xong nàng lại thấy ngứa ngáy liền. Ri khép mắt lại cố ngủ một giấc, nhưng nàng không thể nào ngủ được nữa, cơn buồn ngủ đã qua. Ri chợt nhớ đến tiệm kem gì đó trên Saigon mà có lần Lệ đã đưa nàng vào đó ăn. Ngoài trời thì nắng chói chang, vô trong ngồi nàng thấy mát lạnh người. Có lẽ giờ này Lệ đang ngồi ở trên đó. Lệ đang ăn kem, nghĩ đến miếng kem ngọt mát lạnh Ri lại thấy thèm, nước miếng nàng ứa ra.

Chợt có tiếng ồn ào ngoài ngõ, Ri ngoái cổ ngó ra, Lệ đã về, nàng mang theo bao nhiêu là đồ, nàng đi xích lô máy, lại có bà nào nữa ăn mặc riêm rúa theo nàng về.

Ri đứng dậy ra mang đồ vào cho Lệ, Lệ hỏi:

— Ở nhà có gì lạ không chị Ri.

Ri lắc đầu:

— Không có gì, không có người khách nào.

— Mấy đứa gái đâu hết rồi ?

— Chúng nó đi chơi hết.

Lệ đưa người đàn bà ăn mặc riêm rúa vào nhà, nàng nói với Ri:

—Chị ra ngoài quán lấy mấy chai Coca vào cho tôi.

Ri chạy vội ra ngoài quán, một lát nàng trở vào, nàng thấy người đàn bà đang nói chuyện với Lệ:

— Được cô cứ yên trí, nhà cửa ngoài đó tôi đã lo đầy đủ rồi, về gái tôi sẽ nhờ cô, tôi đâu có làm nghề này bao giờ nên không quen, chị em mình cùng lo làm ăn, kẻ có của người có công, mình làm chia lo gì.

Lệ rót nước ra ly mời bà khách:

— Cứ như bà đã nói chuyện với tôi?

— Như vậy, không có gì thay đổi hết.

Lệ phanh áo ra quạt phành phạch:

— Gái ở đây ít đứa chịu đi xa, tôi chỉ có mấy đứa chịu đi sợ không đủ.

Người đàn bà cười:

— Việc đó phần cô lo, vì tôi không lo được nên phải nhờ cô.

Lệ cúi đầu suy nghĩ một lát:

— Dạ được, vài ngày nữa tôi sẽ trả lời bà.

— Chắc chắn không?

— Chắc nhiều lắm thì không được, nhưng một chục đứa tôi dám hứa ch c.

Người đàn bà uống một hớp nước ngọt, rút khăn lau mồ hôi:

— Tôi tin cô, cứ để mình ra ngoài đó đã, thiếu gái mình sẽ vô kiếm thêm, dịp này mình bỏ qua thì uổng, tôi có thần có thế lắm mới xin được đó, chồng tôi quen lớn, chớ bao nhiêu người xin có được đâu.

— Dạ tôi cũng hiểu.

Người đàn bà nói thêm:

— Ở đó Mỹ đông lắm, dân Saigon chen chân nhau ra làm ăn, nếu không nhờ thần thế mạnh còn lâu tôi mới xin được một chỗ tốt như thế, đừng bỏ qua uổng đi, một vài năm nữa mình sẽ khá hơn, chớ cô ở đây nuôi được vài đứa em kiếm rau kiếm cháo qua ngày buồn thấy mẹ, thời buổi này là thời buổi mình nói chuyện bạc triệu mới không thẹn với đời. Cô thấy tôi nói phải không nào.

Lệ chỉ còn biết dạ. Một lát người đàn bà từ giã :

— Thôi tôi về thứ bảy tới này mình gặp lại nhau, rồi cô cho tôi biết có bao nhiêu đứa để tôi lo về máy bay cho chúng nó.

— Dạ thứ bảy này em lên.

Người đàn bà đứng dậy :

— Nhớ nhé, tôi chờ ở nhà.

Bà ta ngúng nguẩy đi ra cửa. Chờ cho bà ta đi khỏi Ri tới gần Lệ :

— Mình đi đâu vậy chị Lệ ?

— Đi làm ăn xa, chị đi không ?

— Xa tận đâu lận ?

— Tận ngoài Bình Định chị đi không ?

Ri cười hàm răng trắng ởn :

— Đi đâu em cũng đi hết, em chỉ còn biết có chị, chị đi đâu em đi đấy.

Lệ cũng cười :

— Thiệt nhé, mình sống chết có nhau mà.

Lệ chợt buồn buồn :

— Mình phải làm đến nghề này là mình mạt lắm rồi, mình cần phải kiếm tiền gấp, chớ không sau này mình không biết trông cậy vào ai, có cơ hội này mình không thể bỏ qua.

Ri chợt nghĩ đến thân phận mình, nàng buồn buồn nói với Lệ :

— Chị còn có chút nhan sắc, chớ em thì. . .

Nàng bỏ lửng câu nói, nàng lại mặc cảm, nàng nghĩ rằng nàng có đi đến đâu nàng cũng chỉ là một con bé giặt đồ dơ cho gái chơi bời. Lệ biết bạn lại mặc cảm nữa, nàng an ủi :

— Số mệnh con người biết đâu được hả chị ?

Ri buồn bã lắc đầu :

— Người có tiền đi chơi bời họ cũng phải chọn chớ, còn em đâu có chút nhan sắc nào.

Lệ vội an ủi :

— Đừng nghĩ tầm bậy chị ơi, chị là người có sức khỏe, bộ cứ làm điếm như em là sung sướng sao, chị nên nhớ rằng phải làm nghề này là chuyện bần cùng, không ai nghĩ nghề này là có tương lai hết, một nghề mạt rệp trong xã hội, có sung sướng, đẹp đẽ quần áo cũng chỉ trong nhất thời, cho tới khi nhan sắc phai tàn thì còn gì nữa đâu chị, một con điếm già, thảm lắm chị ơi,

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
KN 982 BYT/QCDP
Pub.TÂN-TRÍ

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
KN 982 BYT/QCDP
Pub.TÂN-TRÍ

cũng bởi vậy mà tôi phải nghĩ đến việc làm ăn khác, để khỏe cái thân tôi sau này. Chị cũng vậy, chị phải nghĩ đến tương lai của mình chớ, chị còn phải lấy chồng có con, đâu có thể xả láng đời mình được...

Ri bỗng trở nên tư lự, nàng khẽ lắc đầu :

— Chị nhìn em coi có giống chị chút nào không, có bằng một cô gái xấu nhất ở đây không ? Em ăn cơm Việt, sống trên đất Việt, nói tiếng Việt, nhưng em biết chắc chắn rằng không ai nghĩ em là một người Việt, một con lai, lai mọi đen. Chị nói em phải nghĩ đến tương lai em, tương lai để làm gì, em không có gì cả, khi mẹ em sinh em ra, em là sự nhục nhã cho mẹ em, em còn nhớ, còn nhớ những lời riễu cợt, những lần mẹ em bưng mặt khóc, em là một tai họa cho bà, lớn lên đi làm mướn, bao nhiêu là cay đắng rồi tới ở đây. . .

Nàng lắc đầu :

— Không hơn gì, chị đã thấy đó.

Ri chợt thấy bàn tay móng sơn đỏ của Lệ nắm vào cổ tay mình :

— Đừng buồn, đừng nghĩ ngợi gì hết, sao hôm nay chị lại ưa suy nghĩ thế, mọi khi chị đâu có vậy.

Ri chợt cười, nước mắt nàng còn đọng trên rèm mi :

— Mọi khi em chỉ ăn, chỉ biết ăn thôi phải không chị.

Lệ đứng lên, đặt tai lên vai Ri :

— Chị đi ra ngoài đó với em nhé.

Ri gật đầu :

— Được, đi đâu cũng được hết, không chỗ nào là nhà em mà chỗ nào cũng có thể là nhà.

Lệ hứa hẹn :

— Chị tin em đi, em mà khá được chị cũng không khổ, nếu nhờ trời vài ba năm nữa. . . chúng mình cùng hưởng lo gì. . . mình không bao giờ bỏ nhau.

Ri nắm lấy bàn tay bạn, Lệ hỏi đùa :

— Nếu chị khá chị có bỏ em không ?

Ri trợn mắt :

— Trời, em mà khá được có bộ trời xập.

— Biết đâu được.

Ri mỉm cười, nàng nhe hàm răng trắng :

— Ừ biết đâu được.

Lệ nói đùa :

— Lúc đó chị bỏ em không ?

— Bỏ sao được, nuôi cho chị ăn mập trắng ra.

— Thiệt nghen.

— Cam đoan không nói láo mà.

Lệ vui vẻ, nàng nhìn ra ngoài trời, nắng bớt gay gắt, trời đã có một vài ngọn gió, không khí bớt oi bức. Lệ đề nghị :

— Chiều nay mình đừng thèm ăn cơm nhà, em đưa chị lên xa lộ "nhậu" chơi rồi mình đi coi hát bóng.

Ri vẫn nhớ đến ly kem, nàng nói liền.

— Ăn kem nữa.

Lệ vui vẻ :

— Đồng ý, còn ít ngày nữa mình đi Bình Định ăn cho đã thèm đi.

Ri cười cợt :

— Còn ít ngày nữa thì chị làm bà chủ em rồi.

Lệ nhéo Ri một cái :

— Mỉa mai người ta hoài.

Hai người vào trong nhà, một lát sau trở ra, Ri ăn mặc riêm rúa hơn mọi ngày, nàng bận quần cao bồi xanh, áo Montagut đỏ, Lệ ngắm nghía bạn :

— Thân hình chị thật tuyệt, chị cao hơn em một cái đầu, chân dài ngực nở bụng thon còn phàn nàn cái nỗi gì.

— Nhưng đen.

— Đen trắng ăn nhằm gì.

— Ăn nhằm lắm chớ.

Lệ kéo Ri ra cửa :

— Thôi tôi xin bà đó, bà như con khùng.

Ri và Lệ đi trong xóm con nít bu đông coi, có đứa nói :

— Con nhỏ đen hôm nay le quá ta.

Ri thè cái lưỡi đỏ loét nhát bọn trẻ, chúng nó ù té chạy. Nàng hăm :

— Tụi bay coi chừng tao ăn thịt ráo cho coi.

Nàng quay lại Lệ :

— Chị thấy không, chúng nó sợ em lắm.

— Bộ chị dọa chúng nó hả, dọa rằng chị ăn thịt người ?

— Ừa, tại chúng nó hỏi em có ăn thịt người không?

Ri cười :

— Em nói có, mỗi ngày ăn thịt một đứa, ăn thịt con nít hoài nên cái lưỡi đỏ lòm.

Lệ lắc đầu :

— Hèn gì chúng nó hỏi em hoài.

— Hỏi sao ?

Lệ chợt ngần ngại, nàng nói tránh tiếng mọi đen đi :

— Thì chúng nó hỏi có phải tôi nuôi một người mỗi ngày phải mua một đứa con nít về cho ăn thịt không, tôi còn la chúng ta nữa chớ.

Ri cười rũ rượi, hai người đã ra đến ngoài đường, Lệ làm bảnh kêu cái tac xi, Ri nói :

— Chưa làm bà chủ mà đã sài sang quá vậy ? Lệ không trả lời bạn, nàng nói với người tài xế tắc xi :

— Bao luôn buổi tối nay bao nhiêu anh ?

Người tài xế tắc xi hỏi :

— Nghĩa là từ bây giờ đến mười hai giờ đêm ?

Lệ gật đầu :

— Tới mười hai giờ đêm luôn, nhưng trong giờ chúng tôi đi coi hát anh có quyền đi kiếm mối khác.

Người tài xế nói gọn lỏn :

— Một ngàn.

Lệ hơi cau mặt :

— Làm gì mà dữ quá vậy, mình lối xóm với nhau mà.

— Lối xóm hay người dưng cũng vậy à, một ngàn đối với các cô đâu có ăn nhằm gì, nhấp nháy mấy phút.

— Ê không có móc họng nhau nghen.

Người tài xế cười :

— Đâu có móc họng, mình bà con lối xóm với nhau tôi mới nhận đi, vì tiện đường về, chớ người khác còn lâu, tôi tính chạy

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
KN 982 BYT/QCDP
Pub.TÂN-TRÍ

lên lăng Cha Cả đón mối Mẽo nè.

— Thôi được chiều nay anh đưa tụi tôi lên xa lộ ăn uống, sau đó đưa xuống Sài gòn thả chúng tôi ở đó, tan hát xuất II giờ đón tụi tôi ở cửa rạp Đại Nam rồi đưa chúng tôi về nhà.

Người tài xế gật đầu :

— Đồng ý, nhưng đưa tiền trước một nửa.

Lệ ra hiệu cho xe chạy :

— Đi đi, lát tới xa lộ tôi đưa tiền.

Ri có vẻ thán phục bạn, nàng nhìn bạn :

— Bảnh dữ.

— Bảnh chứ sao không, khổ mãi rồi, sau này giầu có em sẽ mua một cái xe hơi Huê Kỳ có tài xế đội kết trắng lái như là xe của mấy ông lớn.

Người tài xế tắc xi đấu góp :

— Nhớ tôi nghe cô, tôi lái xe kinh nghiệm trên hai chục năm nay rồi.

Lệ và Ri đều thấy vui vui, cả hai cùng cười nói vui vẻ. Xe chạy vòng ra xa lộ, người tài xế lại hỏi Lệ :

— Cô tính đến quán nào ?

— Tôi cũng không biết đến quán nào, anh biết nơi nào không ?

Nhiều lắm, nhưng cô nên lên quá cây dừa, phong cảnh ở đó thật hữu tình mát mẻ, nhất là buổi chiều này. Ở đó có cả ăn uống nữa, tuy là không ngon lắm cũng được.

— Ừ anh cho tới đó đi.

Xe chạy như bay trên xa lộ, Ri không còn thiết nói chuyện nữa, nàng ngó ra ngoài cửa xe, gió chiều mát lồng lộng, mặt trời đang lặn, ráng hồng đỏ rực phía trời tây, xe leo qua dốc cầu xa lộ con sông trải dài phía dưới uốn khúc tới tận phương trời xa thẳm nào đó, Ri bỗng mơ mộng, nàng nghĩ ít ngày nữa mình sẽ ra đi, có lẽ nàng sẽ đi tới cuối con sông này, nàng nôn nao trong ý nghĩ ra đi, nàng tưởng tượng đến nơi đó hẳn là đẹp đẽ lắm, nàng sẽ sung sướng hơn ở nơi nàng đang ở, nàng sẽ có quần áo đẹp mặc nàng sẽ có tiền nhiều để tiêu, ở đó không còn những người ghét bỏ nàng, không còn những tên ma cô hành hạ nàng, nàng tưởng tượng đến Lệ khi đó là chủ lớn, nàng đủ sức để che chở cho Ri : Ri sẽ giúp nàng những công chuyện lặt vặt trong Bar.

Xe qua bên kia cầu đi chậm lại rồi dừng hẳn. Người tài xế nói :

— Tới rồi đó hai cô.

Anh ta với tay ra sau mở cửa xe. Ri và Lệ chui ra, người tài xế nói :

— Quán ở trong kia chịu khó đi bộ vào đi, tôi chờ đây, lúc nào ăn xong thì ra, nhưng làm ơn ra sớm một chút để tôi đi kiếm thêm ít mối nữa, giờ này tụi lính Mỹ đi chơi chiều.

Quán ở tuốt trong phía ruộng, lợp tranh dưới hàng cây dừa la đà, bàn ghế kê đầy sân, khách khứa ăn uống đông đảo. Người hầu bàn đưa Lệ và Ri tới một bàn trống :

— Hai cô ngồi ghế xích đu không ?

Lệ nhìn Ri mỉm cười, Ri gật đầu.

Hai người nằm ườn ra ghế, Lệ vuốn vai :

— Mát quá há chị, người hầu bàn đứng kể những món ăn. Lệ hỏi Ri :

— Chị ăn gì ?

— Gì cũng được.

— Chả giò nhé.

Ri gật đầu, nói đến chả giò nàng đã thấy ứa nước miếng ra rồi, nàng khoái ăn món đó nhất, nhưng chưa bao giờ nàng được ăn cho đã miệng.

Lệ nói với người bồi :

— Hai phần chả giò, hai chai cô ca nữa nhé.

Lệ mở bóp lấy gói thuốc Salem rút một điếu gắn lên môi bật lửa châm hút một cách thành thạo, nàng đẩy bao thuốc sang phía Ri :

— Chị hút đi.

— Không biết hút.

— Hút thử coi, the the miệng ngon lắm.

Ri bạo dạn rút một điếu thuốc cũng bắt chiếc Lệ gắn lên môi, nàng thấy cử chỉ của mình ngượng ngập làm sao, nàng mỉm mỉm cười với Lệ, Lệ đánh diêm châm thuốc cho Ri :

— Hút thử đi không chết đâu mà sợ.

Ri không dám hít thuốc mạnh, nàng nhả khói ra ngay, mắt nàng lim rim, nàng vừa cười vừa nói :

— Chắc là không bao giờ em nghiện thuốc được, em thấy không ngon lành gì.

— Tại chị chưa biết hút đấy chớ khi muốn hút rồi muốn bỏ không được.

Ri im lặng một lát :

— Chị cần biết hút, khi mình ra ngoài kia Mỹ nhiều lắm mình mà không biết hút nó cười cho.

Lệ lắc đầu :

Mỹ chúng nó đâu thèm để ý đến em.

— Trời chị này nói toàn dọng chán đời không hà, thiếu gì Mỹ đen, em sợ chúng nó không cưng chị quá thì thôi chớ.

Ri vẫn lắc đầu :

— Chúng nó đâu có ngu chị, chúng nó đen xì xấu xí, sang đến bên mình chúng phải tìm gái Việt chớ, gái Việt đẹp, còn đen như em chúng nó đâu thèm, em nghe nói mấy thằng Mỹ đen trắng gì cũng kẹo như nhau hà, chúng khôn lắm chớ bộ, với lại em đâu có biết tiếng mỹ, cái tiếng gì mà nghe khó quá chừng éo éo à.

(Còn tiếp)

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỐ C
Neurotonic
bổ - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ
KN 785/BYT/QCDP/16.6.64
Pub. TÂN

NĂM TRĂM RÚP

KIM NHẬT

đời bên kia

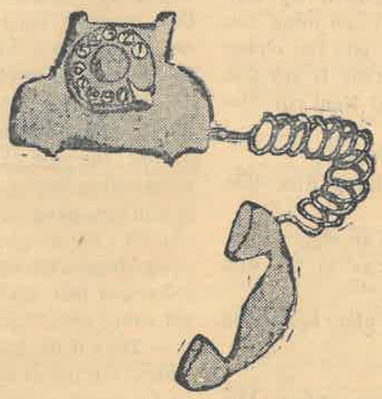

THEO lời yêu cầu của người kể — một nhân vật liên hệ trong chuyện này — chúng tôi xin phép được giữ bí mật danh tánh, vì lý do bất khả kháng, xin gọi tắt là V.

V., một trí thức miền Bắc, được « nhà nước » chiếu cố gửi sang Nga làm nghiên cứu sinh y học để thi lấy bằng Phó tiến sĩ y học ở Viện nghiên cứu y học quân sự Liên sô, tại Mát-scơ-va. Dạo đó lúc V. sang Mát-scơ-va, đại sứ của Hà nội ở Nga là « đồng chí Phó chủ tịch nước » Nguyễn Lương Bằng ngày nay.

Bỗng dưng bị chửi lãng òm...

V. được gửi đến thực tập tại bịnh viện Chekov. Phòng của V. ở như bao nhiêu phòng khác của các bác sĩ điều trị của bịnh viện. Phòng này kế phòng kia, trang trí trần thiết giống nhau. Trong phòng có một chiếc giường sắt, một chiếc tủ áo, một bàn viết v..v. Việc ăn uống thường ngày, ăn tại phòng riêng do « công nhân bệnh viện » mang « ga-men » khẩu phần của từng người. Khỏi phải đến nhà ăn chung hay câu lạc bộ.

Một buổi tối, 8 giờ, sau khi dự một cuộc mổ xong. V. về phòng, đóng cửa lại, lui cui cắm cái bếp điện nấu nước và bày thức ăn ra bàn nhai ngấu nghiến mấy miếng bánh mì. Không kịp thay quần áo, cởi bỏ cái mạng đeo ở miệng đã là nhiều. Cái gì chứ đang đói mà được ăn thì thực không gì khoái bằng. Vừa ăn, vừa rung đùi, vừa dựa ngửa, khuỳnh tay, cha-chả là khoái !

V. đang ngồi ăn một cách hả hê, khoái trá như thế đó, bỗng cửa phòng bị mở toang ra rồi lần cửa cánh bướm có gắn thủy tinh đục phía trong cũng được xô vào một cách dữ dội. V. chưa kịp quay lưng nhìn ra xem là ai thì nghe rầm một tiếng. Kế đó tiếng thủy tinh vỡ rơi xuống gạch loảng xoảng nghe rợn người. Thì ra cửa cánh bướm có người vào vội vã, không thèm chú ý, đến độ đề nó bật lại trúng cánh cửa phía ngoài nên xảy ra tình trạng trên.

V. hấp tấp đứng dậy, quay mặt ra với sự khó chịu tột độ. Khó chịu về cái khoái đang ăn bị phá rối. Khó chịu vì sự bất lịch sự một cách thô-lỗ của kẻ không biết gõ cửa phòng, tự tiện vào phòng người khác. Và nhất là cửa cánh bướm gắn pha lê bị vỡ với tiếng đánh sầm chát tai. V. nóng mắt, tưởng chừng có thể đấu chưởng với kẻ thô lỗ, cục súc đó.

Người vừa vào là bà bác sĩ già, mập như cái thùng tôn-nô ở phòng kế bên. Bà ta xông vào như gió. Gió dậy lên cả phòng cũng không chừng.

V. chưng hửng. Ngạc nhiên tột độ. Bởi bà bác sĩ già, đồng nghiệp của V. thường ngày nổi tiếng là người lịch sự, nhũn nhặn, hiền như đất cục. Hở một tí là lắp-bắp xin lỗi mọi người. Bây giờ...

Bà ta dường như không cần biết đến cái cửa kính vỡ, đến mọi sự gì khác, xấn đến vỗ vào vai V. một cái như trời giáng, hét lên :

— Việt Nam của đồng chí khốn nạn như vậy hả ? Thực không tưởng tượng nổi mà ! Đồng chí ra ngoài kia mà coi !

V.. vừa đau, vừa ức, đứng xững, há hốc miệng đầy những bánh mì. Bà ta, mắt thò lõ, trợn trừng, nói như cái máy chửi :

— Đảng của các đồng chí giáo dục các đồng chí như vậy hả ? Đảng viên Cộng sản Việt Nam anh hùng như vậy hả ? Vậy mà tôi cứ tưởng các đồng chí tốt lắm ! Chúa ơi ! Đồng chí ra ngoài kia mà coi. Con bé xinh làm sao ! Đẹp làm sao ! Mẹ nó cũng thật đẹp, thật ngoan. Vậy mà...vậy mà ... các đồng chí tàn nhẫn lắm, xấu lắm, đều lắm. Chúa ơi !...

Bà ta phùng mang trợn má, tưởng chừng nuốt sống V., chửi không kịp thở. V. cũng bị nghe chửi không kịp thở.

À... thì ra «cái thằng phải gió » !

Dù gì thì gì, tự ái dân tộc, « tự ái Đảng » của V. bị và chạm một cách nặng nề không chịu đựng nổi. Nếu trước mặt V. là bất kỳ một người đàn ông thuộc quốc tịch nào, vạm vỡ như hộ pháp cũng mặc, chỉ cần nghe qua câu đầu, dù V. rất hiền, cũng đủ cho V. thụi ngay một quả thôi sơn vào mồm kẻ đối thoại cái đã, sau đó có ra sao thì ra. Nhưng, chỉ là một bà đồng nghiệp già, lại nổi tiếng « đất cục » nên V. mới dằn lòng được nghe chửi tiếp những câu sau. Chửi một cách dữ dội, không đầu không đuôi.

Nhờ vậy, nhờ « dằn » được một tí. V. chắp nối những chi tiết đầu Ngô mình Sở của những câu chửi rủa kế tiếp, lờ mờ hiểu ra rằng : tại khu sản khoa của bệnh viện vừa có một sản phụ đến, sinh ra « một bé gái. Cha của đứa bé là một « đồng chí Việt Nam ». Nhưng « đồng chí Việt Nam » đã quất ngựa truy phong từ lâu, để nàng ôm bầu tâm sự », mò cò một mình.

Khi hiểu ra như vậy rồi, từ chỗ giận, V. đổi sang ngượng nghịu, xấu hổ, đành câm miệng hến.

Bà ta sùi bọt mép, có vẻ hả hơi, kéo tay V. đi phom-phom ra cửa. Rồi đi thẳng một mạch qua mấy dãy hành lang, xuống thang lầu, vượt qua sân gạch rộng đến khu sản khoa.

Dọc đường, V. cũng chưa phát biểu nổi lấy một câu. Bà ta không ngớt càu nhàu giải thích cho V. biết cái sự mang nặng đẻ đau, của đàn bà nó đáng thương lắm, đáng kính lắm. Người ta thường ví như câu phương ngôn : « Đàn ông đi biển có đôi. Đàn bà đi biển mò còi một mình ». Cho nên khi đàn bà vào nhà sanh ít ra cũng phải có người đàn ông bên cạnh chăm sóc, vỗ về. Nếu không cũng phải có thân nhân.

Và, đối với đàn bà, nên nhớ cho kỹ, điều quan trọng nhất, có ý nghĩa lớn lao nhất bao giờ cũng là tình yêu thương. Kế đến là sự săn sóc trong những ngày trước và sau khi sinh con. Từ việc rót miếng nước, từ việc biếu mấy cành hoa, mua cân nho, cân cam, cân bánh v. v... Ấy thế mà... đồng chí vào đây thì biết.

Bà ta đẩy V. vào một buồng sản phụ, rồi đóng cửa bỏ V. một mình ở trong. Mặc cho V. biết gì thì biết làm gì thì làm. Còn bà ta, đi mất. Xem như nhiệm vụ đến đó là hết.

Trước mặt V. là giường sản phụ, chiếc nôi nhỏ, cái tủ, cái bàn, mấy cái ghế, cái divan v.v... Tất cả ngần ấy thứ, ngoài chiếc nôi có một hài nhi đang ngủ say và chiếc giường sản phụ có một thiếu nữ, xin lỗi, một thiếu phụ rất trẻ nằm úp mặt khóc rấm rức, còn lại bao nhiêu đều trống trơn như một căn buồng hoang.

V. hiểu. V. bước đến bên giường bắt đầu tự giới thiệu là một bác sĩ V.N. phục vụ tại bệnh viện này. V. xin lỗi. V. xun xoe. Đủ thứ. Qua lời kể lể của thiếu phụ trẻ đó, V. hiểu rõ nguồn cơn.

Nàng là một nữ sinh viên, mười tám tuổi. Quê ở tận tiểu bang Lithuanie. Không bà con thân thuộc gì ở Mát-scơ-va. Nàng là sinh viên của Viện nghiên cứu văn học Đông Phương môn sinh ngữ Việt Nam. Tại đây nàng gặp một anh chàng Việt Nam tên Nguyễn thế Nghiệp. Anh ta là ký giả, nghiên cứu sinh ngữ do Đảng Lao Động Hà nội gửi đến Viện nghiên cứu văn học Đông Phương « tu nghiệp» khoa báo chí. Chàng nói chuyện dễ thương. Chàng bảo chàng chưa có vợ. Chàng bảo chàng yêu nàng kinh khủng. Chàng tán sát, xin cầu hôn nàng. Thế là nàng chịu. Nàng trao hết cho chàng. Chàng « lục soát » nàng rất kỹ, biết rõ trên người nàng từ a cho tới z.

Nàng tin lắm. Yêu lắm. Đùng một cái, bụng nàng đội áo. Nàng yêu cầu chàng hoàn thành thủ tục hôn nhân theo đúng luật lệ, có Tòa đại sứ Hà nội, có Bộ Ngoại Giao Liên Xô cho phép và chứng nhận v.v... Chàng hứa liền. Ngày hôm sau, chàng bảo vắng mặt mấy hôm để đến Tòa Đại sứ và về Hà nội lo thủ tục. Ấy thế là chàng quất ngựa truy phong, biền biệt, bặt vô âm tín. Nguyễn thế Nghiệp ! Đảng ơi là Nguyễn thế Nghiệp.

Nàng chờ. Nàng đợi. Nàng khóc. Chàng vẫn không thấy tăm hơi. Bụng nàng lớn nhanh như thổi. Các đồng chí sinh viên của nàng, Ban Chấp Hành Đoàn Thanh Niên Komsomol (Thanh niên Cộng sản), Ban Giám đốc trường, Đảng Bộ Viện nghiên cứu lôi nàng ra kiểm thảo, cảnh cáo, ghi lý lịch về tội « bụng lớn không có tác giả », ám chỉ vu vơ không bằng cớ, khai trừ nàng ra khỏi Đoàn Thanh niên Komsomol, đăng tin vào nội san của Trường, viết tên nàng lên « bích báo », nêu điển hình v.v...

Nàng khóc lóc, đau khổ, kêu chàng chàng không nghe, kêu bác Hồ không thấy bác Hồ đâu cả. Nàng sống xa tập thể, ủ rũ như một bóng ma. Đến ngày chuyển bụng, nàng không có một xu ten, không có được một chiếc khăn, một tấm tã lót, không chiếc vớ, không chiếc nón v. v... nghĩa là không có một thứ gì cho con nàng. Nàng chỉ có những giọt nước mắt.

Nàng đi lang thang trên đường phố Mát-scơ-va với Công trường Đỏ, Điện Krem Lin. Nàng đi suốt từ sáng đến chiều trên hè phố như kẻ mất hồn. Trong bụng nàng không có lấy một mẩu bánh mì. Vừa đi vừa khóc. Đến sáu giờ chiều, ngang qua trước cửa bệnh viện Chekov, đau bụng quá, đi không nổi nữa, ngã quỵ trước cửa bệnh viện. Người ta đưa nàng vào phòng cấp cứu khu sản khoa và sinh ra một đứa bé gái, « giọt máu métis Việt-Xô ».

Bà bác sĩ bạn đồng nghiệp ở kế phòng V. — đỡ đẻ cho nàng và được nghe nàng kể lể khúc nôi, xúc động đến khóc, thế là bà đùng đùng nhào vào phòng V.. Và cớ sự đã xảy ra.

Đồng chí Nguyễn Lương Bằng ơi !

Sau khi « chia vui » với nàng, ca bài năn nỉ, hứa hẹn này nọ cho qua truồng, V. hấp tấp thối lui. Nhưng khi ra ngoài, đi qua mấy dãy hành lang, mấy dãy phòng, do bà bác sĩ đồng nghiệp truyền tin nhanh hơn điện, nơi nào V. cũng nghe mọi người ca tụng Đảng Lao Động kỹ quá, « kính yêu » bác Hồ kỹ quá, như cả một chiến dịch tố khổ của phong trào « phóng tay cải cách ruộng đất », mặt V. nóng bừng, xốn xang, không biết độn thổ đi đâu.

Túng quá, V. không về phòng mà xuống nhà xe, leo lên xe đạp, phóng thục mạng đến Tòa Đại Sứ Hà nội, cấp báo với « đồng chí đại sứ Nguyễn lương Bằng ».

Thế là điện thoại gọi đi tùm lum. Nhân viên tòa đại sứ cũng nhào ra

Còn tiếp trang 56

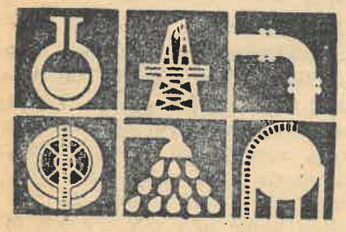

▶ NGUYỄN-HỮU-ĐÔNG

nghĩ về những cải cách xã hội trong thông điệp của tổng thống

Trong bài diễn văn đọc trước quốc hội lưỡng viện ngày 6-10; TT Nguyễn Văn Thiệu đã loan báo một số dự án cải cách xã hội, nhằm đem lại cho nông dân ruộng cày; và quân nhân công chức, lao động một tài sản sở hữu. TT Thiệu cũng còn nói đến một số những biện pháp thuế khóa nhằm hạn chế mức phung phí tiền bạc của một số người giầu có.

Tất cả những dự án và biện pháp này rất tốt, rất hữu ích, nhưng vẫn chỉ là những biện pháp rời rạc, chắp vá, chưa nằm trong một công cuộc cách mạng xã hội toàn diện, và từ gốc rễ. Vì vậy người ta không thể nói rằng chính quyền này đang tự bắt buộc phải làm cách mạng xã hội. Thực ra chính quyền này chưa hề nghĩ đến một cuộc cách mạng xã hội, mà chỉ mới có một số biện pháp đỡ đòn: đỡ đòn từ hai phía, từ phía cộng sản với những quyến rũ rất mạnh đối với dân nghèo, từ phía dân nghèo tuy đã chọn thế đứng quốc gia nhưng vẫn còn nuôi rất nhiều bất mãn và có lúc những bất mãn đó có thể đẩy họ đến những chọn lựa liều lĩnh tai hại.

Muốn phát động được một cuộc cách mạng xã hội toàn diện, điều kiện tiên quyết là phải nắm vững và thấm nhuần ý thức, lý tưởng và phương lược cách mạng. Ý thức, lý tưởng, và phương lược cách mạng còn cần được thúc đẩy và hỗ trợ bởi một biện chứng cách mạng, được diễn tả bằng một lý luận cách mạng. Và ngần ấy vẫn chỉ mới là khởi điểm, là nền móng. Muốn từ nền móng đó phát động cuộc cách mạng xã hội toàn diện, lại cần có thêm một số những điều kiện khác: (1) xô đổ trật tự xã hội thối nát hoặc lỗi thời; (2) gây phong trào quần chúng nao nức hưởng ứng và đón nhận cách mạng, (3) xây dựng hệ thống cán bộ cách mạng trung kiên và vững tin, (4) chờ thời cơ trong nước và quốc tế thuận tiện cho việc phát động cách mạng.

Thiếu một trong bốn điều kiện này cách mạng không thể nào thành được, hoặc cũng chỉ đẻ non và không đi đến đâu. Nếu không xô đổ được trật tự xã hội cũ, giảm bớt và cần hủy diệt uy quyền và sức mạnh của giai cấp thống trị và đặc hưởng cũ của xã hội, thì chính giai cấp này sẽ cản trở và làm hư công cuộc cách mạng, hay khôn khéo hơn: họ sẽ dành độc quyền lãnh đạo cách mạng, và tự biến mình thành giai cấp lãnh đạo mới. Nếu quần chúng không thấm nhuần ý thức cách mạng và không náo nức hưởng ứng cách mạng, thì người làm cách mạng phải tự xét mình, và nghiên cứu lại kế hoạch của mình để trả lời đúng cho câu: tại sao quần chúng chưa thích và chưa hưởng ứng cách mạng? Một cuộc cách mạng xã hội chân chính phải do quần chúng phát động lãnh đạo và thụ hưởng thành quả. Cán bộ cách mạng chỉ có nhiệm vụ gieo ý thức, tin tưởng, hướng dẫn cho quần chúng thông hiểu những kỹ thuật hành động cách mạng, và giúp quần chúng tổ chức thành những tế bào của sức mạnh cách mạng, mà không phải là thay quần chúng làm cách mạng. Thời cơ này thoạt xem đã chín mùi để phát động một cuộc cách mạng xã hội, nhưng xem lại vẫn chưa hoàn toàn thích hợp. Thứ nhất trong nước sự điêu tàn và khốn khổ chưa đến mức cùng cực, cho nên quần chúng chưa thấy cần thiết phải có một thay đổi lớn. Giai cấp quyền hành và thống trị hiện nay vẫn còn quá mạnh, và sẽ phá hỏng mọi nỗ lực tốt. Áp lực ngoại quốc đối với VN nếu không nói là tối thượng tuyệt đối, thì cũng còn rất mạnh, và nếu ngoại quốc không cho phép thì không thể nào có cách mạng. Dĩ nhiên không thể có cuộc cách mạng xã hội VN nào lại được phát động bằng sự cho phép của một thế lực ngoại quốc, phương tiện ngoại quốc, cố vấn ngoại quốc. Cho nên kết luận thời cơ chưa tốt cho một cuộc cách mạng xã hội VN.

Vậy thì phải nói lại cho đúng, những cố gắng của chính quyền từ trước và hiện nay chỉ nằm trong số những nỗ lực cải cách xã hội, vá víu một ngôi nhà đã rách nát sụp đổ tùm lum, mà không thể nào gọi đó là những hành động cách mạng xã hội toàn diện được. Từ nhận định này, những người VN còn nuôi dưỡng tinh thần cách mạng vẫn

chưa có chi phải lo sợ bị vượt, bị đào thải, và họ vẫn còn nguyên vẹn những vốn liếng chưa hề hao hụt gì cả. Những nỗ lực cải cách trước đây, cũng như sắp tới của chính quyền, dĩ nhiên chỉ có thể thành công tương đối, trong giới hạn rất hẹp mà thôi. Như có những khu cao ốc chung cư đẹp đẽ ở Nguyễn Thiện Thuật, Minh Mạng, Vĩnh Viễn vv. Cũng có vài con đường đẹp, vài tòa nhà đẹp, chẳng hạn dinh Độc Lập, tòa Đại Sứ Mỹ vv. Những cái tốt, cái đẹp nho nhỏ đó không làm cho Saigon đẹp và tốt, và nhất định lại không thể làm cho VN đẹp và tốt được. Không phải vì những người sống ở các phố lớn đường Tự Do, Thống Nhất được sung sướng mà cả dân tộc VN được sung sướng và cùng với những người sống ở những ngôi nhà tốt đẹp kia ca ngợi xã hội VN và quyết chết bảo vệ xã hội VN này, trong tình trạng này.

Tuy nhiên những nỗ lực cải cách của chính quyền sẽ có một tác dụng đặc biệt và hữu ích cho sự lớn mạnh của ý thức cách mạng : nó làm cho quần chúng thấy rằng chính quyền lo sợ sự bất mãn và sức mạnh của quần chúng, và phải nhượng bộ quần chúng bằng một số những hành động có tính cách mơn trớn vuốt ve và lấy lòng. Nó cũng làm cho quần chúng thấy thêm rằng đời sống của họ còn có thể cải thiện được, và chính quyền có bổn phận, có khả năng cải thiện. Tức là nó giúp cho quần chúng ý thức được hai điều : sức mạnh và khả năng áp lực của mình đồng thời ý thức thêm mấu chốt của mọi cải thiện và thay đổi nằm trong chính quyền. Từ ý thức này quần chúng sẽ nghĩ đến việc chi phối và xử dụng chính quyền làm phương tiện thực hiện cách mạng, tức là sẽ nghĩ đến việc nắm chính quyền bằng cách này hay cách khác, hợp pháp và dân chủ, hay bất cần hợp pháp và bất cần dân chủ nữa.

1. Những điều kiện tiên quyết cho một cuộc cách mạng xã hội

Danh từ cách mạng đã được dùng để đặt tên cho nhiều biến cố chính trị, và cũng đã được dùng làm phẩm từ tô điểm cho nhiều chính quyền. Phải công nhận rằng so với tình trạng năm 1940, thì cuộc sống, lối sống, ý thức sống của nhân dân VN hôm nay thay đổi rất nhiều, và trong nhiều địa hạt, sự thay đổi có tính cách tiến bộ.

Về mặt ý thức, bây giờ dân chúng VN không khiếp sợ và thần phục những ông quan to, những tên cường hào, những bọn địa chủ, và nếu bị ức hiếp quá có thể kiện cáo, khiếu nại, hoặc vác gậy gộc vây đánh bọn khốn nạn kia. Như thế là đã có một cuộc cách mạng ý thức liên tục, làm cho quần chúng giác ngộ và ý thức được sức mạnh, quyền lợi, và những khát vọng chính đáng của họ.

Một địa hạt khác cũng rất quan trọng, là lối sống của dân chúng nói chung, và cách riêng của dân chúng thành thị. Bây giờ bút máy, đồng hồ, điện, nước máy, la dô, ti vi, xe gắn máy, xuồng gắn máy đuôi tôm, máy xay lúa v.v. đã thành những phương tiện thông dụng, cần thiết, quen thuộc của dân chúng, đôi lúc không có không được. Như thế là đã có một cuộc cách mạng về mặt kỹ thuật hoặc khoa học áp dụng.

Dân chúng VN cũng ít tin đồng bóng, mặc dầu còn tin thầy bói nhiều lắm. Rất ít ai còn đi lấy nước thánh và tro nhang về cho con uống để chữa bệnh. Nếu bị thương, không ai tin lấy bùn và đất bụi đắp lên có thể lành. Hoặc bị bịnh phong tình hay phong cùi gì đó, không còn ai tin đi «mãi phong» (tức là đổ bệnh cho người thứ hai) thì có thể lành bệnh cho mình được. Và như vậy đã có cách mạng, có tiến bộ liên tục và đi lên trong địa hạt y tế thường thức, và vệ sinh.

Về phương diện chính trị, cũng đã có những tiến bộ và thay đổi có tính cách cách mạng. Bây giờ không còn ai tin vua là con trời, vua ra đường không còn ai chồng mông lên để chứng tỏ sự tôn kính. Những lời nói của lãnh tụ số 1 hay số hai, hay của lãnh tụ bất cứ mang số nào, cũng chẳng còn giá trị tuyệt đối đáng tin cậy nữa. Trái lại dân chúng VN đã đi đến chỗ quá khích là lời nói phát ra từ cấp càng cao thì xem chừng càng đáng nghi ngờ. Cuộc cách mạng chính trị này có nghĩa là quần chúng đã trưởng thành, đã tiêu diệt được những con ma uy quyền, đã hết sợ những con ma quan lớn, vua chúa. Tuy nhiên cuộc cách mạng chưa tiến bộ đúng mức, cho nên dân chúng vẫn còn sợ súng và kẻ cầm súng, cầm dùi cui. Cho nên dân chúng còn cho rằng có súng và có dùi cui là có sức mạnh, và dân chúng đôi lúc muốn đi kiếm súng, kiếm dùi cui về làm sức mạnh cho mình. Đây là một quan niệm hết sức sai lầm. Vì súng chỉ mạnh đối với súng, và dùi cui, lựu đạn cay, chỉ mạnh đối với những kẻ cầm gậy cầm đá, mà không mạnh đối với cái thế tinh tuyệt đối, tiêu cực hoàn toàn, bất hợp tác mọi mặt.

Xét những thay đổi đã làm thành những cuộc cách mạng không kèn trống, không ai dành công lao, chúng ta thấy rằng điều kiện thứ nhất để làm cách mạng là tạo được một thay đổi nào làm cho sự tiến bộ của xã hội bắt buộc phải đi lên, không thể nào lùi lại được. Hay ít ra khi lùi thì biết như thế là lùi, là khốn nạn, xấu xa.

Chẳng hạn sự khám phá và áp dụng bánh lái, buồm, ách quàng cổ ngựa bằng gỗ cong đã tạo nên một cuộc cách mạng kỹ thuật, kinh tế, và xã hội, cho phép xã hội thượng cổ hủy bỏ chế độ nô lệ, để tiến sang chế độ chủ tớ và tá điền. Cộng sản khi nêu lên quyền tắc tài nguyên trong xã hội phải thuộc sở hữu và quyền xử dụng, hưởng thụ của đa số, cũng đã tạo nên một cuộc cách mạng xã hội và kinh tế, và từ đó các chính quyền không thể nói cách huyênh hoang rằng tài nguyên trong xã hội chỉ thuộc quyền một thiểu số may mắn như trước kia đã được nói ra. Bây giờ một nước dân chủ và tự do như Pháp, đang bắt đầu áp dụng nguyên tắc quần phân tài sản: các cổ phần trong công ty quốc doanh xe hơi Renault đang bắt đầu được chia cho thợ thuyền, và các ban quản trị cũng đang bắt đầu có sự tham dự của thợ thuyền, để tiến đến một phương thức quản trị cộng đồng. TT Pháp George Pompidou không phải là một vĩ nhân, ông không làm điều gì lạ lùng và đột ngột, nhưng ông đã đẩy xã hội nước Pháp bước sang một bước tiến mới không lùi lại được. Rồi đây nếu thí nghiệm này thành công mọi mặt, nếu năng xuất của Renault tăng thêm, lợi tức chung tăng thêm, thợ thuyền được chia lời đúng dần, đúng hẹn, thì dĩ nhiên thợ thuyền

ở các cơ xưởng, công ty, cơ sở kỹ nghệ khác cũng đòi được chia phần hùn và tham gia quản trị, và dần dà nền kinh tế nước Pháp sẽ thành một nền kinh tế cộng đồng. Ông Tổng Thống Pháp sau này, dù muốn xoay ngược chiều lịch sử, cũng rất khó hủy bỏ những thí nghiệm của ông Pompidou.

Chẳng hạn ở VN nếu một chính quyền biết đời sống của mình đã được đếm đủ ngày, muốn làm một cuộc cách mạng để ghi danh tốt vào lịch sử, thì thật là dễ dàng. Họ chỉ cần ra một sắc luật hữu sản hóa đương nhiên nhà ở cho người đang ở, bất cần biết nhà đó của chú Hỏa, Tổng Đốc Phương, Công ty Chà hay Pháp, Việt chi cả. Sau đó dù bất cứ lý do nào, chính quyền này đổ, và một chính quyền khác lên thay thế, thì cũng không thể nào cướp lại nhà của dân chúng để trả lại cho chú Hỏa, công ty Chà, Pháp, Việt được, và cũng đành phải chấp nhận tình trạng đã thành. Như thế là cuộc cách mạng đã thành và khó hủy được.

Vậy điều kiện tiên quyết thứ nhất và quan trọng nhất để làm cách mạng là tạo được một bước tiến không có đường lui, hay lui rất khó, khó hơn là tiếp tục tiến lên trên đường cách mạng liên tục và toàn diện. Bước tiến định mạng đó là quân phân tài sản đồng đều hợp lý, theo nhu cầu xử dụng và khả năng quản trị.

2. Cách mạng nông thôn với luật người cày có ruộng.

Dân chúng nông thôn đã tự động làm cách mạng cho họ, hay đúng hơn chiến tranh và hoàn cảnh đất nước đã giúp dân nông thôn làm cách mạng. Địa chủ sợ chiến tranh, sợ chết, sợ nguy hiểm, sợ cộng sản đấu tố bỏ trốn lên thành thị hay trốn ra ngoại quốc. Ruộng vườn thành vô chủ. Những tá điền ở lại đủ lì để thách đố bom đạn, thì có quyền chiếm bất cứ diện tích ruộng vườn nào mình có khả năng chiếm, và cày số ruộng đủ sức cày. Như vậy là tá điền đã tự động làm một cuộc cách mạng ruộng đất, tự đất hữu sản hóa ruộng cho họ.

Nếu chính quyền nào muốn làm một cuộc cách mạng nông thôn đích thực thì chỉ cần thừa nhận, hợp thức hóa, hợp pháp hóa tình trạng chiếm canh đó mà thôi, bằng sắc luật và bằng những biện pháp chính trị, pháp lý.

Nhưng chính quyền này đây thì lại không làm như vậy, mà làm rất nhiều việc thừa. Trước hết họ làm một việc quá thừa : công nhận quyền tư hữu tối thượng của những địa chủ cũ. Từ sự công nhận đó, chính quyền mới nghĩ đến việc mua lại ruộng của của các địa chủ, rồi bán trả góp cho dân chúng. Nông dân đang cày ruộng mình chiếm đoạt, hay đúng hơn cày ruộng không ai, và họ có khả năng cày. Bây giờ theo luật lệ mới, chính quyền nói với họ rằng ruộng đó không thuộc quyền họ nữa, vẫn thuộc quyền những địa chủ cũ, có đủ giấy tờ bằng khoán đất do chính quyền bảo hộ Pháp ngày xưa cấp cho. Tuy nhiên không sao đâu, chính quyền sẽ bỏ tiền kho ra mua lại ruộng này từ tay địa chủ rồi bán lại cho nông dân, giá rẻ, và với điều kiện trả góp. Nông dân sẽ tự hỏi ngày trước chính quyền này đây chưa đến thôn ấp họ, thì họ làm chủ ruộng họ cày, bây giờ họ phải trả ruộng lại cho địa chủ, chờ chính quyền mua lại của địa chủ, rồi còn chờ chính quyền cấp bằng khoán sở hữu hóa cho họ, hay đúng hơn bán trả góp cho họ. Nông dân không cần biết đến việc chính quyền phải tôn trọng quyền tư hữu của mọi công dân, kể cả địa chủ, và vì nhiều lý do chưa chắc gì chính đáng, chính quyền lại càng phải nể mặt địa chủ hơn nông dân. Nông dân chỉ biết các việc làm này rắc rối quá. Ruộng bỏ hoang hàng chục năm không ai mó đến, không ai đứng ra đòi, thì họ vác cày và dẫn trâu đến cày. Có gì là phi lý, phi pháp đâu. Nếu địa chủ trở về, thì ruộng hoang còn đầy dẫy đó kìa, cũng cứ dẫn trâu và vác cày ra cày đi thôi, có thiếu đất thiếu ruộng hoang bao giờ đâu ?

Vấn đề đã được đặt hơi sai. Tình trạng nông thôn Việt Nam ngày nay không cần phải tìm ruộng cho người cày, mà chính là phải tìm người cày cho ruộng. Ruộng hoang, rừng hoang nhiều quá không có người cày, vậy quan trọng là làm cách nào để có người cày ruộng.

Hợp lý nhất là ra một đạo luật công nhận thực tế: ruộng bỏ hoang không ai cày quá vài năm (từ ba đến 5 năm) được kể như ruộng hoang, và ai đến trưng khẩn thì được quyền làm sở hữu chủ ruộng đó, miễn là phải bằng chính sức canh tác của mình, và không quá một diện tích tối đa nào đó (tùy vùng từ 5 đến 20 mẫu). Chính quyền địa phương sẽ tuần tự hợp thức hóa và hợp pháp hóa tình trạng trưng khẩn này cho nông dân, mang bằng khoán đất mới đến tận tay nông dân, và nói với họ rằng chính quyền biết công lao của các người lắm, nhưng để dễ bề giúp đỡ các người trong việc cấp lúa giống, máy cày, máy bơm, chính quyền xin phép các người ghi tên và diện tích ruộng các người đang cày vào sổ bộ mới, và cấp bằng khoán ruộng đất này cho các người yên chí cày bừa, và lúc nào có gì, thì cầm bằng khoán đất này lên đòi những sự giúp đỡ của chính quyền.

Đối với địa chủ có ruộng bỏ hoang lâu năm, thì nêu ra một bố cáo rằng nếu họ muốn trở về cày ruộng của họ, họ được ưu tiên cày một diện tích ấn định quanh khu nhà hương hỏa của họ, và có thể tăng gấp đôi số diện tích đã ấn định cho các nông dân khác. Sau một thời hạn ấn định, nếu chủ cũ không thèm trở lại, thì kể như chủ cũ không thích làm ruộng nữa, và bất cứ ai đến trưng khẩn sẽ đương nhiên làm chủ.

Luật người cày có ruộng còn tạo thêm gánh nặng quá lớn và quá lâu cho quốc gia. Ngân sách quốc gia phải đài thọ tiền bồi thường 20 °/o bằng tiền mặt, và 80°/o bằng trái phiếu hay cổ phần trong các xí nghiệp quốc doanh. Số tiền mặt cũng có thể lên đến hằng trăm tỉ, nếu chính quyền dự định hữu sản hóa ruộng đất cho khoảng 3 triệu nông dân. Và số tiền bằng trái phiếu hay phần hùn lại càng lớn hơn, và còn có tác dụng trao quyền kiểm soát kinh tế cho các địa chủ hoặc con cháu địa chủ, tạo nên một giai cấp tư bản mới, và duy trì tình trạng bất công sẵn có trong xã hội.

Nếu số tiền dùng để bồi thường cho địa chủ, được dùng để canh tân và cơ giới hóa nông nghiệp thì hữu ích và hợp lý hơn nhiều.

Cách mạng từng phần và cách mạng toàn diện.

Thực ra không thể có một cuộc cách mạng nào gọi là cách mạng từng phần, dù cho nó được khởi xướng bắt đầu từ một địa hạt nhỏ, dần dà nó cũng sẽ lan rộng theo ảnh hưởng giây chuyền. Bây giờ chính quyền đã lo việc hữu sản hóa nông dân, và có vài chương trình hữu sản hóa bé nhỏ khác, như hữu sản hóa xe lam, xe tắc xi vv, tất nhiên những người dân chưa được hưởng một sự hữu sản hóa nào của chính quyền sẽ tự hỏi họ thua thiệt, xui xẻo hơn những người kia ở chỗ nào, mà họ lại không được chính quyền ngó ngàng đến. Hoặc là họ sẽ bất mãn với chính quyền này, và mong ước một thay đổi.

Khi chính quyền nghĩ đến việc hữu sản hóa nông dân trước, mà bỏ sót thị dân, chính quyền đã tưởng rằng làm một công việc đúng tốt, hợp thời. Công cuộc bình định đang tiến mạnh, và chính quyền cần chinh phục nông dân, tranh thủ nông dân từ tay VC. Đằng nào thì chính quyền cũng phải hợp thức và hợp pháp hóa tình trạng chiếm canh tại nông thôn đã có lúc nằm trong tay VC. Luật người cày có ruộng được đưa ra vì một số lý do chính trị.

Nhưng chính luật đó ngày nay đặt chính quyền trước một số những khó khăn và rắc rối. Thứ nhất là vẫn còn quá nhiều ruộng mà có quá ít người cày, nhất là ở những nơi an ninh mới được tái lập, và không có gì bảo đảm sẽ được duy trì vững vàng lâu bền. Nhưng khó khăn này chưa đáng kể bằng khó khăn đặt ra từ phía thị dân, lính tráng, công chức, cán bộ. Họ sẽ hỏi họ được gì, và nếu không được gì thì họ sẽ hỏi đã vậy tại sao lại phải cực khổ gian nguy bảo vệ cái chính quyền chỉ biết lo cho ai không à, không thèm lo chi đến họ hết.

Những vấn đề của thị dân, binh lính, công chức, cán bộ lại quá phức tạp không thể nào giải quyết bằng một đạo luật. Chẳng những nó gồm cả việc ở, việc ăn, việc di chuyển, mà còn nhiều việc nhỏ khác, nhưng cũng vẫn không thiếu được : giải trí, ái tình, ngừa đẻ vv.

Tuy nhiên phải giải quyết ba việc lớn : ở, ăn, và di chuyển. Phải công nhận quyền đương nhiên làm chủ nhà ở, làm chủ mảnh đất xây nhà. Ai đang ở nhà nào thì phải được công nhận là sở hữu chủ nhà đó, bất chấp nhà và đất trên giấy tờ ghi tên ai. Nếu những ai chưa có nhà ở, thì chính quyền có bổn phận lo nhà ở cho họ. Những đôi vợ chồng mới cưới nhau chưa có nhà muốn ra ở riêng chính quyền cũng có bổn phận tìm và cấp nhà cho họ. Nếu không thì phải ra 1 luật cấm cưới hỏi, cấm làm tình và cấm đẻ con. Nhưng vì chưa có những luật cấm kỳ cục này, thì chính quyền vẫn có bổn phận lo ở, lo ăn, lo di chuyển cho dân chúng.

Lo ăn cho dân chúng có hai phần: lo cho dân chúng có công ăn việc làm đủ thù lao xứng đáng; và lo cung cấp dồi dào, mau chóng các nhu yếu phẩm thiết dụng với giá tương xứng với lợi tức trung bình của dân chúng. Như thế vấn đề lo ăn cho dân chúng có ba phần: tổ chức việc làm cho mọi người, hợp với khả năng, và đài thọ thù lao xứng đáng, tổ chức sản xuất mọi ngành kinh tế quan trọng và qui định giá cả cân đối với mức cầu và cung; tổ chức phân phối và vận chuyển các sản phẩm kinh tế thiết dụng nhanh chóng, nhịp nhàng và hợp lý.

Trong việc lo ăn cho dân chúng: thiếu bất cứ một phần nào trong ba phần việc này thì cũng hỏng cả. Hiện nay trên thế giới việc làm không thiếu, các sản phẩm thiết dụng không thiếu, và có nhiều trường hợp dư thừa quá đáng đến nỗi phải đốt bỏ hay đổ xuống biển (Ba Tây từng đốt cà phê, Gia Nã Đại đổ lúa mì xuống biển để bảo vệ giá cà phê và lúa mì trên thế giới), nhưng phương thức tổ chức việc làm còn nhiều phi lý và bất công, cũng như cách thức tổ chức phân phối đặt nặng lợi tức lên trên nhu cầu của dân chúng. Riêng trong một quốc gia vấn đề không phải là sự thiếu thốn các sản phẩm cần thiết, mà chính là sự thiếu tổ chức và điều hòa phân phối và vận chuyển các sản phẩm một cách hợp lý, tùy theo nhu cầu của dân chúng hơn là vì lợi tức của trung gian.

Phân phối và vận chuyển là hai ngành hoạt động kinh tế dính liền với nhau, và trong một quốc gia tiến bộ chính quyền cần phải quản trị và điều hợp hai ngành này, để tránh tình trạng trung gian độc quyền và đầu cơ các sản phẩm kinh tế, thao túng giá cả, và đặt nặng lợi tức của họ trên nhu cầu dân chúng.

Mục đích của sự phân phối và vận chuyển là làm cách nào để một sản phẩm kinh tế thiết dụng được đem từ gốc sản xuất ra nó, đến tay kẻ tiêu thụ trong thời hạn ngắn nhất, bảo đảm được sự tươi tốt và nguyên lành của sản phẩm đến mức tối đa, với phí tổn trung gian nhẹ nhất. Cách thức hay nhất để tổ chức phân phối và vận chuyển là thiết lập được ngay tại vùng sản xuất những hợp tác xã sản xuất và cung cấp, và tại nơi tiêu thụ, những hợp tác xã tiếp nhận và phân phối. Hai hợp tác xã này liên lạc trực tiếp với nhau, điều đình giá cả; và cách thức chuyển giao tiếp nhận sản phẩm thẳng với nhau loại trừ con buôn và trung gian, tức là loại trừ được một phí tổn cộng thêm vào giá bán của một sản phẩm, và giúp cho giá bán của sản phẩm đó hạ thấp xuống.

Tổ chức được phân phối và vận chuyển hợp lý, chúng ta gạt bỏ được lớp con buôn, những kẻ trung gian, và bắt buộc bọn người này biến thành những lực lượng sản xuất kinh tế.

Con người không phải lúc nào cũng khoẻ mạnh để làm việc mãi được. Có những lúc phải đau ốm, bệnh tật, tai nạn. Những lúc đó tự con người không thể lo cho họ và gia đình lo được, và xã hội bắt buộc phải lo cho họ và gia đình họ. Hiện nay xã hội VN chưa có một chính sách nào lo cho những người thất nghiệp bệnh tật, tai nạn, ngoài một số giúp đỡ có tính cách bố thí hơn là một bổn phận đương nhiên của cộng đồng đối với cá nhân.

Trong những hành động cách mạng thiết thực, nhất định không thể nào bỏ sót việc tổ chức bảo hiểm xã hội cho dân chúng, và xem điều đó như một công việc bắt buộc và đương nhiên của nhà nước. Mỗi công dân sinh ra đời, ngay khi lập khai sinh, phải kể như bắt đầu ghi vào sổ bảo hiểm xã hội, và từ đó đến lúc trưởng thành, xã hội có bổn phận cung cấp những trợ giúp đương nhiên và bắt buộc

(Xem tiếp trang 57)

nói chuyện với đầu gối (Tiếp theo trang 12)

chịu ra cửa đón. Vua Tề bảo Nhan Súc « Súc lại đây » Súc không lại bảo vua Tề « Vua lại đây ». Cuối cùng Súc thắng, vua Tề chịu thua Nhan Súc. Sức Mấy kết luận : Kẻ sĩ không nên tìm đến người quyền quí, người quyền quí phải tìm đến kẻ sĩ.

Theo Đầu gối. Sức Mấy viện dẫn Nhan Súc là thừa. Nguyễn mạnh Còn là nhà văn đã thuộc lầu chuyện Nhan súc từ khuya rồi. Nếu anh biết chuyện Nhan súc mà vẫn tìm yết kiến « vua » thì chắc anh có lý do đặc biệt của anh không giống Nhan Súc. Nhưng dù sao ta phải thừa nhận anh là người đàng hoàng, không có mặc cảm, muốn yết kiến « vua » thì nói thẳng thừng là mình mong được yết kiến vua, chả bì với nhiều kẻ, trong thâm tâm thì mong được yết kiến vua, tìm cách vận động ngấm ngầm để gặp vua, nhưng bề ngoài vẫn làm ra vẻ ta đây không thèm.

Nghe Sức Mấy kể chuyện Nhan Súc mà rầu thúi ruột. Đời này làm gì còn có Nhan Súc ! Ngay như Sức Mấy nếu Tổng Thống thân hành tới nhà thăm Sức Mấy mà sức mấy Sức Mấy dám ngồi yên trong nhà không thèm ra cửa đón, Vừa thôi chứ ! Thời nào kẻ sĩ ấy. vừa ly !

cúi xuống (tiếp theo trang 10)

— Đúng, tàn tật còn biết đi bán vé số lấy tiền nuôi thân chớ không đi làm ma cô giật mối như cái hạng mày.

Gã ma cô buông tay ra nhìn vào mặt Mỹ Dung, h n dang tay, mụ Tư Cua can

— Thôi mày ơi, bỏ đi.

Gã ma cô đí nắm tay vào mặt Mỹ Dung :

— Mày uống thuốc liều rồi con ạ, tao sẽ cho mày một trận sau.

Gã xô Mỹ Dung ngã chúi xuống rãnh nước.

Thằng lính Mỹ da đen ngồi uống bia hết chai nọ đến chai kia ở quán cô Chi, không một đứa gái nào ngó ngàng đến h n, chúng bám theo mấy thằng Mỹ tr ng, những đứa ngon lành chúng đã đi hết, chúng vào phòng với bọn tr ng, chúng quên mất thằng đen, hầu như chúng không thèm để ý đến h n.

Thằng Mỹ đen đành ngồi uống rượu xuông ở quán cô Chi.

Mỹ Dung tới cạnh gã, ra hiệu cho gã, nàng nói tiếng Việt :

— Mày cho tao nhiều tiền tao đi với mày.

Tên Mỹ đen không hiểu, h n ngó Mỹ Dung. Mỹ Dung nói OK, gã gật đầu, toét miệng cười, gã đứng dậy theo Mỹ Dung vào hẻm, trời mưa mỗi lúc một to hơn. Con hẻm ngập nước, trời đã tối hẳn, khách chơi vẫn dần. Cô Chi dọn dẹp quán.

Một lát sau Mỹ Dung trở ra với thằng Mỹ đen người nàng ướt như chuột lột, nhưng nàng có vẻ hí hửng, nàng hôn thằng Mỹ đen một cái, thằng Mỹ đen thanh toán tiền la ve, nó cho nàng thêm một số tiền thừa. Nó đội mưa đi ra khỏi quán.

Trong quán chỉ còn lại Mỹ Dung và cô Chi, cô Chi hỏi :

— Sao, bà nội thanh toán tiền thiếu cho tôi được chưa ?

Mỹ Dung móc trong xú chiếng ra một nắm bạc :

— Tôi trả chị hết, không thiếu xu nào hết, lấy sổ ra coi.

Cô Chi thay đổi hẳn thái độ, cô tươi cười :

— Trúng mối hả ?

Mỹ Dung không trả lời, nàng đếm tiền, vuốt ve từng tờ giấy bạc :

— Được vài ngàn bạc chớ mấy, cứ tạm gọi là trúng mối đi.

— Tạm gì nữa, trúng quá rồi còn gì.

— Bộ chị tưởng dễ lắm sao, cũng mệt lắm chớ.

Cô Chi nhận số tiền Mỹ Dung trả nợ, cô ta nhìn ra ngoài trời mưa :

Mưa hoài à.

Mỹ Dung cũng ngóng ra ngoài hẻm, nàng đang ngóng Hai, sao mãi giờ này chàng chưa về. Chợt cô Chi lên tiếng :

— Mỹ Dung à bộ mày thương thằng Hai lắm sao ?

Mỹ Dung buồn buồn :

— Thương chớ, tội ảnh.

— Nhưng nó đâu còn ra mày nữa, hồi sáng nó đánh mày.

Mỹ Dung cúi xuống :

— Ảy mà ảnh còn thương tôi, dầu gì thì cũng còn tình nghĩa.

Cô Chi cười :

— Sống vầy mà mày nói chuyện tình nghĩa, tao thấy chán mày.

Mỹ Dung không nói gì, nàng lại thấy thèm thuốc lá, nàng nói với Cô Chi :

— Cho gói thuốc đi.

Nàng đưa tay che miệng ngáp :

— Mới tối đã buồn ngủ rồi.

Cô Chi nhìn quán vắng khách :

— Mày không có việc gì thì đi ngủ chớ thức làm chi, tao cũng sắp sửa dẹp quán.

Mỹ Dung đứng dậy, nàng ra ngoài mưa, chợt nàng nghe tiếng lạch xạch tiếng bánh xe lăn trên vũng nước, nàng quay lại, đúng là chiếc xe của Hai. Bỗng chiếc xe ngã nghiêng, Mỹ Dung kêu rú lên, nàng chạy tới cúi xuống, Hai bị bỏm trong vũng lội, hắn không còn hai chân để đứng dậy. Hắn ngửa mặt lên nhìn người đỡ mình. Khuôn mặt Mỹ Dung thật gần, khuôn mặt đó đang cúi xuống, nước mưa ướt đẫm khuôn mặt nàng, tiếng nàng thật nhỏ :

— Anh Hai, anh Hai...

Đôi mắt Hai cố nhướng lên, chàng muốn nhìn thật rõ vào khuôn mặt ấy, khuôn mặt mà suốt thời thơ ấu chàng đã nghĩ đến, bây giờ thì đã phai tàn thảm hại. Bàn tay Hai đưa lên, vòng quanh cổ nàng, giọng Hai xúc động :

— Bây giờ không còn ai ngăn cản mình nữa phải không em ?

— Không còn ai hết, cả má em cũng chết rồi, bả thiếu thuốc.

Mưa xối xả trên mặt Hai.

Mỹ Dung dựng cái xe lên, cố sức bồng Hai đặt lên nệm xe. Chàng ngửa mặt nhìn căn nhà lầu cao nghệu của vợ chồng Tư Cua, hình ảnh Mỹ Dung thơ dại ngày nào lại hiện ra thật rõ ràng trong đầu chàng. Trên những căn phòng đó đang nhốt một cô gái nào đó, có lẽ nàng đang khóc. Mình không làm gì được họ, Hai cúi gầm mặt, chàng nhìn thấy những cọng rác rưởi đang trôi lều bều dưới chân.

Hai bánh xe rẽ nước đi sâu vào trong xóm. Càng vào sâu đường càng tối.

Nguyễn Thụy Long

Viện uốn tóc **BANGKOK**

PHÒNG LẠNH

Số 4, Nguyễn Trung Trực — Saigon
Ngang nhà hàng **THANH THẾ**
Đ.T 92115 — 927261224

Do : Cô HỒNG HẠNH
Tốt nghiệp ngoại quốc đảm nhiệm

Nhiều kiểu mới lạ tân kỳ hợp với phụ nữ thời đại

Đặc biệt : TRANG ĐIỂM CÔ DÂU DẠ HỘI

NHẬN HỌC VIÊN

Chủ nhân kính mời
HỒNG HẠNH

XIN CHÚ Ý : **Mỗi tuần nghỉ ngày Thứ Ba**

Dàn nhạc danh tiếng LÊ VĂN THIỆN

Với những danh ca : NGỌC MINH, MỸ DUNG, NHẬT THIÊN LAN, ALI MINH THẢO LY, LINH PHƯƠNG... hằng đêm đều gặp gỡ và so tài tại :

NHÀ HÀNG CA VŨ NHẠC

PHA LÊ

Lầu III, Thương xá CRYSTAL — 95-101, Công Lý — SAIGON — Điện thoại : 92.115 - 92.726 — Ext. 256

- *Show Quốc Tế và Việt Nam, với những vũ điệu mới lạ, nẩy lửa... Hàng tuần đổi mới.*
- *Khung cảnh ấm cúng, trang nhã.*
- *Tiếp đãi ân cần và lịch sự do nữ nghệ sĩ MINH TRANG điều khiển.*

ĐẶC BIỆT : *Điểm tâm buổi sáng — Cơm trưa và tối, với những món ăn đặc sắc do đầu bếp chuyên môn đảm nhận.*

ÂM NHẠC, MÁY LẠNH THƯỜNG TRỰC

MỞ CỬA : Sáng : Từ 8 giờ đến 14 giờ
Chiều : Từ 16 giờ đến 24 giờ

Có nhận tiệc tiếp tân, tiệc cưới — Giá phải chăng
Ban Giám Đốc KÍNH MỜI

nhớ cái học xưa (tiếp trang 17)

do Chung Do và Vương hy Chi đời Tam quốc tạo thêm.

Chỉ nói sơ đến cái học ngữ vựng (tiếng một) chứ chưa đề cập đến chuyện cách đặt câu và hiểu nghĩa cả câu. Cái khó của chữ nho một phần là ở lối đặt câu. Ngay cách dùng giới từ (préposition) cũng đủ làm nhiều người phải vỡ óc, đến nỗi phải kêu lên rằng ai mà đặt được 8 giới từ cho đúng chỗ thì đã đáng mặt đỗ tú tài rồi:

Chi, hồ, giả, dã, hí, yên, tai
Bất tự nặng thông thị tú tài.

Ngay như thời trước có vị đường quan chữ nghĩa một bụng mà còn lẫn lộn « dân chi phụ mẫu » với « phụ mẫu chi dân » chứ đừng nói ai khác.

Thật y như cái kiểu người Pháp khen ai « il conjugue bien le verbe » nó chia động tự đúng lắm nghĩa là có ý nói Pháp văn nó cũng lắm đấy. Cái khó trong lối đặt câu của chữ nho đã khiến tôi bật cười khi nghĩ đến chuyện một ông quan ra về đối cho 1 anh học trò dốt:

— Thần nông giáo dân nghệ ngũ cốc: nghĩa là vua Thần nông dạy dân nghề gieo năm giống thóc, thì chàng nho sinh ta bí quá đành phải đánh liều chữ đối chữ nhưng chẳng có nghĩa gì cả:

Thánh sầu mác quan gừng tam cò.

Và cái khó khác nữa là trong chữ nho câu kéo luôn một hơi cho đến hết chứ không có dấu phẩy để ngắt đoạn ngắt mạch gì cả. Hơn nữa lại không có chữ hoa để chỉ các danh từ riêng hay để phân biệt ở đầu câu. Vì thế có khi sinh lầm lẫn, tối nghĩa hoặc nghịch nghĩa. Ai học chữ nho theo lối cổ điển hẳn còn nhớ tới giai thoại này. Có 1 ông già 70 tuổi mới sinh đứa con trai, lúc sắp chết không biết để lại gia tài cho nó thế nào vì nó còn non dại quá, ông chỉ sợ chàng rể chiếm đoạt hết. Sau ông nghĩ được 1 diệu kế để viết chúc thư.

(Thất thập sinh phi phi ngô tử dã kỳ điền) sản giao dữ tế ngoại nhân bất đắc vọng tranh)

Xem bản chúc thư này người rể có thể ngắt câu theo lối «thất thập sinh phi — phi ngô tử dã — kỳ điền sản giao dữ tử tế — ngoại nhân bất đắc vọng tranh» để hiểu theo nghĩa: "70 tuổi còn đẻ làm sao được nữa, đứa nhỏ này không phải là con tôi, vậy ruộng nương của cải giao cả cho thằng rể, người ngoài không được tranh."

Về sau có người vẽ cách cho đứa con trai đầu đơn kiện anh rể về tội đã chiếm đoạt. Quan xem di chúc, xử cho người con đẻ thắng vì theo lối ngắt câu « Thất thập sinh phi — phi ngô tử dã — kỳ điền sản giao dữ tử — tế, ngoại nhân bất đắc vọng tranh » có nghĩa là: « 70 tuổi sinh Phi (tên đứa nhỏ), thằng Phi chính là con của tôi. Vậy ruộng nương của cải đều giao cho con tôi hết, thằng rể chỉ là thứ người dưng (đứng ngoài) không được tranh vào đấy »

Nếu cái học ngày xưa có bị chỉ trích vì đã tạo ra những lớp người dài lưng lục chữ moi câu đề cho tinh thần bạc nhược gò bó sợ sệt thì công bằng mà nói nó đã làm cho con người ăn ở có cương, có thường biết kính trên nhường dưới. Cái chữ nghĩa thánh hiền nó có giá trị thực tiễn là có giá trị ở chỗ đó. Ngay cái hôm đầu tiên cha mẹ biện cái lễ nhập môn « trước là lễ thánh, sau là nhờ thầy khai tâm cho cháu » cũng đã nói lên 1 phần nào cái ý nghĩa đó rồi. Cái cảnh thầy đồ thiết tưởng đang giảng sách trên chiếc phản gỗ, chung quanh học trò đứa mài mực, đứa tô son, đứa viết phóng, đứa ê a học bài, cái cảnh ấy trước đây làng nào mà không có. Nếu dân làng rước thầy ở xa tới thì tết nhất phải lo tiền bạc quà bánh để thầy về quê, còn nếu thầy là người sở tại thì ngoài chuyện tết nhất ra, nhà thầy có công việc, lễ lạc gì học trò phải kéo đến giúp. Cái hình ảnh ông đồ nghiêm nghị chiếc roi mây cứ vun vút trên đầu và cái khuôn mặt rất người lớn của anh trưởng tràng không bao giờ có thể làm tôi quên được.

Lối dạy khắc nghiệt, khuyên sáo và nhồi sọ đó thật đã trái ngược với phương pháp sư phạm ngày nay. Cái học đó chỉ chú ở chỗ rèn luyện nhân cách, hướng nội nhiều hơn là hướng ngoại, khác biệt với cái học ngày nay. Trước quá gò ép bây giờ lại quá phóng túng, phá phách. Người xưa học là tiên học lễ, hậu học văn. Lễ và văn đây cũng phải hiểu theo nghĩa rộng như cổ nhân chứ không phải theo cách hẹp hòi lễ là lễ phép, lịch sự văn là văn chương như ngày nay ta thường quan niệm. Lễ chính là cái cách thế, cái bổn phận của con người đối với chính mình trong đạo tu tâm, dưỡng tính. Lễ cũng là cái mối tương quan giữa "cái ta" với "cái người khác" trong một trật tự nhứt định, gần thì cha mẹ, anh em, chồng vợ, thầy trò, bè bạn, vua tôi, xa thì nhân quần xã hội. Lễ cũng gồm mối liên hệ giữa cái ta và vũ trụ, giữa con người và đất trời trong thế tam tài thiên địa nhân. Ở sao không trái với mệnh trời và giữ sao cho hợp với bổn phận của người, vua ra vua, tôi ra tôi, cha ra cha, con ra con chứ không thể lộn xộn, như thế là lễ. Tóm lại nói lễ là nói đến một cái gì có trật tự, có trên có dưới, có thứ bậc. Nói lễ cũng tức là nói tới bổn phận. Còn văn là đẹp, là sáng, là rạng. Học văn là học những cái gì làm cho đầu óc mở mang, trí tuệ sáng sủa rạng rỡ. Một đằng lễ chủ về luyện cái tâm, còn văn trau dồi cái trí, Cái tâm phải luyện trước, thứ đến mới tới cái trí. Cái cao vọng của cổ nhân là làm sao thượng thông thiên văn, hạ đạt địa lý, trung quán nhân sự là ở trong ý nghĩa ấy. Bây giờ người ta đã hiểu lễ và văn theo nghĩa thật cạn hẹp cũng như câu cao dao: « Thứ nhất sợ kẻ anh hùng, thứ nhì sợ kẻ cố cùng liều thân » thì những chữ kẻ cố cùng liều thân thường được hiểu là những kẻ bạt mạng, dốt ăn vụng tùng làm liều, những thứ « con trâu lắm mình » chứ cỏ rỏ đâu là thứ nhất sợ kẻ anh hùng, kẻ gặp thời lập được những công trạng hiển hách tiếng tăm vang dậy, những kẻ đó ta phải sợ (sợ đây được hiểu là kính nể, tôn trọng). Và thứ nhì sợ kẻ cố cùng liều thân, sợ những kẻ không đạt, không gặp thời nhưng dù phải sống trong hoàn cảnh bí cực, cùng quẫn họ cũng quyết tâm bảo vệ đạo lý, kể cả trường hợp phải liều thân. Ngay câu « có thực mới vực được đạo » cũng hay bị hiểu quẹo đi là có ăn thì mới có sức khoẻ để làm được công kia việc nọ; còn nghĩa đúng của nó là lòng mình có chí thành (thực) thì mới mong bảo vệ (vực: bênh vực, nâng đỡ), mong làm sáng cái đạo lý, cái nghĩa đó lại ít ai chịu hiểu cho, chứ nghĩa bây giờ nó phiêu bạt thế đấy. Như vậy còn trách chi chuyện mới đây có người đã đăng báo trân trọng mừng bạn trai « vu qui », chúc ông đồng nghiệp « tái giá » với một bà khác. Lại còn chuyện « nhạc thời trang » (nhạc ăn vận đúng mốt!). Ấy là chưa kể những ca dùng lộn tùng phèo, phạm vi thành vi phạm, bộ hạ thành hạ bộ vong mạng thành mạng vong (Hà Thượng Nhân ông có thấy ngựa con dấy không?). Chứ nho, tôi sợ người dạy, tôi sợ người nói, tôi cũng sợ luôn mấy ngài chữ nghĩa chưa được mấy hột mà đã có cái gan vàng cùng mình đi soạn tự điển hán việt, đi dịch Đường thi hoặc Trang sử tinh hoa! Tôi sợ thật tình đấy.

Như trên đã nói, cổ nhân tìm vui trong cái học tu tâm dưỡng tính, cái đạo tu tề trị bình bắt đầu từ gần đến xa, từ cá nhân đến đoàn thể. Cái đoàn thể nhỏ bé nhất nhưng cũng gần gũi nhất là gia đình. Rồi đến quốc gia, thiên hạ. Cái « tôi » chả đáng gì sẽ phải biến đi, phải nhường chỗ cho nghĩa đoàn thể. Vì thế trong khi trò chuyện, cái danh xưng để chỉ ngôi thứ nhất được biểu thị bằng những chữ hèn kém, khiêm nhượng như *tiểu đệ, bần đạo, tiện thiếp, vãn sinh, thiềm* chức còn người được nói với thì lại có những tiếng cung kính để chỉ như *đại, tôn, quý, lương*...

Từ đó mà xét, chúng ta thấy tuy cổ nhân có mắc cái khuyết điểm dành quá nhiều thì giờ dùi mài kinh sử để « chờ kịp khoa » nhưng nếu long vân gặp hội được vua tuyên triệu thì cũng chỉ nhằm thỏa cái mộng bình sinh là lập chí để an dân trị quốc. Còn chuyện được vào ăn yến với vua, được thăm vườn ngự uyển được cấp mũ áo hia hốt, ngựa xe võng lọng, hoặc giả tiếng tăm có vang dậy để cả họ được thơm lây, khi vinh qui bái tổ được dân hàng tổng hàng huyện đón mừng hay khi đại đăng khoa rồi thì có thể tính chuyện tiểu đăng khoa (cưới vợ) một cách dễ dàng... tất cả những cái đó trước sau vẫn chỉ là cớ phụ đối với cái chí tang bồng hồ thỉ của đấng tu mi nam tử. Ngay lời khuyến khích của người vợ mới cưới « anh chưa thi đỗ thì chưa động phòng » cũng là nhằm trong ý hướng ấy.

Khi nhập thế, nhà nho nhập với thái độ thật cuồng nhiệt, thật tha thiết còn khi xuất thế lại xuất với một tâm hồn trong suốt, trống, lặng qua cuộc sống rất ư là nhàn tản:

Người lịch sự như tiên, phú quý như trời, dắt ngựa dong chơi ngoài ngõ liễu.

Ta trồng cỏ đầy vườn, vãi hoa đầy đất, gọi đồng pha nước trước hiên mai.

Tôi đã bênh vực cái học ngày xưa, kể cả cái học theo kỳ ức, nhai nhải đến thuộc như cháo? Đúng. Học ngoại ngữ không có cách gì tiến bộ hơn cách học thuộc lòng cả. Hồi tôi còn học ở 1 đại học Saigon người ta đã bắt học cours thuộc lòng. Rồi đến khi sang Mỹ học có môn người ta cũng bắt thuộc lòng. Không có gì vượt hơn cổ nhân sao? Mà tại sao tôi lại bênh vực cái học xưa? Dễ hiểu lắm. Bởi vì cái học ngày nay nó thối nát, bần thỉu quá, chẳng vượt hơn xưa được tí nào cả. Ở! thời đại tiến bộ mà không tiến bộ là bị lùi. Giữa cái tôi và cái tệ (le pire et le mal) nếu phải chọn thì ta chọn cái nào?

Tôi muốn nói nhiều, nói thật nhiều nữa, nói để cho hả những gì vẫn tấm tức bấy lâu. Nhưng chưa chắc tôi đã có khả năng biện bạch cho vừa ý nhất là tôi đã trót lạm dụng vượt ra ngoài khuôn giấy mà ông chủ bút đã dành cho tôi. Tôi muốn mượn câu nói của Mạnh tử để làm kết luận cho bài này: « Chẳng qua là vì chuyện chẳng đặng đừng nên mới phải vậy chứ ta có muốn biện thuyết làm gì đâu » (Ngô bất đắc dĩ dã, ngô khởi hiếu biện tai).

Tuần lễ từ 12-10 đến 18-10

SỰ ĐỜI BẤY NGÀY

VẬN ĐỘNG CẦM LINH.— Trong khi chiến cuộc Việt Nam tiếp tục lắng dịu không có lời giải thích xác quyết, thì các cuộc vận động hòa bình Việt Nam vẫn tiếp tục tục ráo riết và lặng lẽ. Tuy vậy lâu lâu lại thấy hé mở chút ít tin tức. Tại Mạc-Tư Khoa, dài bá âm Nga Sô loan báo: Ngoại trưởng Pháp Maurice Cchumann à thủ tướng Nga Kossygin đã hội kiến với nhau tại điện Cẩm Linh trong tinh thần « hiểu biết » giữa đôi bên.

Nhiều vấn đề được đề cập tới, trong đó có vấn đề Việt Nam. Ngoại trưởng Pháp nói rằng: ông tất hy vọng ở cuộc hòa dịu giữa Mạc Tư Khoa và Bắc Kinh, nhờ đấy để tìm giải pháp cho Việt Nam. Ngoại Trưởng Pháp cũng kêu gọi Nga hòa dịu với Mỹ để khai thông bế tắc cho vấn đề Việt Nam, nhưng Nga bảo rằng không biết nhân danh « gì đây » để dàn xếp vấn đề Việt Nam. Anh quốc thì thúc giục Mỹ tăng cường quân lực cho VNCH, rồi rút ra khỏi VN, từ đấy nếu VNCH có bị mất thì cũng chẳng nguy hại gì! Đây là ý kiến của Huân Tước Harllech, Đại Sứ của Anh quốc tại Hoa Kỳ. Ông Đại Sứ Huân Tước này nói: « để cho chế độ Saigon bơi được thì bơi, không bơi được thì chết chìm.

Mà dù chết chìm chăng nữa thì cũng không đến nguy hại như 4, 5 năm về trước (?!). Cứ xem như trường hợp Nam Dương thì biết, chúng tôi đã tưởng rằng Nam-Dương không thể tránh được khỏi lọt vào quỹ đạo của Trung cộng, ấy vậy mà bây giờ thì ngược lại! « ý Huân-Tước này muốn bảo: Vạn-bất-đắc-dĩ, miền Nam Việt-Nam có bị lung-lay vì Cộng-Sản, tất thế nào người VN cũng tự-cứu, đừng sợ! Bây giờ ta tự cứu ra sao đây? Ông Huân-Tước này cũng có ý nói: « Nam dương thân Cộng cuối cùng còn quay lại chống cộng kịch-liệt nữa là miền Nam VN vốn chống Cộng tự đầu, nếu bây giờ có mất nước vào tay Cộng sản thì « cũng đáng kiếp » bởi không chịu chống Cộng cho ra hồn! Đáng suy nghĩ thật!

TỤT THANG, XUỐNG THANG? Hoa Kỳ từ trước vẫn không tin là Cộng Sản đã chịu đáp ứng tụt thang chiến tranh, sự lắng dịu của chiến trường Nam VN được giải thích là « địch kiệt sức, không làm nổi trò trống gì nữa ». Cho tới đầu tuần rồi, Ngoại Trưởng Mỹ W.Rogers lên tiếng chính thức nói rằng: Cộng Sản đã đáp ứng và chịu tụt thang, giảm 2/3 số xâm nhập từ Bắc vào Nam VN, và vì thế chiến cuộc rất có thể sẽ từ từ tan biến, không cần phải có một hiệp ước gì cả. Cách đây bốn năm năm Ông Henry Cabot Lodge cũng có nói như vậy về sự tàn lụi của Chiến Tranh VN. Tuy thế, hãy chờ xem sao đã!

LÊN THANG, ĐÁNH LỚN? Kể từ giữa tuần rồi, có nhiều tin của tình báo Việt Mỹ, cộng thêm các tin của tù binh Đỏ và các tài liệu bắt được của Cộng quân thì hiện nay Cộng quân đang nỗ lực chuẩn bị cho chiến dịch mùa Đông Xuân sắp tới. Sự chuẩn bị đánh lớn này của Cộng Quân giải rộng suốt bốn vùng Chiến thuật, đặc biệt tại Vùng 4 địch ra lệnh cho quân cán phải học tập nghiên cứu tập tục lề lối sinh hoạt của người Cao-Miên (Việt Nam mới!) để tranh thủ dám người này, các nhà quân sự nói rằng: chiếu theo các tài liệu, tin tức, thì Cộng Quân sẽ mở lại chiến trận vào tháng mười một tới đây Nếu để ý, sẽ thấy: các nhà quân sự này lâu lâu lại đưa ra thời gian địch sẽ hành động, và cứ thế mà lần đi, chẳng ra làm sao cả!

MORATORIUM! TỔNG PHẢN-CHIẾN! Ngày 15-10-1969, các sinh viên phản chiến Hoa Kỳ tổ chức chiến dịch đã kích chiến tranh Việt Nam. Các sinh viên Mỹ tổ chức các cuộc biểu tình, hội thảo lăng xăng, đã kích chiến tranh, nhưng lại không biết cách nào để giải quyết được vấn đề hơn là đòi Mỹ đem quân về nước. Trước ngày 15-10, TT Nixon đưa ra một bức thư gởi cho 1 sinh viên ở Đại Học Georgetown, trong thư ông đã kích dữ dội các sinh viên phản chiến có tính cách a-dua nhảm nhí. Ông Nixon bảo: « Chính sách quốc gia, không thể được thiết lập trên căn bản của những cuộc biểu tình hò hét ngoài đường phố ». Lúc đầu, các sinh viên phản chiến xem ra hùng hồn lắm, nhưng từ khi bị phản công thì xem ra lại lọt vào cái cảnh « đầu voi đuôi chuột ». Nhiều đoàn thể, dân chúng Mỹ chống các hành động của sinh viên. Duy có Cộng Sản Hà Nội thì đặc biệt khen ngợi.

PHẠM VĂN ĐỒNG CHỈ HUY PHẢN CHIẾN MỸ? Đài phát thanh Hà Nội trong đêm trước ngày các sinh viên Hoa Kỳ phát động Ngày Phản Chiến Thủ Tướng Bắc Việt Phạm Văn Đồng có gởi cho các lãnh tụ, sinh viên và «nhân dân tiến bộ Mỹ» một bức thư. Trong thư, ông Đồng nói: «Bắc Việt chấp thuận và khuyến khích các hành động của Sinh Viên Nhân Dân Mỹ tế bộ...» Lời lẽ như vậy, quả thật ông Đồng đã đại diện cho cho Bắc Việt để cho phép các sinh viên Mỹ xuống đường hò hét trợ lực cho vâm lăng Cộng Sản ở Nam VN. Đau thật! Các sinh viên phản chiến Mỹ nghĩ sao và nói ra sao đây!

TỐNG và NGHÊNH, GIAO và THỪA.— Thế là hai Viện của Quốc-Hội nước Việt-Nam đã bầu xong « quý-vị » Chủ-Tịch, Phó Chủ-Tịch, và Tổng Thư-Ký cho niên khóa 69-70. Hai ông Chủ-Tịch hai viện trước sau vẫn là hai ông cũ từ hai năm qua; thế là lễ tống-cựu nghênh tân không cần phải có, buổi giao thừa cũng phế nốt! Ba hiệp ở ngôi Chủ-Tịch, chẳng cần phải vất vả như Tổng-Thống Đại-Hàn phải vã mồ hôi để vận-động hiệp ba làm Tổng-Thống!

Thế mới biết, đẻ con ra đặt cho nó cái tên thật « lương » hảo, thật lơ-mơ «huyền» hoặc thì nó mới làm nên được!

CÁO LỖI

Vì một trở ngại kỹ thuật loạt bài « HỘI THẢO » NHA TRANG không thể đăng kịp trong số nầy. Xin đón đọc ở số sau. Thành thực cáo lỗi với độc giả.

ĐỜI

văn nghệ cởi truồng

(tiếp theo trang 17)

Để thêm gia vị cho các cuộc biểu diễn tình dục này, người Mỹ lại còn mang theo hình ảnh cởi truồng nào là Play-boy, nào là Sex... Khiến cho thanh niên nam nữ An Nam xem xong rồi là mặt cứ ngay ra như cán thuổng...

Về phương diện văn nghệ tình dục ở nước ta thì vấn đề rộng ớn quá. Kẻ viết bài này không dám lạm bàn. Chỉ được biết rằng một nhà văn nữ của ta ở đây trong năm trang giấy đã mô tả đến 4 cuộc làm tình đủ các cỡ. Tôi còn nhớ 1 câu đối thoại đã đưa nhà văn nữ này lên đài danh vọng là « em lên nhé »... Yêu cầu ông chủ nhiệm báo Đời phỏng vấn nhà văn nữ này để hiểu về trình độ và khả năng tình dục nước ta...

Thợ cày

CA SĨ — TÂY BAN CẦM

NAM PHONG

THÁNG 10-1969

Muốn trở thành **Ca Sĩ — Nhạc Sĩ** Đúng nghĩa. Muốn có nơi học Nghiêm Trang. Muốn học với thầy Đứng Đắn, Có Thực Tài. Hãy tìm giáo **NAM PHONG** Sáng tác Gia Quốc Tế — Paris. Có đủ các lớp Sáng — Chiều — Tối từ thứ 2 đến 7 — Giáo khoa, Căn Bản, Cấp Tốc. Vì bận dạy, chỉ tiếp Học Viên Mới. Mỗi chiều thứ Bảy từ 3g đến 6g tại số 18, Tạ-Thu-Thâu Saigon (trên lầu) Xin Bấm Chuông.

Hội thảo

(Tiếp theo trang 9)

thiêu cũng đã ế quá rồi... Chiến-tranh đã làm chúng ta mệt-mỏi, chiến-tranh lại hạn chế tự-do,... mà không cung cấp những giải-trí... trái lại chỉ toàn là cấm đoán...

ĐỖ NGỌC YẾN: — Qua lời phát biểu của anh bạn độc giả và qua những ví dụ không tiện ghi lại chúng ta thấy những áp lựctì nhdục có vẻ nặng nề tuy không trầm trọng... Nếu quý anh quý chị thấy không có gì đáng bi quan thì thôi còn nếu trái lại xin đề nghị những giải pháp... hoặc là phát triển giáo dục sinh lý... hoặc như ở Đan Mạch cho tự do không cấm đoán. chuyện kín tình dục trở nên « ế » rồi cũng huề cả... các anh các chị có ghi thêm những giải pháp gì khác nữa không ạ.

VŨ VĂN HOANG :

Hòa Bình Trở Lại, Phong Trào Tình Dục Sẽ Xẹp...

Tôi đồng ý với anh bạn vừa rồi... tôi thấy ở các trường học các em trên 15 tuổi... vì đang chiến tranh các em không thể đi chơi xa về đồng quê cắm trại. hay câu cá... thậm chí thiếu cả sân chơi thể thao. đá bóng... rồi chỉ biết xách xe chạy rong trong thành phố và bao nhiêu kích thích đập vào trí óc tò mò của mấy em... với sức sống đang lên... các em không thể nào tránh được những ám ảnh xấu được ... Rồi cha thì đi lính. mẹ phải đi buôn bán kiếm ăn ai sẽ là người dạy dỗ chỉ dẫn cho chúng khỏi hư hỏng... Tôi nghĩ khi hòa bình trở lại ta sẽ giải quyết được hết. bây giờ thì quá khó khăn...

LÝ ĐẠI NGUYÊN:

Phải Tổ Chức... Phải Tổ Chức Gấp...

Tôi nghĩ rằng tính dục hay tình dục là một đòi hỏi tự nhiên của con người — Đạo Phật chủ trương diệt dục mà cũng phải công nhận qua câu chuyện một cậu bé được một thiền sư đem về núi từ hồi mới lọt lòng mẹ... khi đã khôn lớn sau bao năm tu học — vị thuyền sư cho theo xuống núi gặp cái gì cậu ta cũng hỏi, nhưng cậu chú ý nhất là cô gái hái dâu. Cậu hỏi sư phụ đó là con vật gì, sư phụ bảo đó là con cọp rất nguy hiểm... về sau cậu ta chỉ tương tư có mỗi con cọp và đòi sư phụ cho gặp.

Mỗi thời đại người ta có những quan niệm khác nhau về dục tình, và cách thực hiện những đòi hỏi của dục tình—cũng cầu kỳ khác nhau. ngày xưa các cụ trước khi làm tình đã làm lễ tế cáo tổ tiên... rửa tay ... rồi dùng đũa gắp! (mọi người cười...) ngày nay thì... thì có nhiều cách khác... Nhưng trước những phong trào tình dục sôi nổi hiện nay nếu ta không biết tổ chức thì thật là nguy hiểm... gần một triệu quân đội ta — thường bị cấm trại. và 6.7 trăm nghìn quân đội đồng minh không mang theo đàn bà sang... ta cần phải tổ chức để thỏa ứng những đòi hỏi tự nhiên đó... không tổ chức sẽ gây nhiều tệ đoan khác ... kể cả bệnh tật... Nếu đã có giải quyết thì chỉ có những người làm đĩ lén lút giải quyết thôi chứ chính phủ không giải quyết... Trong chiến tranh, chính phủ Nhật rất khéo tổ chức để giải quyết những nhu cầu nầy... đã chận đứng nhiều tệ đoan và thâu thêm một mối lợi lớn...

Tình dục hay tình dục là một đòi hỏi muôn đời của con người, trong chiến tranh vì quân đội ta và đồng minh đông đảo như thế này... mà chỉ để cho mấy cô gái điếm riêng lẻ giải quyết thì nguy hiểm quá !... Bây giờ nhiều khi nhìn các cô các bà đi đường... thấy ai cũng có vẻ khả nghi quá !... lại càng dễ làm cho các bạn trẻ mới lớn lên mất tin tưởng... Cần phải tổ chức... tổ chức gấp !...

MỘT ĐỘC GIẢ : Đó chỉ là đề nghị để giải quyết nhu cầu chứ không phải để giải quyết nguyên nhân.

LÝ ĐẠI NGUYÊN : Vâng.

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN :

Không bị ấn ức về Dục tình... Chiến tranh sẽ ngắn lại hoặc không có nữa..

Tôi nghĩ rằng những ẩn ức tình dục sẽ đẩy con người đến những hành động khác thường tai hại... như hiếp dâm... và tôi cho rằng lính V. Cộng thường lao mình vào chỗ chết hoặc làm những điều tàn ác cũng bởi vì thiếu thốn... không được thỏa mãn về tình dục... dù họ có chủ trương cho phép hủ hóa... nhưng chỉ một số cao cấp được hưởng thôi... vì vậy ngoài giáo dục và tổ chức ra như các anh vừa nói... tôi nghĩ nên để cho tự do không che dấu, không lên án... nếu không có ẩn ức về dục tình... đôi khi tôi nghĩ chiến tranh sẽ ngắn lại hoặc là không có nữa.

ĐỖ NGỌC YẾN.

Xin chị Nga cho biết ý kiến.

NGUYỄN THỊ NGA

Về vấn đề nầy, tôi không có kinh nghiệm gì hết... vì sống trong một khung cảnh không có gì xáo trộn cả... còn khi đi ra đường gặp một vài cái... cái... cái đó... thì thấy chướng tai gai mắt vô cùng... Ngoài ra tôi không thấy có ý kiến gì đặc biệt...

Một câu hỏi không rõ tác giả... «xin chị Nga cho biết bao nhiêu tuổi và đã có người yêu chưa... xin lỗi phải tò mò...»

NGUYỄN THỊ NGA :

Thưa 20 tuổi và chưa, chưa... xin cho một vài giây để nói đến «Gia Đình Mục Vục» là... trong những ban hoạt động, ban phụ tá hay ban điều hành... phần đông chưa có người yêu, hoặc người yêu đã mất... còn người có gia đình, hoặc người yêu rồi thì số ít... vì họ ít có thì giờ hoạt động... phần đông chúng tôi ngoài thì giờ làm việc, chúng tôi còn sinh hoạt hội đoàn... nếu có giải trí, như đi xem xi-nê chẳng hạn... thì chỉ xem một số phim có giá trị được chọn lọc... thành ra cũng không thấy có gì phải bận tâm lắm...

ĐỖ NGỌC YẾN :

Chúng ta có thể nghĩ rằng hoạt động nhiều cũng là một cách giải tỏa...

CẢ TẾU : ... chắc cô Nga là người Công giáo, tôi cũng là một tín đồ Công giáo...

Tôi nghĩ rằng có tôn giáo cũng đỡ hơn... trước những kích thích... nửa mình cũng muốn, nửa lại sợ tội lỗi... sợ ma quỷ dẫn dắt rồi thôi... Đó là tôi nói những tín đồ chân chính... còn như tôi thì tôi... đôi lúc cũng đa tình gớm !... (cười)

Như vậy tôi nghĩ có *giáo dục*, có *tôn giáo*, có *lý tưởng*... thì cũng đỡ rất nhiều những bậy bạ về tình dục.

MỘT ĐỘC GIẢ : Tôi xin hỏi nhà văn Nguyễn đình Thiều...

Tôi cũng như nhiều độc giả khác thích đọc truyện của anh... ít ai mua báo trong đó có anh viết mà không đọc bài của anh... nhưng đó là phía đàn ông... xin anh cho biết những phản ứng về phía đàn bà ?

NGUYỄN ĐÌNH THIỀU :

Thành thực mà nói những nữ độc giả thường tỏ ra thích truyện của tôi... khi gặp tôi các cô thường khen là truyện viết hay nhưng có nào cũng bảo rằng truyện viết tục quá... xong rồi các cô lại cười... (mọi người cười...) cười như thế chứng tỏ là huề cả làng rồi... (cười...)

LÝ ĐẠI NGUYÊN : (hỏi *Lam thiên Hương*)

Cô thường có những loạt phóng sự liên quan đến vấn đề nầy xin góp ý kiến.

LAM T. HƯƠNG :

tuổi trẻ bây giờ hư hỏng nhiều...

Trong những dịp đi làm phóng sự... tôi thấy tuổi trẻ bây giờ hư hỏng nhiều... có lẽ cha đi lính, mẹ đi buôn như các anh đã nói hoặc là vì chúng không tin tưởng gì ở ngày mai... khi làm phóng sự «gái chửa hoang» tôi được đọc một bản thống kê trong khoảng 104 người mắc bịnh hoa liễu giang mai... thường có 10 phụ nữ số còn lại toàn đàn ông... và hầu hết từ 17 đến 30... Trong xã hội chúng ta những người 20 tuổi như chị Nga chưa có người yêu là điều rất hiếm có... thực tế thì từ 14, 15, 16 đã có người yêu và đã yêu say mê... yêu đến độ rằng...hằng ngày chúng ta thấy các cô cậu 15, 16 yêu nhau rồi tự tử...

ĐỖ NGỌC YẾN :

Có nhiều người cho rằng «hội các bà góa» anh viết dựa trên những tài liệu ngoại quốc hơn là thực tế ở đây... xin anh cho biết đâu là sự thực.

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN :

Đây là một chuyện thực... như hồi nầy tôi nói một bà... bà chủ tịch rất nổi tiếng có lẽ ai ở đây cũng biết tiếng, nhưng không tiện nói ra... đã mời tôi tham dự.

ĐỖ NGỌC YẾN :

Đến giờ có lẽ chúng ta cũng đồng ý được nhiều điểm : như ta phải *tổ chức*... hoặc là có *lý tưởng*, có *tôn giáo*, có *giáo dục* hay có *hoạt động* trong các đoàn thể nhất là đoàn thể trẻ... có thể giúp con người độc lập được trước những tấn công dữ dội của tình dục... Các anh các chị cho thêm kinh nghiệm bản thân trước những phong trào tình dục, nếu cho là tai hại,... phương pháp đề kháng của các anh các chị như thế nào cho chính mình và cho những người thân ?

CHU VĂN QUÝ :

... trách nhiệm... «khiêu dâm» của mấy anh nhà báo rất nặng...

Nãy giờ nghe các anh các chị nói những điều có vẻ bi quan cho vấn đề hiện tại quá. Riêng chúng tôi trong « gia đình mục vụ » qua các lớp huấn luyện về dự bị hôn nhân, tôi thấy hầu hết 400 nữ học viên hoặc chưa có người yêu hoặc ước mơ một tình yêu đẹp đẽ một thứ tình yêu bàng bạc như trong văn thơ thời tiền chiến khác với những chuyện như anh Đoan kể.

Theo anh Đoan thì anh cho rằng phóng sự của anh phản ảnh thực tế anh Thiều thì cho rằng truyện của anh chỉ để thỏa mãn độc giả... theo tôi thì các người viết văn làm báo giữ một vai trò quan trọng trong việc hướng vẫn phong trào tình ái. Nếu ảnh hưởng của sách vở Tây Phương du nhập loại như Play-boy... một thi ảnh hưởng của các anh đến mười...

Tôi đã đọc các tác phẩm của các anh. Tôi nghĩ rằng các anh có trách nhiệm... Riêng tôi, tôi đã có một quan niệm đứng đắn về tình yêu tôi có thể đọc, chứ không thể nào đưa cho các em được...

NGUYỄN ĐÌNH THIỀU :

Chắc anh chưa theo dõi hết một truyện của tôi... nếu có những đoạn khiêu dâm để gây tò mò cho người đọc thì đó chỉ là một kỹ thuật viết truyện cho báo hằng ngày... còn phần kết luận bao giờ tôi cũng cho nhân vật của tôi... giữa cái chính và tà... phải từ bỏ cái tà đi... tôi cho đó là một mục đích hướng thượng... các người cầm bút khác... không phải tôi nói bắt chước tôi .. như cũng nên làm như thế...

VŨ VĂN HOÀNG

Riêng tôi... tôi thấy giáo dục về sinh lý cũng cần... có anh cho rằng nếu dạy thì sẽ gây nên tò mò muốn thực tập... có anh thì bảo phải giáo dục từ hồi còn bé khi trẻ con bắt đầu tò mò... quan niệm của tôi, tôi cho rằng chỉ giáo dục cho những em tò mò để làm thỏa mãn nó... còn em nào chưa hoặc không để ý đến thì thôi... không nên gây thêm những ấn tượng mà chúng chẳng chịu chúng sẽ thắc mắc tìm tòi...

LÝ ĐẠI NGUYÊN :

Tôi cho rằng chuyện tình dục khỏi cần phải dạy cỏ cây cũng biết... tôi cho rằng có dạy thì nên dạy cho các bậc cha mẹ...

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN :

Có nhiều trường hợp dù cha mẹ có được giáo dục cũng không làm gì nổi... tôi đã gặp trường hợp những cô gái 14, 15 tuổi chỉ nhảy một cái là có thể rủ đi ngủ được... nhưng ngày hôm sau gặp lại cô ta xem như chưa hề biết mình là ai cả... với những tuổi trẻ quá chán chường như thế nầy... tôi nghĩ không cách nào giáo dục được cả... phải có một cái gì kèm theo nữa

MỘT ĐỘC GIẢ : Xin các anh trong « gia đình mục vụ » cho biết kế hoạch phát triển của các anh... nếu không,việc làm tốt đẹp đó qua suốt 4 khóa mới có

(Xem tiếp trang bên)

vài trăm học viên... tôi e rằng mất công quá chăng ?

CHU VĂN QUÝ : Chúng tôi không nhằm mục đích thương mãi nên phần quảng bá có kém cỏi thực, nhưng chúng tôi mong rằng với những kết quả tốt, bộ quốc gia giáo dục có thể sẽ đưa... vào một phần của chương trình học đường... có thể... vàng vàng... có thể hy vọng như vậy.

ĐỖ NGỌC YẾN : Rất cảm tạ các anh chị ở trong « gia đình mục vụ » dù ngày mai phải lên đường sớm tham dự trại sinh hoạt của lớp» dự bị hôn nhân vẫn cố gắng đến họp...

Các anh, chị trong « gia đình » mục vụ đã ra về vào lúc 22 giờ. Cuộc hội thảo lại tiếp tục... các hội thảo viên đều tỏ ý muốn phỏng vấn Lam Thiên Hương

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN : ... Ý các anh ấy bảo là khi viết những loại bài như « những ông tướng nào yêu tôi »... chắc L.T.HƯƠNG đã có một ít kinh nghiệm về đàn ông... Hương nói cho độc giả biết những kinh nghiệm đó...

LAM T HƯƠNG : Bây giờ Hương 25t, khi viết loạt bài đó... Hương 20 tuổi rất là trẻ... khi quen các ông tướng đó... sự thật là họ chỉ coi Hương... như một cô em bé... Sự thật là họ có thương nhưng mà Hương chỉ chọn những người nào thích sống bằng tâm hồn mới chơi... nhưng mà thương như nâng trứng... như hứng hoa vậy thôi... chứ không có gì suồng sã... hễ mà suồng sã là Hương không chơi... thế mà nhiều người đặt điều nói nọ, kia... chỉ toàn là sản phẩm tưởng tượng... bây giờ mới có dịp nói ra... Hương sống trong một gia đình rất là gia giáo... sống rất là nghèo với mẹ và em... nếu suồng sã, một người như Hương rất dễ làm giàu...

NGUYỄN HOÀNG ĐOAN : Hương nói chị thích chơi với những người nâng Hương như nâng trứng, hứng Hương như hứng hoa như ông... Hương vừa mới nói... vậy Hương cho biết những người đàn ông suồng sã thường có những cử chỉ những mưu toan như thế nào ?

LAM THIÊN HƯƠNG : Họ thường... thường hôn ầu... hay bậy bạ vậy đó.... nhưng chỉ một lần thôi... Hương rất cứng rắn... cách để phòng hay nhất là đừng nghe họ tán... Hương chỉ thích người yêu đến với Hương bằng văn thơ... như có một nhà thơ không quân đã ví Hương như là :

«Em là giòng suối nhỏ... của quê hương lửa đạn này... giòng suối... khô cằn sỏi đá... »

MỘT ĐỘC GIẢ : Cô nghĩ gì về « một giòng suối khô cằn sỏi đá... »

LAM THIÊN HƯƠNG : (Cười... mọi người cười...)

Cuộc hội thảo chấm dứt ngang đây... Bây giờ gần 11 giờ khuya.

◔

Đặc biệt trong cuộc hội thảo nầy, không khí vui nhộn khác với mấy kỳ hội thảo trước... nhưng nhiều vị có vẻ ấm ức chưa nói hết được... có lẽ nói luân lý, thì sợ bị chê là đạo đức giả... phân tích thật tường tận thì e thẹn... hay đôi khi lại sợ người yêu hay bà xã hạch hỏi « tại sao biết nhiều thế... » Anh em tòa soạn cũng nghĩ rằng vì những lý do nầy mà anh *« Vương Hữu Bột »* người đáng lẽ đặt vấn đề cho hôm nay, và cũng là người rất am hiểu vấn đề... không đến được...

Nếu bạn đọc thấy chưa được thỏa mãn, vì vấn đề chưa được đào bới sâu rộng... thì cũng vì những lý do trên... xin thông cảm thành thật cảm tạ.

ĐỜI

hành hạ tình dục (Tiếp trang 25)

dục, thấy đều như sụp đổ với Chiến Tranh, và Kỹ Thuật Cơ Giới đã đạt đến tuyệt độ. Sự rung động của tinh thần Nhân Loại trong lãnh vực tình dục, tiêu biểu và đáng chú ý hơn cả trong thời đại hôm nay, là hiện tượng các tu sĩ Thiên Chúa Giáo đòi được quyền lấy vợ, và hơn bảy ngàn trường hợp đã được thỏa mãn trong khi còn hàng vạn trường hợp khác chưa được dàn xếp.

Sự hành hạ của tình dục, không thể nào nói cho hết được, nhiều khi nó đưa đến những hiện tượng khủng khiếp, dù khi sự đòi hỏi đã được thỏa mãn. Có một dạo, báo chí ở đây đăng tải một cái tin : »... mấy tội nhân, sau khi thay phiên nhau cưỡng hiếp hai người đàn bà, một có thai, liền bảo nhau mổ bụng xem các bộ phận bên trong thế nào mà «thú » thế ! Và hai nạn nhân đã bị mấy con quỷ dâm dục banh xác !... «. Hiện đại, lãnh vực Điện Ảnh thế giới Tây phương đang đi mạnh vào lãnh vực tình dục, những cảnh ái ân đến « sốt ruột » được công khai trình diễn, Nhân Loại đang đi vào một con đường giải quyết mới với triết lý : « Hãy cho hưởng, để khỏi thắc mắc sinh tội lỗi ». Đông phương chưa đến thế, và Đông phương dường như còn có phần nào ngả về quan điểm như của Giáo Hoàng Phao Lồ Đệ-Lục khi Ngài buồn thảm thiết tha kêu gọi : « Hỡi Nhân Loại cao đẹp, đừng để cho dục vọng xác thịt lôi cuốn, hãy bảo toàn lấy giá trị cao quý của Con Người là Tinh Thần ». Đáp lời Giáo Hoàng, là nghệ sĩ đấu sũ Beattle lấy vợ người Nhật đã quảng cáo công khai» trong bnối hợp hoan đầu tiên của chúng tôi, mời tất cả các nhà báo, hoặc những người ái mộ chúng tôi, hãy tới nhà của chúng tôi để tận mắt xem chúng tôi làm các động tác ái tình cụ thể. Chúng tôi thấy không có gì cần phải giấu giếm cả !... »

ngày lạ (Tiếp trang 26)

khốc liệt hãy coi đó là một huyền thoại xa xưa, xa lắm là xa nghe con ! nghe con, con yêu quý chưa chào đời của mẹ.

Một rạp hát sắp chiếu xuất cuối trong ngày, tôi mon men ngắm cô hình quảng cáo, cặp mắt nhìn nhưng mất ý thức, đầu óc nhẹ hỗng, ngúc ngắc với không lung lay, lòng chồng có phải là tôi đây không, liệu người ta có nhét gòn trong đầu để bảo rằng đó là một hình hài còn sống, một thân thể biết đi, biết ăn, ngủ, đái, ỉa, biết làm tình. Sao đôi chân tôi vẫn bước lên một chiếc xe lam để đến nhà, vẫn chào hỏi xã giao với những người, hàng xóm, bật đèn trong căn phòng, khép cửa và thay quần áo, quanh bụng một lằn đỏ lún sâu, hai bàn tay tôi gãi xột-xoạt lên đó, rồi lên ngực, hai cái vòng tròn còn đỏ làm vừa đau đau vừa ngứa, vừa xúyt xoa gãi và nghĩ không thể hà tiện được phải mua những số lớn hơn mà mặc.

Trời tối hẳn, tôi biết được nhờ nhìn con hẻm mù-mờ, ánh sáng vàng vọi bệnh, hoạn tôi mở cửa sổ ngóc đầu nhìn ra ngoài cố ý tìm một mảng trời đen lung linh vài ánh sao làm nổi bật đen xì rùng rợn, nhưng chỉ có bức tường cao nghệu chắn trước mặt, cùng ánh điện chói chang lóe mắt, phía dưới con hẻm độ một thước bề rộng trẻ con đứng đông nghẹt, rải rác chạy dài theo con hẻm chúng bám vịu các song sửa, hàng rào, chúi đầu coi ti vi, cái nhoi nhúc, bon chen chưa bao giờ tôi nghĩ con nít ở đâu mà nhiều quá ! nhiều làm tôi muốn điên, mà tôi điên thật, vì điên nên nay mai phải nuôi đứa con nít nghe lớn lên nó gọi mẹ... mẹ.

Đêm rồi ! đêm tôi phải làm gì đây ? tưởng ngủ dễ làm sao, thử nhắm mắt lại coi, ngủ đi... ngủ đi «Ngủ đi mộng vẫn bình thường ' à... ơ. ! ! tôi nhớ ra quyển báo mua hồi chiều chưa đọc, tôi ngồi dậy tìm kiếm phòng, chắc tôi bỏ lại trên chiếc sập ở chợ rồi, phải làm gì cho qua đêm của những đêm còn lại, qua ngày của những ngày treo lủng lẳng theo hơi thở bước thử vấp váp một lần coi mày có còn lẽo đẽo theo sau. Tôi mệt rồi, mệt rồi ngày không phải của tôi, của buồng trời chán chường, của tay chân thừa thãi, cử động rời rạc cùng trí óc lơ mơ mù ám, có thể được sao ! được sao suốt một đời còn lại, một đời mà chỉ bình thường gói trọn, im lìm cho ngày mai, nghe thật tương lai phải không, nhưng lại là điệp khúc. Con ơi ! con của mẹ đang nghĩ gì ? nghĩ gì. Tôi vùng dậy soạn hộp đồ khăn và may tã lót cho con, ngoài trời cơn mưa trở lại, tôi nghe rõ tiếng trẻ con chạy tán loạn, và tiếc rẻ — không biết rồi thằng đó có hạ được tổ con nhỏ kia không ? — Mưa thật lớn trên mái tôn, tiếng rầm rập làm tôi không muốn nghĩ gì hết.

◐

Tửu-Quán ĐÀO VIÊN (HƯƠNG GIANG)

10, trương quốc Dung— Phú-Nhuận

(gần đường Cách mạng)

- Đầy đủ thịt rừng : Bò, Nai, Tôm, Cua, Lươn, Ếch
- Đặc biệt đầu cá Lóc
- Nhận đặt tiệc

Thầu cung-cấp Quân-trang, Quân-dụng, Vật-dụng Công-tư-sở và Quân-Đội

Giám-đốc : MAI-TRƯỜNG

— Nhà Sản Xuất Huy Chương Quân Đội duy nhất tại Thủ Đô do một nghệ sĩ chủ trương.

— Vì thế tất cả các món hàng của chúng tôi bán ra đều mang một sắc thái đặc biệt: ĐẸP và TỐT mà giá tiền lại Rẻ không đâu bằng,

— Với một nhóm thợ giỏi, nhiều kinh nghiệm, Với sự săn sóc đầy tận tâm của chính chủ nhân, chúng tôi đã và sẽ phục vụ quý vị một cách đắc lực trên phương diện làm tăng vẻ thẩm mỹ của người quân-nhân Q.L.V.N.C.H.

— Hầu hết quân nhân các cấp trước khi Xuất ngoại hoặc dự đại lễ đều tới tiệm Trần Thi Hoa mua nón kết, cầu vai đại lễ, Huy chương cuống và thòng. (Đã liên tiếp cung cấp nón kết, cầu vai và huy chương cho 8 khoá cơ giới Công binh du học ngoại quốc, và 90 phần trăm Sinh viên Sỹ quan Hải-Quân khóa 19, 20 đều dùng nón kết, cầu vai mang nhãn hiệu Trần thi Hoa.

— Đặc biệt : Sao Tướng bằng bạc thiệt, đầy đủ các cấp bậc.

— Nhận đặt nón lưỡi trai 8 múi Lục-Quân, 6 và 8 múi Không Quân, 2 múi Hải-Quân Loại Đặc Biệt bằng nguyên liệu tốt nhứt, với đủ cỡ lưỡi trai lớn nhỏ cho phù hợp với khuôn mặt.

— Nhận thêu in, dệt các loại phù-hiệu, nhãn-hiệu, cờ của Quân-Đội, Học-Sinh Và các nhà may, tiệm buôn.

— Nơi sản xuất đầy đủ các loại : QUÂN-KỲ, HIỆU-KỲ, LỆNH-KỲ, HUY-CHƯƠNG, HUY-HIỆU, PHÙ-HIỆU, CẤP-HIỆU, BÉ-RÉ, CÁT-KẾT, HẢI LỤC KHÔNG-QUÂN Q.L.V.N.C.H.

Bán Sỉ và Lẻ giá rất hạ
Nhà Sản-xuất Huy chương Quân-Đội
TRẦN-THỊ-HOA
49 Trần Hưng Đạo Saigon Đ.T. 98.829

ĐAU GAN! YẾU GAN!

Nhức đầu mất ngủ, ăn không ngon, chậm tiêu hay nổi mề đay như mụn ở mặt, nóng trong mình, bón uất, ban ngứa, vàng da, dùng thuốc :

Trị Bịnh Gan Quảng An Hòa

(Số 1 để trị gan và số 2 để bồ gan)

(Có bán ở các tiệm thuốc Bắc) K.N số 617 Ngày 18-12-63

tình dục và thánh kinh

(tiếp theo trang 24)

«Khi một người nam đã cưới vợ, ăn ở cùng nàng, rồi sau lại ghét, đi phao cho những chuyện khiến nàng mất danh giá, và gièm siểm nàng mà rằng : Tôi có lấy người nữ đó, khi đã đến gần, thấy không còn đồng trinh, bấy giờ cha mẹ của người gái đó sẽ lấy và bầy ra những dấu đồng trinh của nàng trước mặc các trưởng lão thành đó, tại nơi cửa thành. Người cha của người gái sẻ nói cùng các trưởng lão rằng : Tôi có gả con gái tôi cho người này làm vợ, mà người lại ghét nó : nay người phao cho nó những chuyện gây cho nó mất danh giá, mà rằng : Tôi không thấy con gái ông còn đồng trinh. Vả, này là các dấu về sự đồng trinh của con gái tôi.Rồi cha mẹ. sẽ trải áo xống nàng trước mặt các trưởng lão của thành đó. Bấy giờ các trưởng lão sẽ bắt người chồng mà đánh phạt, và bởi vì có gièm siểm một người đồng trinh của Y-sơ-ra-en, nên sẽ bắt vạ người một trăm siếc-lơ bạc, và giao cho cha người gái. Nàng sẽ làm vợ người, và người chẳng phép đuổi nàng đi ngày nào người còn sống. Nhưng nếu chuyện người nói là thật, nàng chẳng phải là đồng trinh, thì các trưởng lão phải dẫn nàng ra cửa nhà cha nàng, bá tánh của thành ấy sẽ lấy đá ném cho nàng chết, vì nàng có phạm tội gian ác tại Y-sơ-ra-en, mà hành dâm trong nhà cha mình»

Khi làm chuyện «Chẳng đặng đừng» «trên cánh đồng» Ta còn nhớ giai thoại về «tay chơi» Nguyễn Công Trứ trong hai câu :

Giang sơn một gánh giữa đồng !
Thuyền quyên ứ hự anh hùng nhớ chăng ?

Chẳng hiểu tiên sinh đã làm gì để đến nỗi cô đào hát phải kêu ứ hự ở ngoài đồng ! Nhưng trong Thánh Kinh, chuyện đó không được diễn tả một cách lả lướt, bay bướm đâu. Ta hãy nghe :

«Nếu người nam gặp con gái hứa gả tại trong đồng ruộng, hành hung nằm với nàng, thì chỉ người nam phải chết một mình mà thôi, chớ làm điều chi cho con gái trẻ đó, vì nàng không có phạm tội đáng chết, vì người nam gặp con gái trẻ đã hứa gả đó ở ngoài đồng, nàng có thể la lên, mà không ai giải cứu»

Khi đáng ra ki được phép ở nhà làm chuyện vớ vin. Các bạn quân nhân khi đọc thấy điều này trong Thánh Kinh hẳn thèm và muốn lấy vợ ! Đây là luật nói về lính và chuyện «Chẳng đặng đừng» : «Khi một người nam mới cưới vợ, chớ đi đánh giặc, và chớ bắt người gánh công việc chi, người sẽ được thong thả ở nhà trong một năm vui vẻ cùng người vợ mình đã cưới.» Dĩ nhiên khi lính được thong thả không phải đánh giầy, lau súng, không phải lội xình hành quân, lính vui vẻ «trả bài» cho bà xã là cái chắc. Mong thay !

Khi thế giới không còn liền ông ! Theo thống kê của Nước Cờ Hoa hiện có tới 21 triệu thiếu nữ Mẽo đang tham dự cuộc săn chồng không bao giờ ngừng nghỉ, họ đã săn miệt mài nhưng chẳng được bao nhiêu ! Tình trạng thiếu liền ông càng ngày càng trầm trọng. Tại Mẽo, những phụ nữ góa chồng, ly dị hay độc thân, trung bình cứ 3 người thì có một người không chồng. Một chuyện trong kinh thánh diễn tả một khía cạnh khủng khiếp khi không có liền ông, mặc dầu chuyện này trong trường hợp hiếm có. Câu chuyện nhan đề «Căn nguyên dân Mô Áp và dân Am Môn» :

«Lót ở Xoa thì sợ hãi, nên cùng hai con gái mình bỏ đó mà lên núi, ở trong một hang đá kia. Cô lớn nói cùng em mình rằng : Cha ta đã già, mà không còn ai trên mặt đất đến sánh duyên cùng ta theo như thế thường thiên hạ. Hè ! chúng ta hãy phục rượu cho cha, và lại nằm cùng người, để lưu truyền giống giống cha lại. Đêm đó hai nàng phục rượu cho cha mình, nàng lớn đến nằm

(xem tiếp trang 58)

Đời bên kia

(tiếp theo trang 41)

đường hướng về các ngõ. Kẻ đi liên lạc, tập họp gấp một số nữ sinh V.N. kẻ chạy đi mua vải, mua khăn lông, bông gòn, quần áo con nít. Kẻ chạy đi mua ly, cốc, bình thủy. Kẻ chạy mua nho, mua táo.

Khẩn trương còn hơn chạy giặc. Tất cả đều với hy vọng « chiến dịch đấu tố » ở bệnh viện CheKov xẹp xuống, những lời ca tụng công đức Bác, Đảng không lọt tới tai ký giả quốc tế nhờ cái hàng rào cản nữ sinh, đại sứ với nho táo, bông băng, tã lót v..v...

Mười một giờ đêm, « đồng chí Nguyễn Lương Bằng » lụm cụm lên xe Volga cùng với toán nữ sinh viên, đủ lệ bộ « bảo sanh » đến thăm nàng với lời « thanh minh thanh nga »:

— ..... Đồng chí Nguyễn thế Nghiệp vì bận công vụ nên không đến được. Nhưng có báo cáo nhờ chúng tôi chăm sóc hộ đồng chí. Khổ nỗi... tại... bị... không tìm ra địa chỉ đồng chí, mãi bây giờ mới biết được nên đến chúc mừng và gởi đến đồng chí lời thăm hỏi nồng nàn nhất, thân thiết nhất, ruột thịt của... đảng ta...

Từ đó, mỗi ngày hai nữ sinh viên Hà nội có bổn phận thay... chàng chăm sóc nàng.

Chết Cha Rồi...

Hứa hẹn với nàng đủ điều tốt đẹp, nên khi vừa đến Tòa Đại Sứ, « đồng chí Nguyễn lương Bằng » lục lọi hồ sơ, điều tra lý lịch Nguyễn thế Nghiệp. Chợt ông đại sứ la lên:

— Chết cha rồi! Thằng này có vợ bảy con đang ở Hà Nội. Giải quyết làm sao giờ, trời!

Năm Trăm Rúp! Ô-Kê !

Một tháng sau, giữa lúc nàng vừa no đủ, vừa sung sướng nựng con, chờ tin chàng đến « đón » về Hà nội thì ông đại sứ tới:

— Chào đồng chí! chúng tôi rất tiếc báo cho đồng chí một tin buồn « Đồng chí Nguyễn thế Nghiệp vừa tử nạn vì... nghề nghiệp. Xin chia buồn với đồng chí. Và... đây là năm trăm Rúp gọi là... « giúp đỡ » đồng chí bồi dưỡng... Để đỡ bớt gánh nặng, cực nhọc cho đồng chí, từ hôm nay chúng tôi xin mang cháu bé về nuôi hộ.

●

(1) Năm trăm Rúp, tính theo giá thị trường Saigon hiện nay khoảng 150.000 đồng.

Kẻ tới sau

(Tiếp theo trang 21)

người bước đi, tới dần trước mặt Nhã. Chúng nó đoàn người âm thanh của Phạm Duy của Đoàn Chuẩn của Trịnh công sơn, nàng đã quen thuộc đã mê mần, có khi ngây ngất vì chúng.

Nhã đẩy cánh cửa bước vào trong. Hơi lạnh của máy điều hòa không khí làm Nhã khó chịu, ngạt ngạt ngay phút đầu. Nhã đảo mắt quanh phòng rồi đi lại phía ghế một gã con trai :

« Anh Nguy, anh ngồi tối thế này à. »

Đứa con trai có một mái tóc dài, phủ xuống khuôn mặt gầy, ngước lên. Nó châm rãi hít một hơi thuốc, nó cầm điếu thuốc vào cái gạt tàn, nó kéo cái ghế ra như thầm bảo Nhã hãy ngồi xuống, nhưng nó chưa chịu mở miệng. Đứa con trai có tên Nguy cho tay móc một điếu thuốc khác, châm lửa, nó nheo mắt y như thể nó rành đời lắm.

Nhã ngồi xuống. Người bồi bàn bước tới, hắn ta cầm cây viết chờ, mắt nhìn vào người Nhã.

« Một cà phê crème. »

Nhã quay về phía Nguy :

« Anh nhất định không nói chuyện với tôi đấy hả. Gớm nhỉ, hôm nay trông như một thi sĩ. Tôi ghét cái thứ thi sĩ điệu bộ của anh lắm. »

Nguy lại hút thuốc. Nó móc một điếu thuốc khác chìa đến cho Nhã. Nó bật lửa. Ngọn lửa bùng lên và Nhã tựa lưng vào ghế với hơi thuốc Craven A ngào ngạt. Cả hai ngồi thầm lặng. Xe cộ ngoài lộ với tiếng động, ánh đèn mờ nhạt. Từ trong cửa kính nhìn ra, hoạt cảnh bên ngoài như một thứ cảnh trí ở đâu xa xôi, mơ hồ... *Rồi đây khi mùa dứt chiến chinh, gió dâng khúc nhạc thanh bình. Ta đi tìm thơ muôn phương khắp miền xa vời thâm u và lướt trên muôn trùng sóng...* » Nguy mở miệng :

« Rồi đây là bao giờ? Bao giờ chiến tranh buông tha quê hương này. »

Nhã nóng lòng :

« Tôi muốn hỏi anh chiều nay có anh Tốn có đến đây không? Anh Tốn lên đ ờng có dặn dò anh điều gì không? Tại sao anh ngồi ở đây đến giờ này ? Anh Nguy, anh nói cho tôi nghe đi. Ban chiều tôi định đến đây trao cho anh Tốn một lá thư nhỏ nhưng tôi không đến được. »

Nguy mệt mỏi :

« Tốn ấy à. Hắn nói hắn đi luôn, không bao giờ trở lại cái đất Sàigòn này nữa. Không giận hờn ai hết nhưng hắn buồn. Tuần sau hắn ra trường, hắn chọn Ban mê thuột »

« Anh đồng ý việc anh Tốn chọn đi xa? »

« Nhất định rồi. Đứa nào bây giờ cũng muốn đi xa, nhưng chưa có dịp đó thôi. Sống quanh quẩn hoài trong thủ đô này thật buồn nản. Riết một hồi đứa nào còn trong này đứa đó lạc loài. Nhã cứ nghĩ, giá bây giờ chúng ta có một việc làm nào vừa phải, ở một tỉnh lỵ nhỏ như Cần thơ, Ban mê thuột, có lẽ chúng ta thỏa mái hơn. Điều cần nhất là chúng ta tìm được những ngày tháng lạ ban đầu.

Nhã nhìn vào tách cà phê đen, tiếng nhạc vẫn đeo đẳng hoài đâu đó, nói với Nguy :

« Tôi không tin như vậy. Một thời gian rất ngắn ngủi các anh lại chán nản ngay. Các anh không tìm được sự sống dù các anh đang sống. Làm sao các anh có niềm vui trong khi các anh phải cố gắng đóng kịch với chính mình... Thôi bàn đến chuyện khác đi... Anh Tốn nói gì với anh. »

« Tốn nó nói nó yêu Nhã lắm. Nó muốn xin cưới Nhã nhưng sợ rồi phải chết đói với nhau. Nó không muốn bị ràng buộc, với hạnh phúc. »

« Có chắc gì anh Tốn cưới tôi là có hạnh phúc. Những quan niệm lấy người yêu làm vợ, quan niệm đó thật khả ái nhưng xưa cũ quá rồi. »

Qua một phút bồn chồn Nhã hỏi tiếp :

« Anh biết anh Tốn vì sao buồn không anh Nguy? :

« Tốn buồn gia đình. Ông bố Tốn đang bị giám sát viện điều tra về những vụ tham nhũng. Dư luận soi mói. Cố thể ông bố của Tốn không quan niệm đến dư luận (có gan ăn cắp thì phải có gan chịu đòn,) nhưng ông bố Tốn sẽ buồn vì tương lai chính trị mình không mấy sáng sủa. *(còn nữa)*

Nghĩ về

(Tiếp theo trang 45)

cho họ. Những trợ cấp trong chế độ bảo hiểm xã hội trong trường hợp này có tính cách ứng trước. Đến lúc người công dân trưởng thành, họ sẽ trả lại xã hội bằng việc làm của họ. Đối với những công dân trưởng thành, mức trợ cấp bảo hiểm xã hội đi nhiên phải cao hơn, đủ bảo đảm đời sống cho cá nhân và gia đình họ, trong trường hợp họ thất nghiệp, tật bệnh hay tai nạn. Ngoài chế độ bảo hiểm xã hội của quốc gia, các tổ chức xã hội và nghề nghiệp khác phải thiết lập những quỹ bảo hiểm xã hội bổ túc, và để tôn trọng tự do và quyền chọn lựa, mỗi cá nhân có quyền gia nhập những quỹ bảo hiểm xã hội khác nữa...

Tất cả những công việc thuộc địa hạt kinh tế, một cuộc cách mạng toàn diện nói gọn lại nhằm cung cấp nhà ở và những tiện nghi cư trú tối thiểu cho mọi công dân trưởng thành và gia đình họ ; cung cấp và tổ chức việc làm với thù lao xứng đáng theo nhu cầu và khả năng · tổ chức phân phối và vận chuyển nhanh chóng, hợp lý và khoa học ; tổ chức bảo hiểm xã hội đầy đủ và đúng mức.

Cuộc cách mạng kinh tế chưa phải là một cách mạng toàn diện. Nhưng nó là thành quả và bằng chứng hiển nhiên của cách mạng ý thức, đồng thời cũng là nền tảng để xây dựng cách mạng ý thức văn hóa liên tục, tạo cho con người một đời sống sung túc, xứng đáng với nhân phẩm của họ, và tạo cơ hội để mọi người thực hiện những khát vọng tinh thần, siêu hình của mình. Dù muốn thưởng thức những sáng tác văn hóa tốt đẹp, hay muốn lên thiên đàng, thì trước hết con người phải được sống no đủ và sự no đủ ngày mai được bảo đảm ngay từ hôm nay. Chưa thấy có tôn giáo nào dạy con người nên kề dao vào cổ kẻ khác để giúp kẻ đó chóng lên thiên đàng hay nhập niết bàn ! Vậy thì chắc chắn sẽ không có tôn giáo nào có quyền chống lại cuộc cách mạng chỉ nhằm đem lại cho con người những cơ hội tốt nhất, đầy đủ nhất, để con người sống sung túc mà lo đến chuyện thế giới ngày mai. Trên lý thuyết nói vậy thì nghe ra hợp lý, nhưng trên thực tế, cuộc cách mạng xã hội nhân bản toàn diện chắc chắn sẽ gặp một trở ngại lớn nhất từ phía các tôn giáo. Các tôn giáo thường là một thế lực tinh thần có tính cách bảo thủ nặng nề nhất, lo sợ các thay đổi xã hội đột ngột. Họ chậm thích ứng với các thay đổi, và sợ bị vượt mặt, bị làm cho thành hủ lậu và lỗi thời, cho nên chỉ muốn duy trì tình trạng xã hội bất biến, mong rằng đó không phải là trường hợp các tôn giáo ở VN.

cùng cha, nhưng người chẳng hay lúc nào nàng nằm, lúc nào nàng dậy hết. Qua ngày mai, chị nói cùng em rằng : Này, đêm hôm qua ta đã nằm cùng cha rồi, hôm nay chúng ta hãy phục rượu cho cha nữa, rồi em hãy lại nằm cùng người, để lưu truyền giòng giống cha lại. Đêm hôm đó, hai nàng lại phục rượu cho cha mình nữa, rồi nàng nhỏ thức dậy lại nằm cùng cha, nhưng người chẳng hay lúc nào nàng nằm, lúc nào nàng dậy hết. Vậy hai con gái của Lót do nơi cha mình mà thọ thai. Nàng lớn sanh được một con trai đặt tên là Mô áp, ấy là tổ phụ của dân Mô áp đến bây giờ. Người em cũng sanh đặng một con trai, đặt tên là Bên Am Mi, ấy là tổ phụ của dân Am môn đến bây giờ».

Ngoài một vài truyện vừa nêu trên, ta còn thấy có vài luật liên quan đến vấn đề dục tình. Chẳng hạn như :

«Nếu người nào phạm tội tà dâm cùng vợ người khác, hay là phạm tội tà dâm cùng vợ người lân cận mình, người nam cùng người nữ đó đều phải xử tử»

«Nếu một người nam lấy cả mẹ lẫn con làm vợ, ấy là một sự tà ác, hãy thiêu cả ba đi, hầu cho sự tà ác không còn trong lòng các người»

«Nếu ai xây về đồng cốt và thầy bói mà thông dâm cùng chúng nó thì ta sẽ nổi giận cùng người đó, truất nó ra khỏi dân sự mình "

«Chớ nhục con gái người khiến nó làm kỹ nữ, để trong xứ không có điều dâm loạn và đầy dẫy những ác dục»

«Trong lúc người nữ có kinh nguyệt, chớ đến gần mà cấu hiệp»

«Nếu con gái thầy tế lễ đi dâm ô, tự làm nên kỹ nữ, ấy là làm ô danh cho cha nó, nó phải bị thiêu lửa»

«Khi người ta gặp một người nam nằm cùng một người nữ có chồng thì người nam luôn với người nữ, cả hai đều phải bị chết.»

«Khi một con gái đồng trinh đã hứa gả cho một người nào, và có một người khác gặp nàng trong thành và nằm cùng, thì các người phải dẫn cả hai người ra cửa thành đó, lấy đá ném cho cả hai đều chết. : Con gái trẻ bởi vì không có la lên trong thành, người con trai, bởi vì làm mất danh giá cho vợ người lân cận mình.»

Và sự trừng phạt đối với người đàn bà tà dâm thật là khủng khiếp : Trong sách của Ô sê có ghi : « Nó hãy cất bỏ sự dâm loạn khỏi trước mặt nó, và sự ngoại tình khỏi giữa vú nó đi, kẻo ta sẽ lột trần nó, để nó như ngày mới sanh ra, và làm cho nó ra như đồng v ng, như đất khô, khiến nó chết khát.»

Và các «đấng liền ông» thì được khuyến cáo như sau :

«Lòng con chớ xây vào con đường đờn bà ấy,
Chớ đi lạc trong các lối nàng,
Vì nàng làm nhiều người bị thương tích xa ngã,
Và kẻ bị nàng giết thật rất nhiều thay.
Nhà nàng là con đường của Âm phủ
Dẫn xuống các phòng của sự chết.»

Sinh tử phù

(Tiếp theo trang 32)

cốt làm thỏa mãn ı sự quá độ mà riêng loài động vật trụi lông mới có.

Liệu trí não của con người có đủ sức tiết chế cái bản năng quá độ đó hay chăng?

Liệu chúng ta nên thủ tiêu cái bản năng rắc rối đó đi, y như ı cuộc thủ tiêu tù nhân như các đồng chí Cộng Sản đã hành động ở Huế? Hay là chúng ta nên kệ mẹ cho chúng nó muốn sản xuất bao nhiêu cũng được, như ông Tổng Trưởng Kinh tế cho phép làm bánh Trung Thu?

Cuốn sách của Demond Morris kết luận rằng muốn vượt qua từ cái bản năng tính dục mạnh mẽ của con khỉ trụi lông tới cái tương lai cao cả của con người siêu việt, ta phải trầm tư suy lự bằng cả cái trí thông minh độc nhất vô nhị của con người, để đến chỗ thích ức được những cái căn bản động vật của loài người.

Bần đạo chưa có ý kiến gì đâu nhé.

Ông Đạo Cấy

bày tỏ sự đời

(Tiếp theo trang 31)

mới có thể át giọng: đàn bà đẻ ra đàn ông.

Rồi tới nền Đệ Nhị Cộng Huề, cũng có một bà nghị sĩ đáng được ghi vào lịch sử. Bà này có một đấng phu quân, làm tới chức ông Tổng Dục. Gặp phải thời buổi nhố nhăng, cái bằng Tú Tài, được ông già ba chân, phong cho cái tên «Tú Tài đĩ điếm», rồi tới ông Đốc Nha Khảo Thí bị phục viên. Bà Nghị đã được báo chí nhắc nhở tới nhiều. Được phỏng vấn về ý kiến đối với «ông nhà»,bà Nghị đã trả lời :

— Với tư cách là bà Nghị thì tôi dục nhà tôi ra. Nhưng với tư cách là bà Tổng Dục, tôi lại muốn nhà tôi cứ để nguyên chỗ đó, lâu lâu một ¡i chứ đừng ra vội.

Đàn bà là như vậy đó. Có nhiều mặt nên cũng có nhiều mặt. Nhìn xuôi, nhìn ngược, nhìn chỗ nào cũng được. Trêu vào đàn bà là cuộc đời... khốn nạn ngay. Hồ Xuân Hương có lần đe dọa Chiêu Hổ: Này này, chị bảo cho mà biết, chốn ấy hang hùm chớ mó tay. Đàn bà như con cua Rờ vào mai cua là bị cái càng nó cắp. Đau thấy mẹ. Nhưng đau thì đau, nhiều thằng đàn ông vẫn không chừa. Nhà thơ Tú Xương có bốn câu thơ sau đây, đã nói tới cái cần thiết của đàn bà.

«Một trà, một rượu, một đàn bà.
«Ba cái lăng nhăng nó quấy ta.
«Chừa được thứ nào hay thứ ấy.
«Có chăng chừa rượu với chừa trà

MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bổ

Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết

CẦN CHO:

— Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng

— Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú

— Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể

— Người yếu phổi

CORNELL UNIVERSITY
JUN 8 1970
LIBR